



TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG

ĐỊA CHỈ : SỐ 1 - ĐƯỜNG HÙNG VƯƠNG - THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TEL : 0240 3555 719 _ EMAIL : TTQH XD BG@GMAIL.COM



SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH

Theo văn bản thẩm định số: 1805/SXD-ĐT

Ngày: 10 tháng 8 năm 2020

Cán bộ chủ trì thẩm định:

SỐ HỒ:

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

Theo văn bản thẩm tra số: 01/BCTH-TTGP

Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020

Chủ trì thẩm tra: Dương Văn Hài. ký tên:

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

**DỰ ÁN: KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG,
THỊ TRẤN ĐÔI NGÔ, HUYỆN LỤC NAM**

**HẠNG MỤC: BÃI ĐỖ XE, KHUÔN VIÊN CÂY XANH, KÈ HỒ CẢNH QUAN
MẶT CẮT TỔNG HỢP DOZ**

ĐỊA ĐIỂM : THỊ TRẤN ĐÔI NGÔ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIÊN HƯNG, HUYỆN LỤC NAM

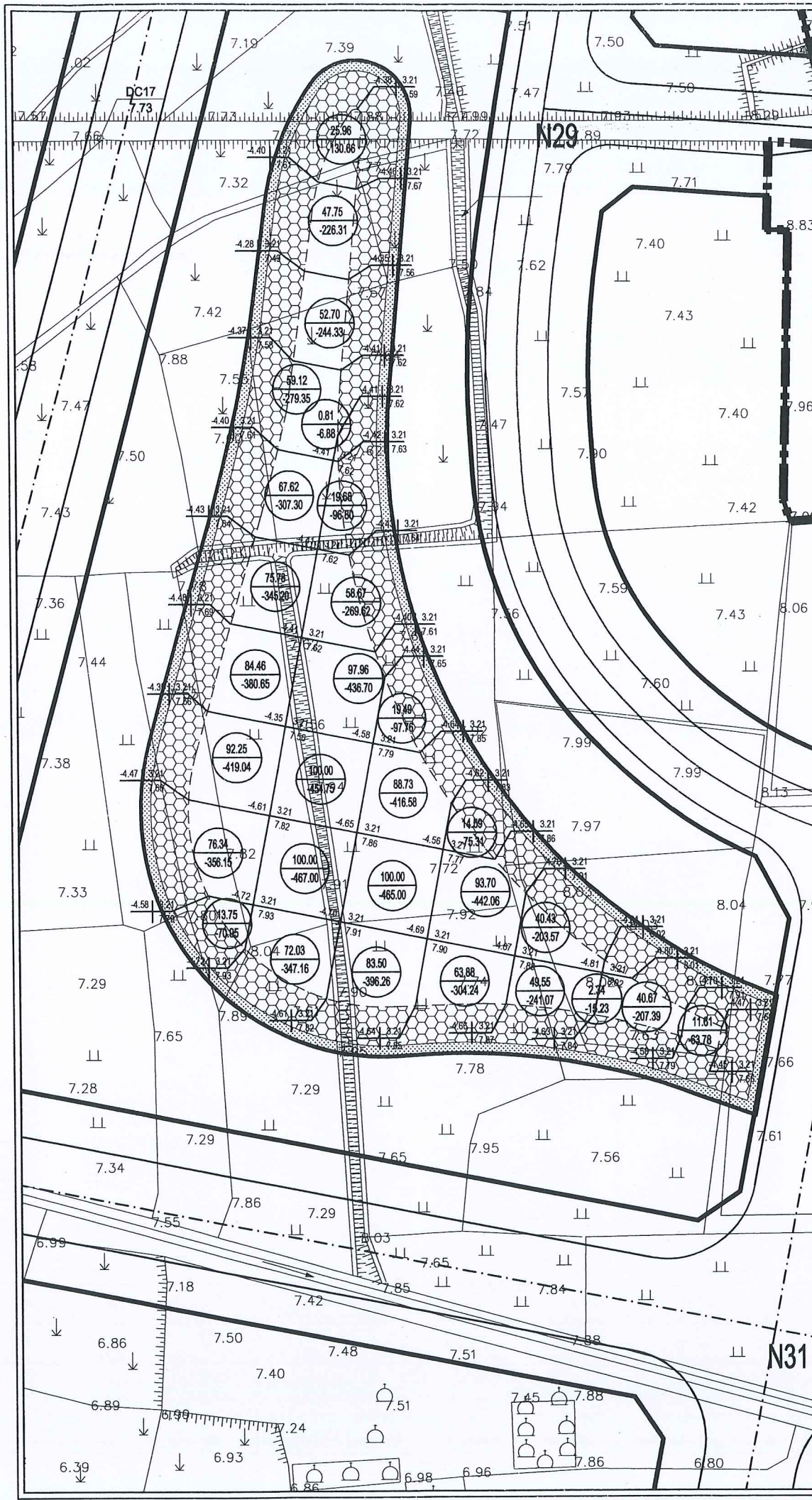


SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm định:.....



HẠNG MỤC : KẾ HỒ

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra..... ký tên: 



Bảng khối lượng đào đắp lô NVLH2

	Cột 1	Cột 2	Cột 3	Cột 4	Cột 5	Cột 6	Cột 7	Cột 8	Tổng
Kl. đào	73.81	312.03	378.66	449.24	588.76	887.92	1300.87	986.16	4977.45
Kl. đắp	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Dt. đào	14.82	69.12	85.46	100.65	132.48	204.37	292.50	208.68	1108.08
Dt. đắp	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00

Bảng khối lượng đào đắp lô NVLH3

	Cột 1	Cột 2	Cột 3	Cột 4	Cột 5	Cột 6	Cột 7	Tổng
Kl. đào	2759.94	2078.91	1375.60	821.61	444.64	222.62	63.78	7767.10
Kl. đắp	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Dt. đào	595.74	449.16	291.82	172.17	89.97	43.01	11.61	1653.48
Dt. đắp	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00

GHI CHÚ:

— — — — — RANH GIỚI DỰ ÁN

CĐTK - CĐTK : CAO ĐỘ THIẾT KẾ

CĐTN - CĐTN : CAO ĐỘ TỰ NHIÊN

DTÔL - DTÔL : DIỆN TÍCH Ô LƯỚI

KLÔL - KLÔL : KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP Ô LƯỚI

CCĐ | CĐTK - CĐTK : CAO ĐỘ THIẾT KẾ

| CĐTN - CĐTN : CAO ĐỘ TỰ NHIÊN

- CCĐ : CHÊNH CAO ĐỘ (CCĐ = CĐTK - CĐTN)

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

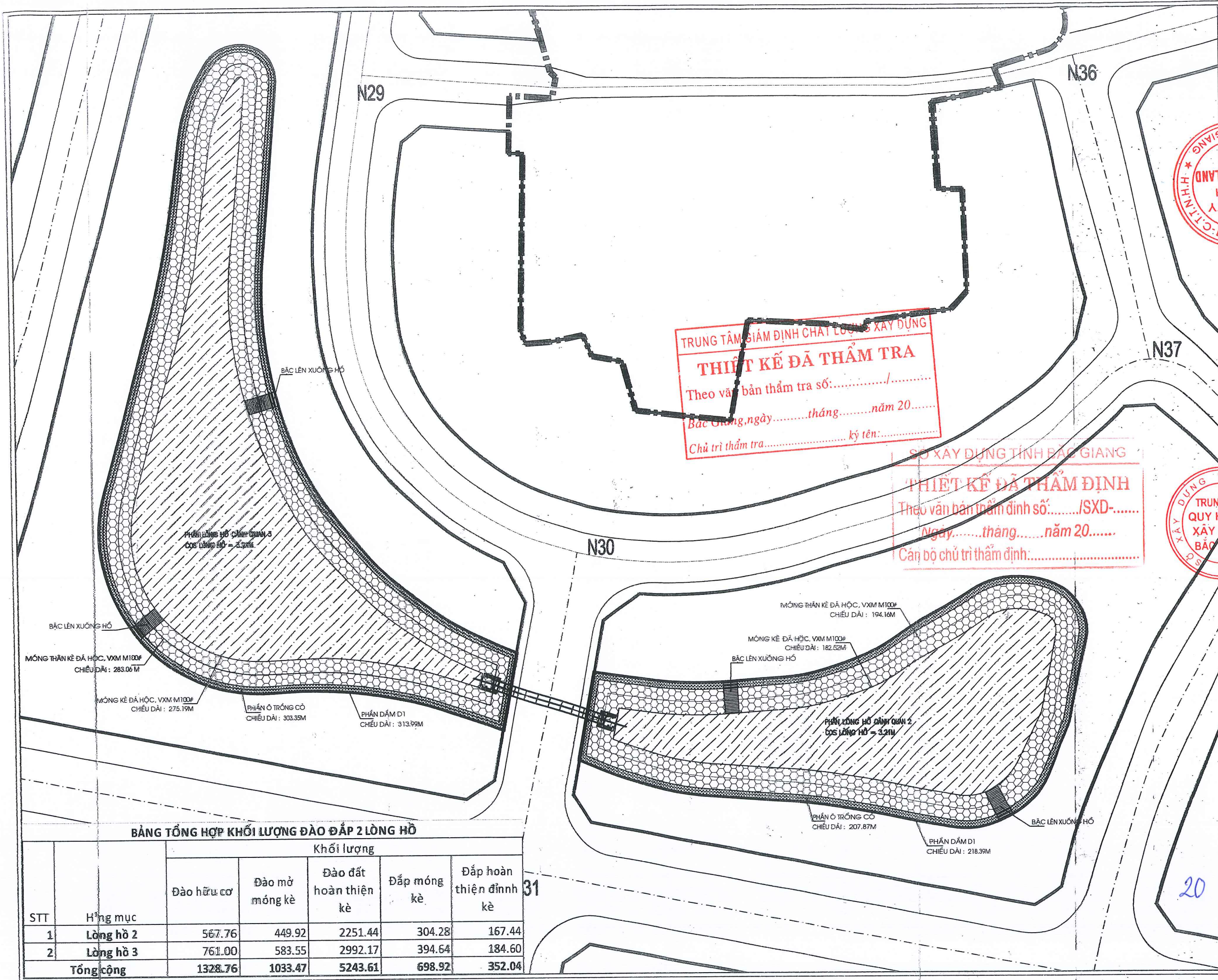
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

Theo văn bản thẩm tra số: 01 - BĐ

Bắc Giang, ngày: 09 tháng 07 năm 2019

Chủ trì thẩm tra: ký tên

GHI CHÚ THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
TÓM TẮT	
CHỦ ĐẦU TƯ CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
DỰ ÁN: KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGỖ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC: HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM: THỊ TRẤN ĐỐI NGỖ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
B.U.C	
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG	
HOÀNG ĐÌNH TRƯỞNG	
CHỨC VỤ:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG NẠO VẾT	
LÒNG HỒ 02, 03	
NGÀY:	TỶ LỆ:
09/07/2019	1/500
HĐ SỐ:	KÝ HIỆU:
	NVLH - 01



BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP 2 LÒNG HỒ

STT	Hạng mục	Khối lượng				
		Đào hữu cơ	Đào mở móng kẻ	Đào đất hoàn thiện kẻ	Đắp móng kẻ	Đắp hoàn thiện đỉnh kẻ
1	Lòng hồ 2	567.76	449.92	2251.44	304.28	167.44
2	Lòng hồ 3	761.00	583.55	2992.17	394.64	184.60
Tổng cộng		1328.76	1033.47	5243.61	698.92	352.04

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTG

SỬA ĐỔI

TT NGÀY TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND
H'N'1
DỰ ÁN
KHU ĐO THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:
HỒ CẢNH QUAN

ĐỊA ĐIỂM:
THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG

B.U.C

ĐỊA CHỈ: 14 HỒNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
TEL/FAX: (024) 555719 *** EMAIL: BUC@BUCDO.COM

PHÓ GIÁM ĐỐC:
**TRUNG TÂM
QUY HOẠCH
XÂY DỰNG
BẮC GIANG**

HOÀNG CẢNH TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM:
Trần Vũ Hải

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:
Đàm Đức Bắc

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:
Hoàng Đình Duy

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

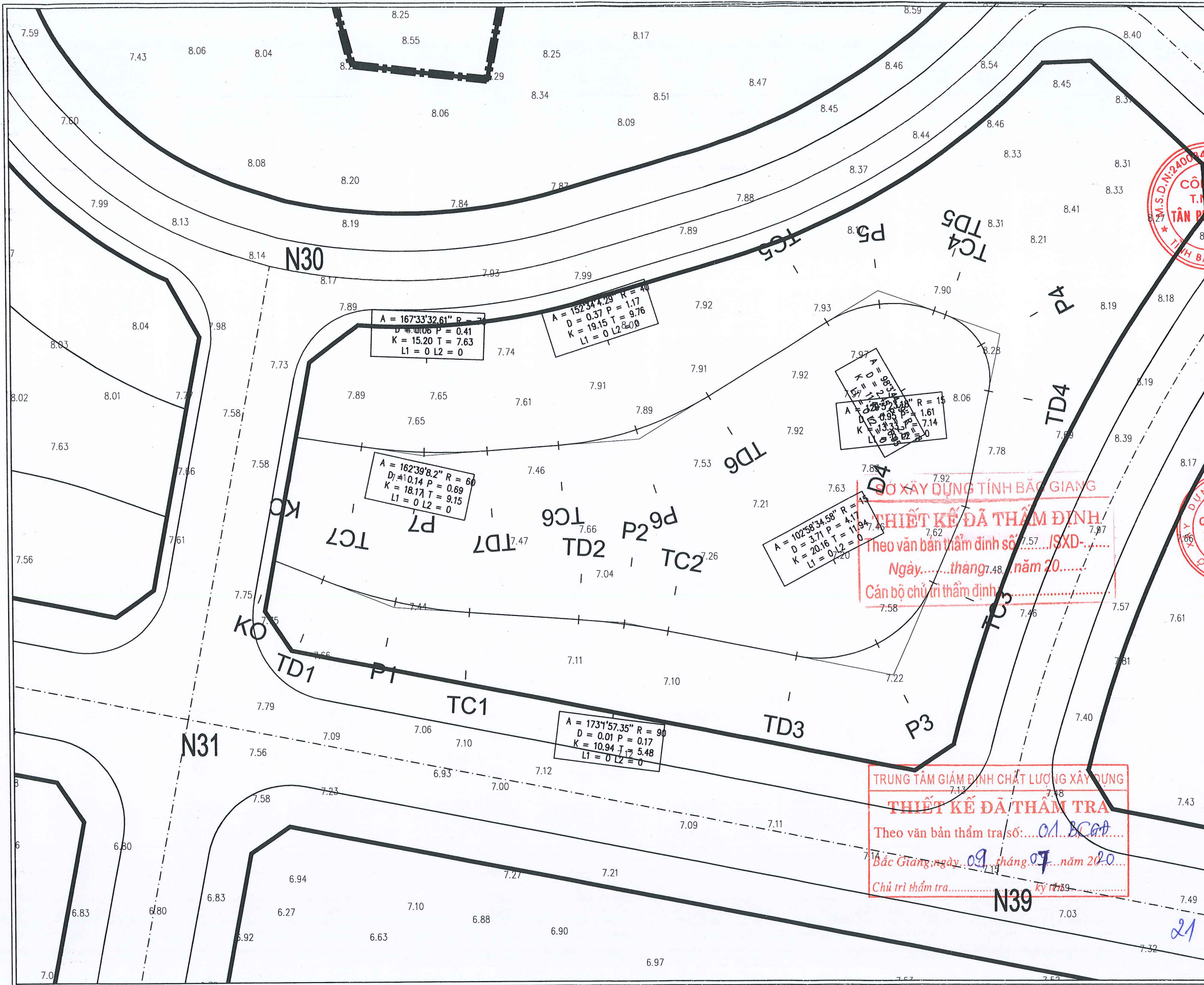
KIỂM:
Nguyễn Văn Duyệt

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:
**KHỐI LƯỢNG NẠO VẾT
LÒNG HỒ 02, 03**

NGÀY: 10/01/2020 TỶ LỆ: 1/500

HỒ SƠ: KÝ HIỆU: NVLH - 01



GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
KHI ĐÓ THỊ MỞ PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
NẠO VẾT LÒNG HỒ	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
ĐỊA CHỈ: HƯNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG	
TEL: FAX: (0210) 2511911 - E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
PHÓ GIÁM ĐỐC:	
TRUNG TÂM	
QUY HOẠCH	
XÂY DỰNG	
BẮC GIANG	
HOÀNG CẢNH TRƯỞNG	
CHỦ NHIỆM:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG NẠO VẾT	
LÒNG HỒ 02, 03	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HD SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ2 - 01

Km 0+0.00

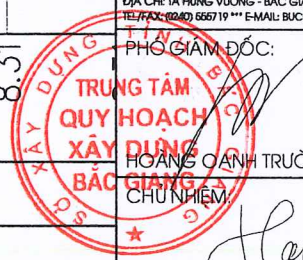
0.65 0.71 0.84 0.95 1.22 1.24 1.17 1.14 0.99 0.77 0.53 0.22 0.06 0.36 0.39 0.37 0.45

MSS : 0

Cao độ thiết kế	8.31	8.31	8.31	8.31		8.31	8.31	8.31		8.31	8.31	8.31	8.31		8.31	8.31	8.31	8.31		8.31
Dốc dọc thiết kế																				
Cao độ tự nhiên	7.66	7.60	7.47	7.36		7.09	7.07	7.14		7.17	7.32	7.54	7.78		8.09	8.25	7.99	7.92	7.94	7.86
Khoảng cách cộng dồn	0.00	6.38	15.47	24.55		37.75	43.22	48.69		64.39	74.47	84.55	94.35		108.42	114.14	119.86	128.01	134.67	151.53
Khoảng cách lẻ		6.38	9.08	9.08	13.20	5.47	5.47	15.70		10.08	10.08	9.79	14.07	5.72	5.72	6.66	6.66	16.86	9.58	
Tên cọc	K0	TD1	P1	TC1	TD2	P2	TC2	TD3	P3	TC3	D4	TD4	P4	TD5	TC4	P5	TC5	TD6		
Lý trình	Km 0+0.00	H1 A = 98°3'44.39" R = 10.00 D = 2.45 P = 2.60 K = 11.44 T = 6.95 L1 = 49.00 L2 = 49.00 H = 9.60 w1 = 0.00																		
Đoạn thẳng đoạn cong	A = 162°39'8.2" R = 60.00 D = 0.14 P = 0.69 K = 18.17 T = 9.15 L1 = 40.00 L2 = 40.00 l1 = 7.70 w1 = 1.90 A = -173°1'57.35" R = 90.00 D = 0.01 P = 0.17 K = 10.94 T = 5.48 L1 = 34.00 L2 = 34.00 l1 = 6.70 w1 = 1.30 A = 102°58'34.58" R = 15.00 D = 3.71 P = 4.17 K = 20.16 T = 11.94 L1 = 49.00 L2 = 49.00 l1 = 9.60 w1 = 0.00 A = 129°5'23.18" R = 15.00 D = 0.95 P = 1.61 K = 13.33 T = 7.14 L1 = 49.00 L2 = 49.00 l1 = 9.60 w1 = 0.00 A = -152°34' D = 0.3 K = 19.1 L1 = 42.00 l1 = 8.20																			

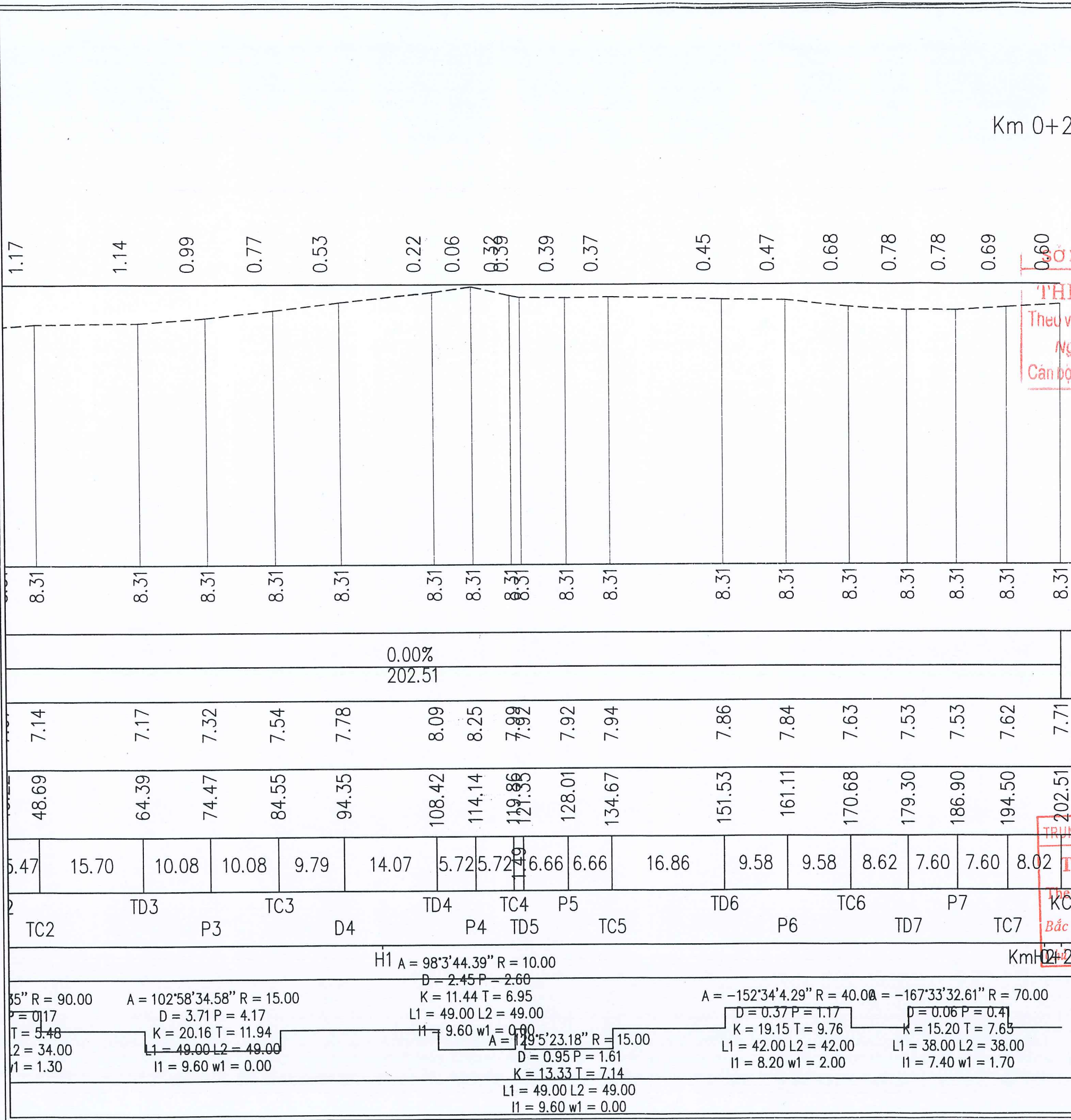
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số: 01/BC-AT
Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020
Chủ trì thẩm tra: ký tên:

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số: /SXD-.....
Ngày: tháng năm 20.....
Chủ trì thẩm định:



GHI CHÚ THIẾT KẾ BVTC		
SỬA ĐỔI		
TT	NGÀY	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:		
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND		
ĐƠN AN:		
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM		
HANG MỤC:		
NẠO VẾT LÒNG HỒ		
ĐỊA ĐIỂM:		
THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG		
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG		
ĐỊA CHỈ: 1A HÙNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG TEL/FAX: (0240) 656719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM		
PHÓ GIÁM ĐỐC:		
TRẦN VŨ HẢI		
CHỦ TRÌ:		
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC		
THIẾT KẾ:		
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY		
KIỂM:		
KS. NGUYỄN VĂN DUY		
BẢN VẼ:		
TRẮC DỌC THIẾT KẾ		
KÊ HỒ CẢNH QUAN 2		
NGÀY:	TỶ LỆ:	
...../...../2020	1/500	
HỒ SƠ:	KÝ HIỆU:	
.....	KHCCQ2 - 02	

22



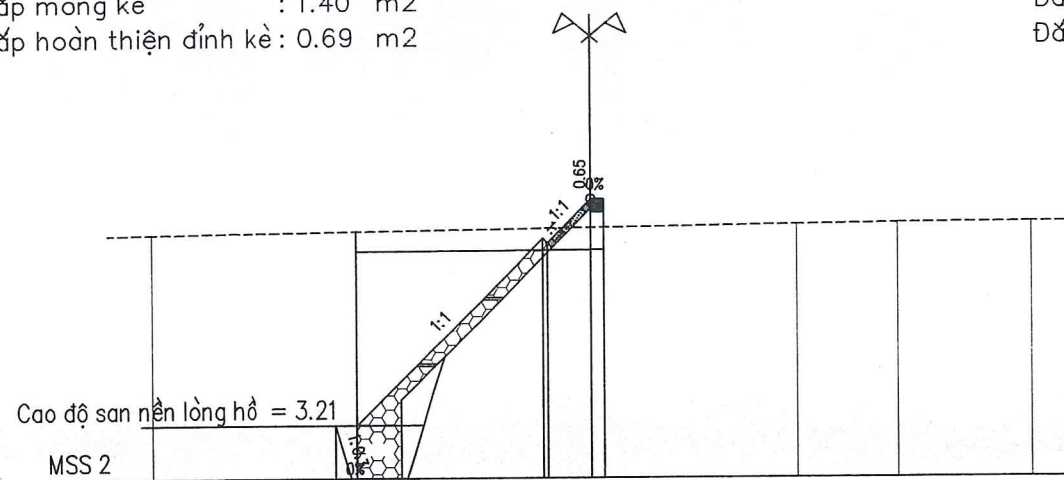
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm tra:.....

GHI CHÚ THIẾT KẾ BVTC		
SỬA ĐỔI		
TT	NGÀY	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND DU AN: KHU ĐO THỊ MỞI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐO THỊ NGỒ, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG		
HẠNG MỤC: NAO VẾT LÔNG HỒ		
ĐỊA ĐIỂM: THỊ TRẤN ĐO THỊ NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG		
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG		
ĐỊA CHỈ: HƯNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG TEL/FAX: (024) 36011111 EMAIL: BUC@YAHOO.COM		
PHÓ GIÁM ĐỐC: HOÀNG OANH TRƯỜNG		
CHỦ NHIỆM: TRẦN VŨ HẢI		
CHỦ TRÌ: KS. ĐÀM ĐỨC BẮC		
THIẾT KẾ: KS. HOÀNG ĐÌNH DUY		
KIỂM: KS. NGUYỄN VĂN DUY		
BẢN VẼ: TRẮC DỌC THIẾT KẾ KÊ HỒ CẢNH QUAN 2		
NGÀY:/...../2020	TỶ LỆ: 1/500	
HỒ SƠ:	KÝ HIỆU: KHCQ2 - 03	

Đào hữu cơ : 2.67 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 10.28 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.69 m²

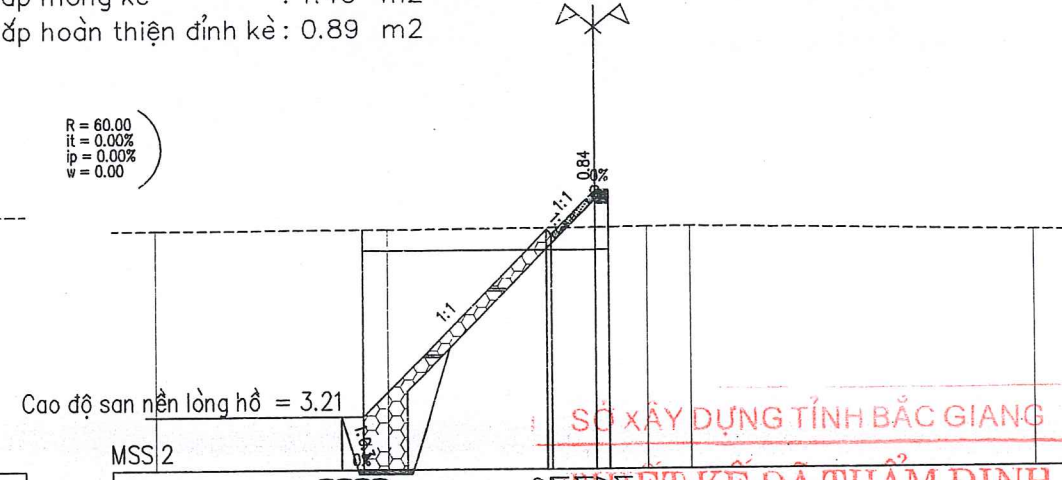
Cọc KO
 Km 0 + 0.00



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.43	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.53		7.66	7.72	7.75
Khoảng cách lẻ		10.00	0.00	4.69	2.29
				3.02	

Đào hữu cơ : 2.73 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 9.46 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.89 m²

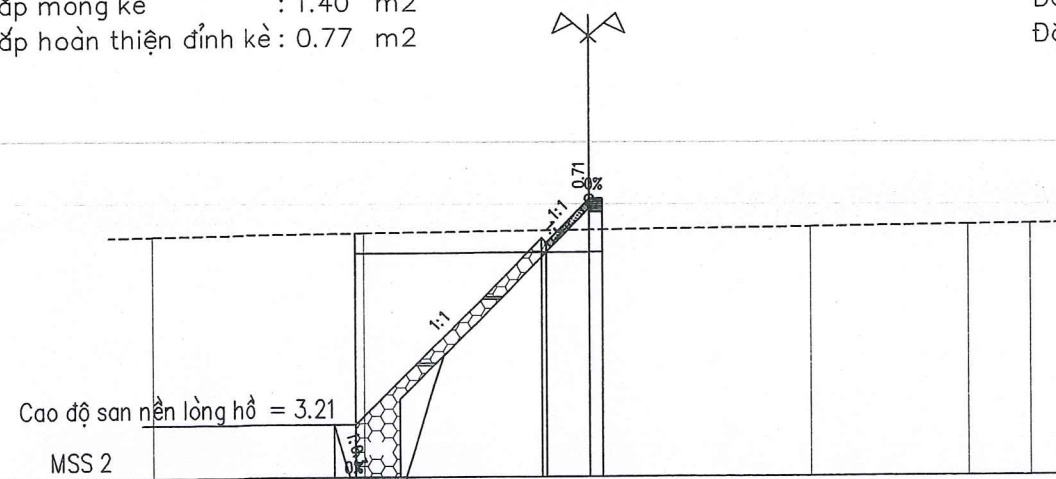
Cọc P1
 Km 0 + 15.47



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.43	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.43	7.43	7.47	7.48	7.48
Khoảng cách lẻ		5.25	4.75	0.00	0.19
				0.97	7.83

Đào hữu cơ : 2.70 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 10.03 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.77 m²

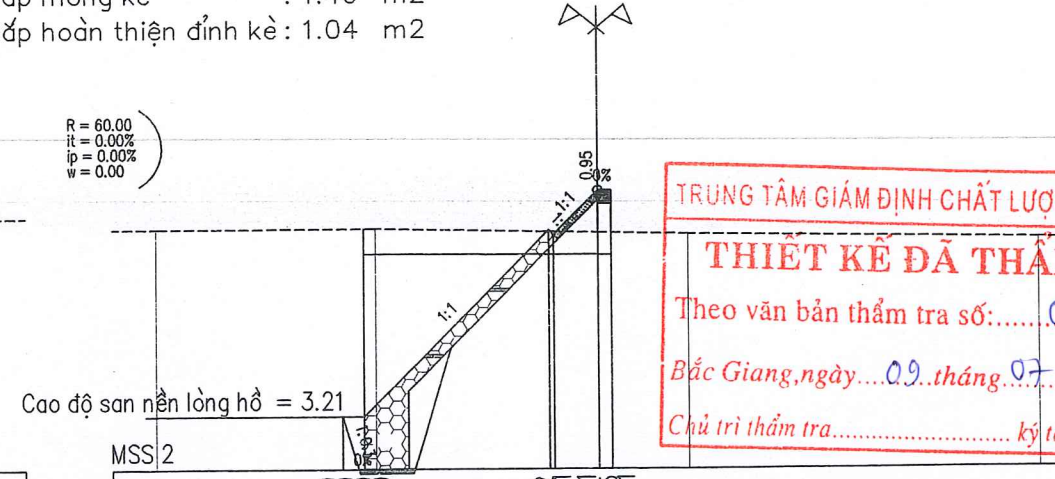
Cọc TD1
 Km 0 + 6.38



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.43	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.49	7.55	7.68	7.65	7.69
Khoảng cách lẻ		4.88	5.12	0.00	5.01
				3.60	1.38

Đào hữu cơ : 3.00 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 9.13 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.04 m²

Cọc TC1
 Km 0 + 24.55



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.43	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.45	7.46	7.38	7.32	7.19
Khoảng cách lẻ		4.95	5.05	0.00	2.05
				7.95	

R = 60.00
 it = 0.00%
 ip = 0.00%
 w = 0.00

R = 60.00
 it = 0.00%
 ip = 0.00%
 w = 0.00

GHI CHÚ
 THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI
 TT NGÀY TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ:
 CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND
 T.N.H.H
 TÂN PHÁT LAND
 KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ
 TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:
 NẠO VẾT LÒNG HỒ

ĐỊA ĐIỂM:
 THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
 HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
 TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



ĐỊA CHỈ: 1A HUNG MƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
 TEL/FAX: (024) 555719 ** E-MAIL: BUCGYAHOOC.COM

PHÓ GIÁM ĐỐC:
 QUÝ HOẠCH
 XÂY DỰNG
 BẮC GIANG
 HOÀNG ĐÌNH TRƯỞNG
 CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:
 TRẮC NGANG THIẾT KẾ
 KÈ HỒ CẢNH QUAN 2

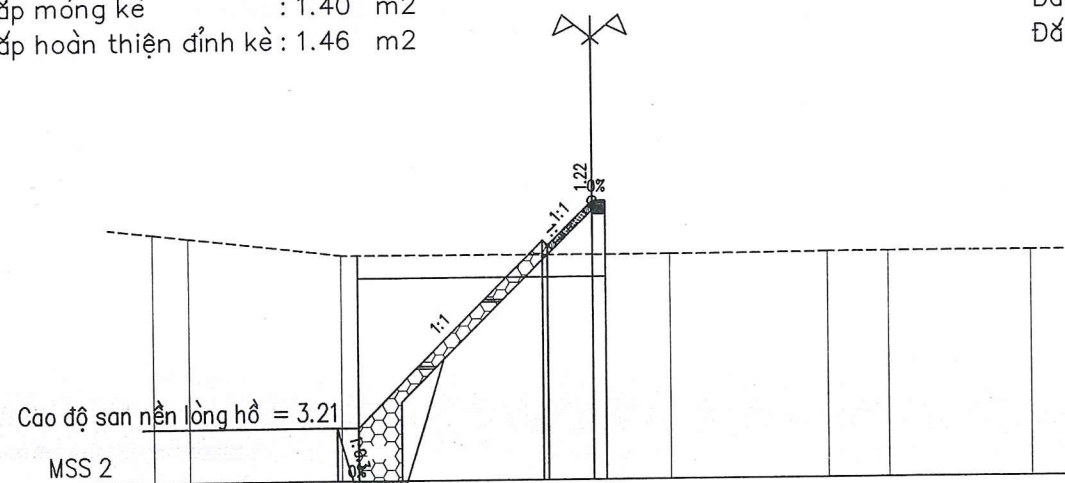
NGÀY: / / 2020 TỶ LỆ: 1/500

HD SỐ: KÝ HIỆU: KHCQ2 - 04

24

Đào hữu cơ : 1.11 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 8.00 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.46 m²

Cọc TD2
Km 0 + 37.75

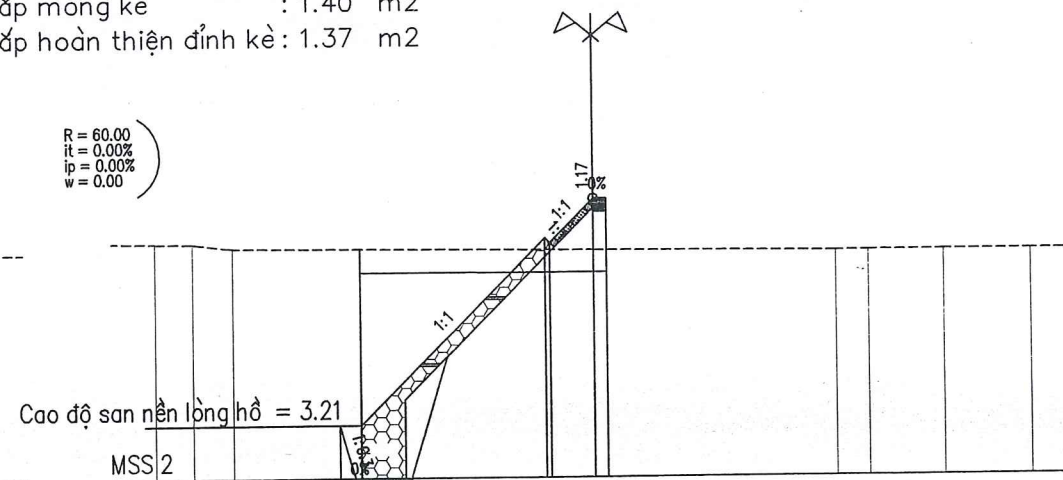


Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	8.31	8.31	7.09	
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.00	0.30	
Cao độ tự nhiên	7.62	7.53	7.12	7.09	7.09	7.11	7.11
Khoảng cách lẻ	0.80	3.51	5.69	0.00	1.78	3.62	1.36

Đào hữu cơ : 2.89 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 8.24 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.37 m²

Cọc TC2
Km 0 + 48.69

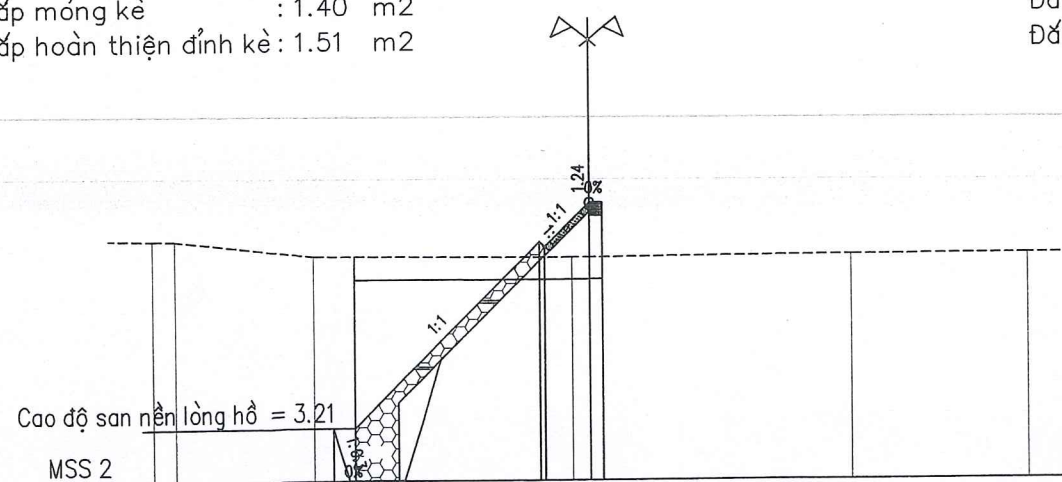
R = 60.00
it = 0.00%
ip = 0.00%
w = 0.00



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	8.31	8.31	7.14	
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.00	0.30	
Cao độ tự nhiên	7.34	7.32	7.22	7.14	7.10	7.10	7.10
Khoảng cách lẻ	0.86	0.91	8.22	0.00	5.54	0.74	1.71

Đào hữu cơ : 2.87 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 7.92 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.51 m²

Cọc P2
Km 0 + 43.22

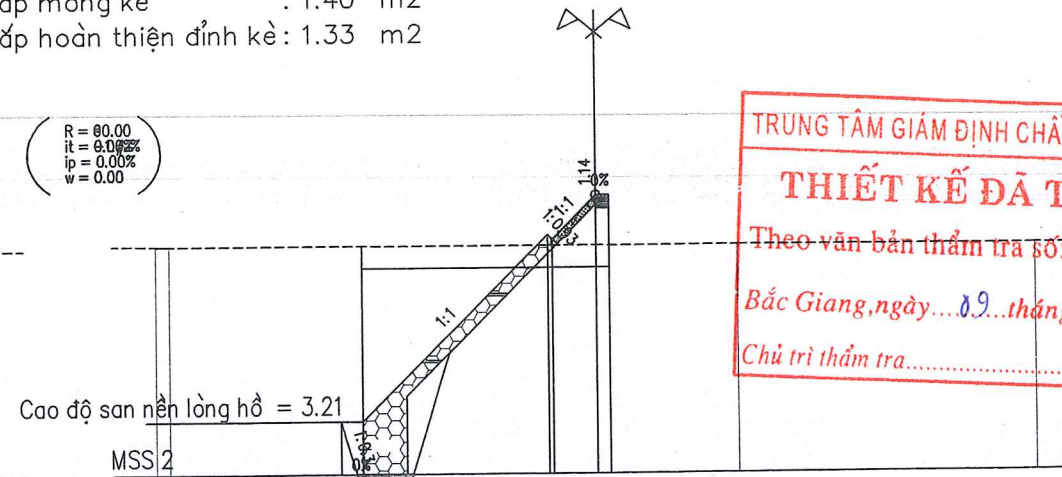


Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	8.31	8.31	7.07	
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.00	0.30	
Cao độ tự nhiên	7.49	7.48	7.11	7.06	7.07	7.10	7.11
Khoảng cách lẻ	0.52	3.24	5.86	0.39	0.00	6.00	4.00

Đào hữu cơ : 2.82 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 8.32 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.33 m²

Cọc TD3
Km 0 + 64.39

R = 60.00
it = 0.00%
ip = 0.00%
w = 0.00



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	8.31	8.31	7.17	
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.00	0.30	
Cao độ tự nhiên	7.19	7.18	7.17	7.17	7.17	7.14	
Khoảng cách lẻ	0.31	9.69	0.00	3.23	6.77		

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số: 01 /
Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020
Chủ trì thẩm tra: ký tên: [Signature]

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI

TT	NGÀY	TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND
T.N.H.H
TÂN PHÁT LAND
ĐƠN AN:
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ
TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

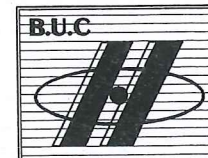
HẠNG MỤC:

NAO VẾT LÒNG HỒ

ĐỊA ĐIỂM:

THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



PHÓ GIÁM ĐỐC:
TRUNG TÂM
QUY HOẠCH
XÂY DỰNG
BẮC GIANG
CHỦ NHIỆM: [Signature]

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

KÈ HỒ CẢNH QUAN 2

NGÀY: 09/07/2020

TỶ LỆ: 1/500

HD SỐ: KHCQ2 - 05

KÝ HIỆU:

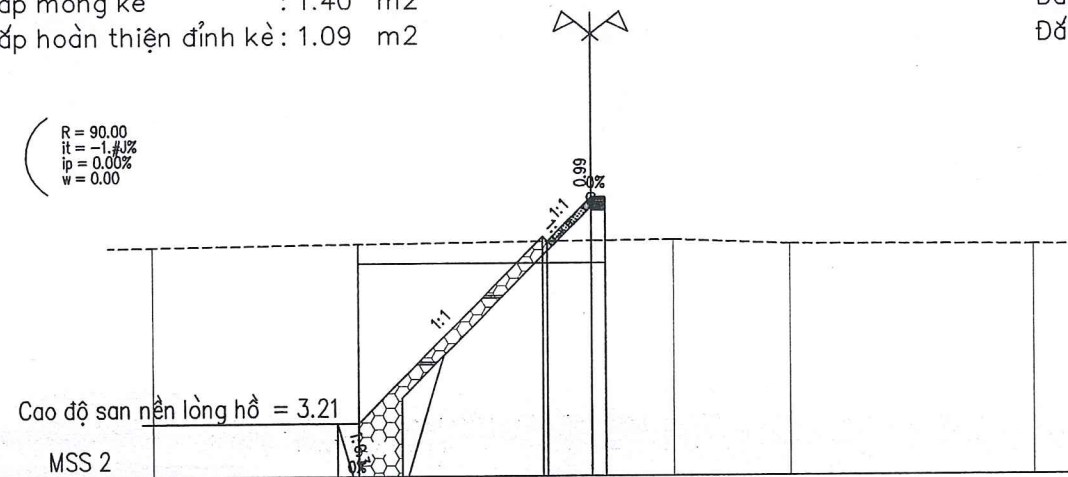
KHCQ2 - 05

25

Đào hữu cơ : 2.64 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 8.91 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.09 m2

Cọc P3
Km 0 + 74.47

(R = 90.00
it = -1.41%
ip = 0.00%
w = 0.00

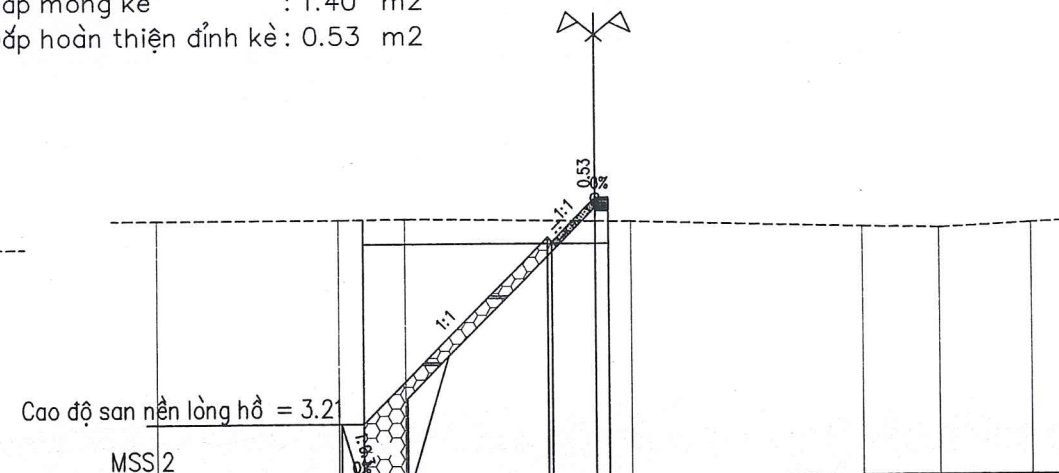


Cao độ thiết kế	7.20	7.20	7.42	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.21		7.32	7.34	7.23
Khoảng cách lẻ		10.00	0.00	1.82	2.69
					5.50

Đào hữu cơ : 3.01 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 10.84 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.53 m2

Cọc D4
Km 0 + 94.35

(R = 15.00
it = -1.41%
ip = 0.00%
w = 0.00



Cao độ thiết kế	7.20	7.20	7.42	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.82	7.82	7.84	7.78	7.77
Khoảng cách lẻ		4.14	1.51	4.36	0.80
					5.32

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH

Theo văn bản thẩm định số: .../SXĐ-.....

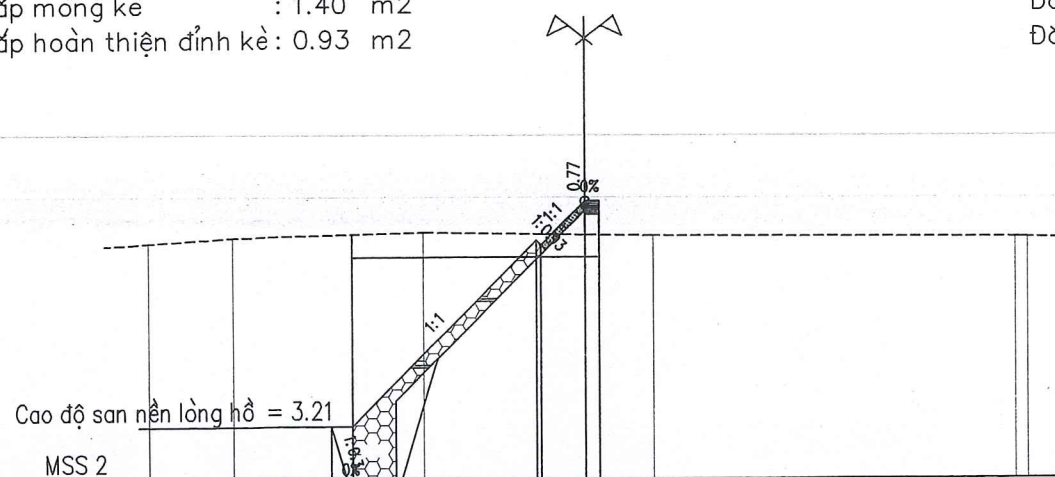
Ngày.....tháng.....năm 20.....

Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

Đào hữu cơ : 2.99 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 9.81 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.93 m2

Cọc TC3
Km 0 + 84.55

(R = 90.00
it = -1.41%
ip = 0.00%
w = 0.00

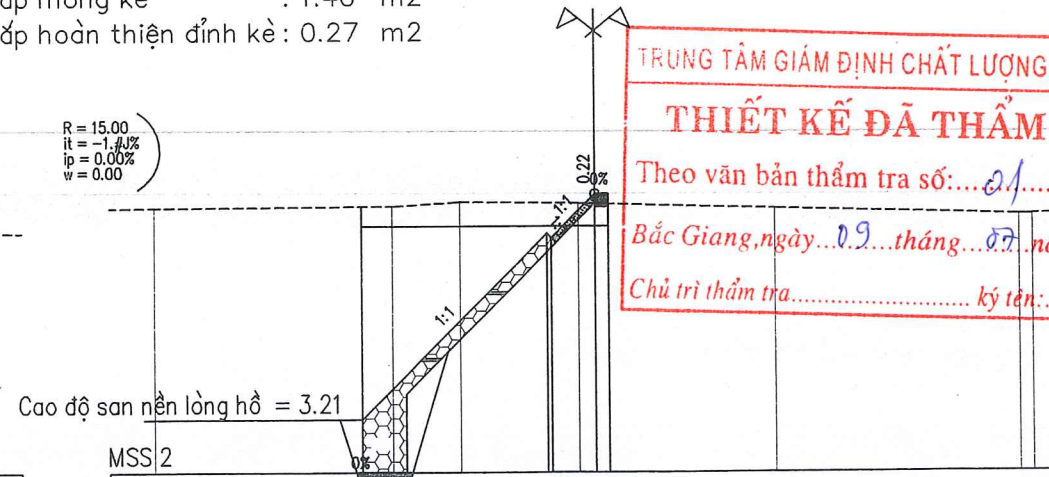


Cao độ thiết kế	7.20	7.20	7.42	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	7.38	7.50	7.60	7.54	7.52
Khoảng cách lẻ		1.92	4.41	3.67	0.00
					1.51
					8.21

Đào hữu cơ : 2.87 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 12.26 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.27 m2

Cọc TD4
Km 0 + 108.42

(R = 15.00
it = -1.41%
ip = 0.00%
w = 0.00



Cao độ thiết kế	7.20	7.20	7.42	8.31	8.31
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.11	0.30
Cao độ tự nhiên	8.01	8.03	8.13	8.18	8.09
Khoảng cách lẻ		5.38	1.55	2.70	0.77
					4.09
					5.61

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

Theo văn bản thẩm tra số: 01/.....

Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020

Chủ trì thẩm tra..... ký tên: A

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI

TT NGÀY TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ

CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

T.N.H.H

TÂN PHÁT LAND

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

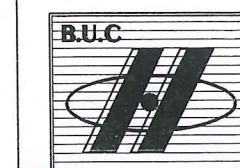
HẠNG MỤC:

NAO VẾT LÒNG HỒ

ĐỊA ĐIỂM:

THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



ĐỊA CHỈ: TA HUNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
TEL/FAX: (0240) 550119 E-MAIL: BUC@YAHOO.COM

PHÓ GIÁM ĐỐC:

TRUNG TÂM

QUY HOẠCH

XÂY DỰNG

BẮC GIANG

HOÀNG ANH TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
KÈ HỒ CẢNH QUAN 2

NGÀY:

...../...../2020

HỒ SƠ:

.....

TỶ LỆ:

1/500

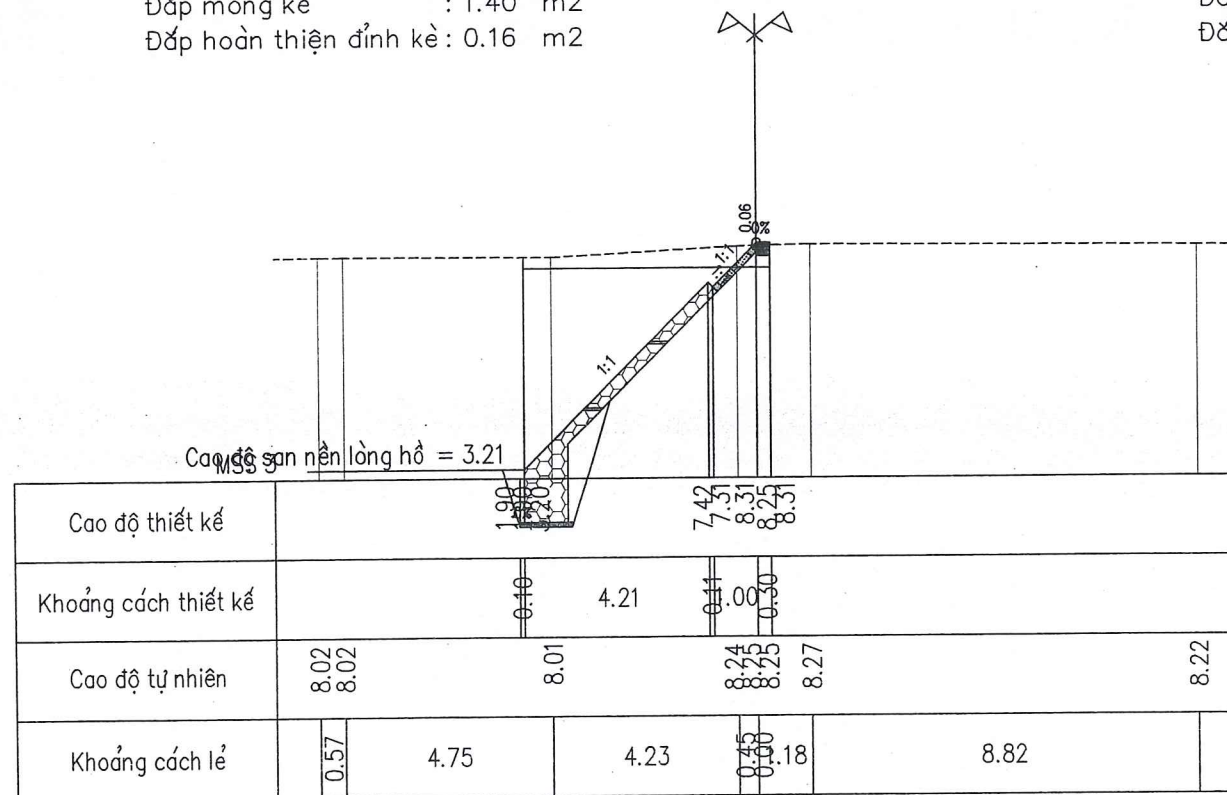
KÝ HIỆU:

KHCQ2 - 06

26

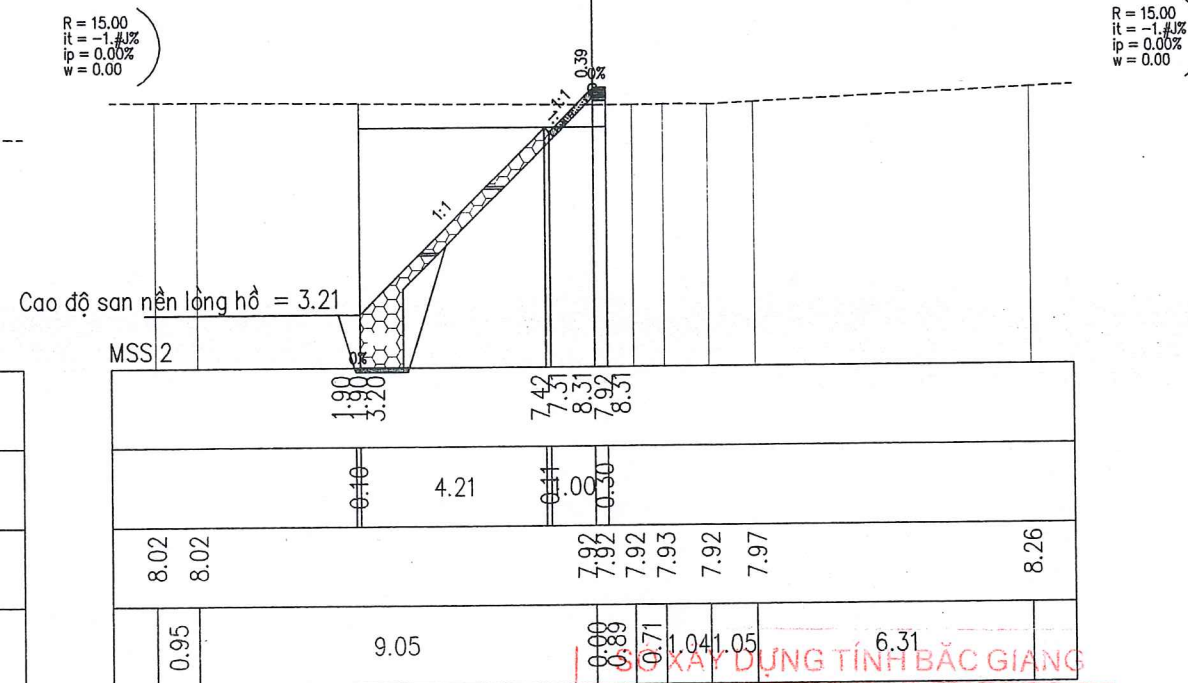
Đào hữu cơ : 2.10 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 12.98 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.16 m²

Cọc P4
 Km 0 + 114.14



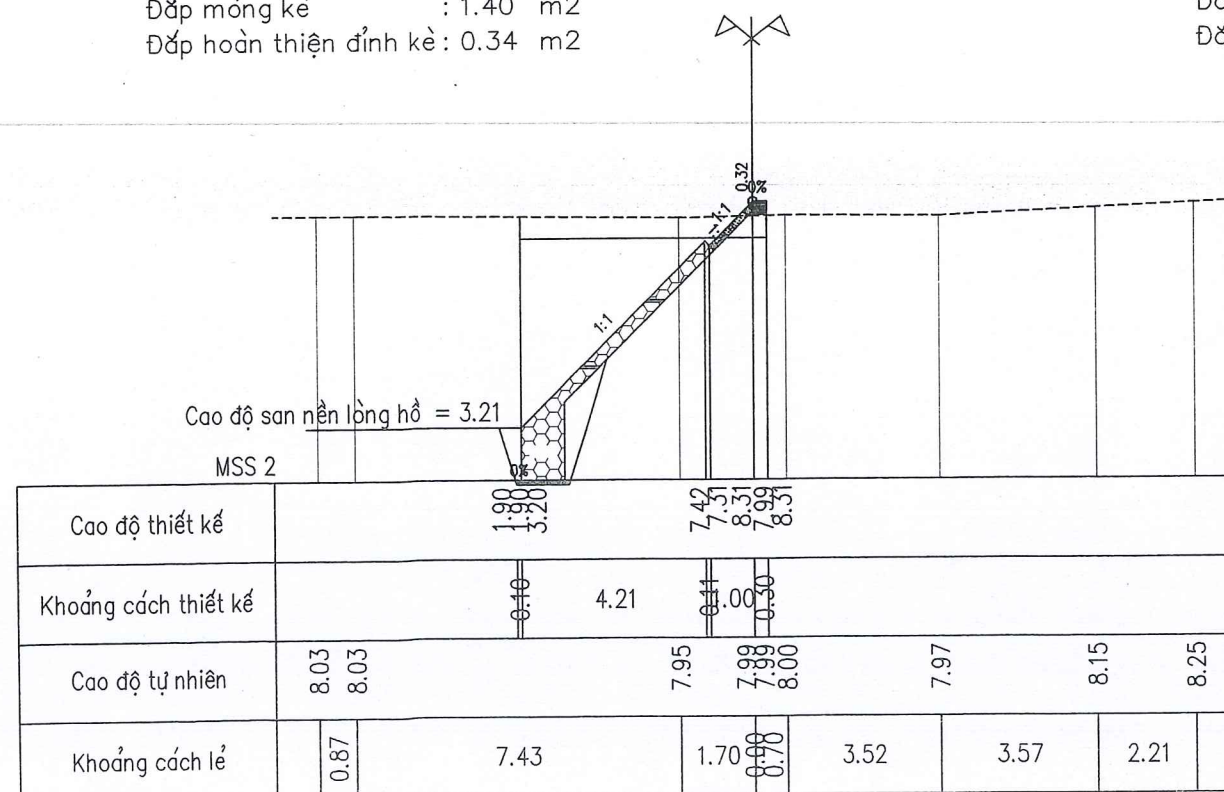
Đào hữu cơ : 2.97 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 11.47 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.39 m²

Cọc TD5
 Km 0 + 121.35



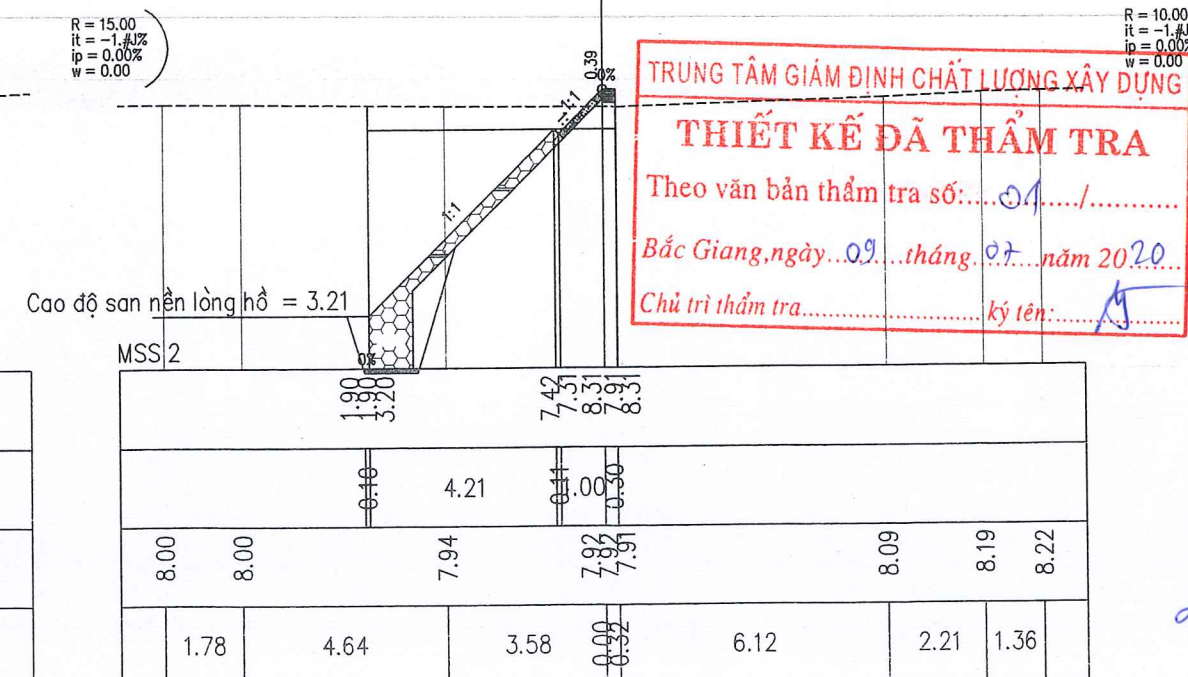
Đào hữu cơ : 2.70 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 0.00 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.34 m²

Cọc TC4
 Km 0 + 119.86



Đào hữu cơ : 2.93 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 11.43 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.40 m²

Cọc P5
 Km 0 + 128.01



GHI CHÚ
 THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI

TT	NGÀY	TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ:
 CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND
 TÂN PHÁT LAND
 DỰ ÁN:
 KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ
 TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:
 NẠO VẾT LÒNG HỒ

ĐỊA ĐIỂM:
 THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
 HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
 TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG

B.U.C

ĐỊA CHỈ: HỒNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
 TEL/FAX: (0240) 554.119 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM

TRUNG TÂM GIÁM ĐỐC:
 QUY HOẠCH
 XÂY DỰNG
 BẮC GIANG
 HOÀNG ĐÌNH TRƯỞNG
 CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI
 CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC
 THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY
 KIỂM:

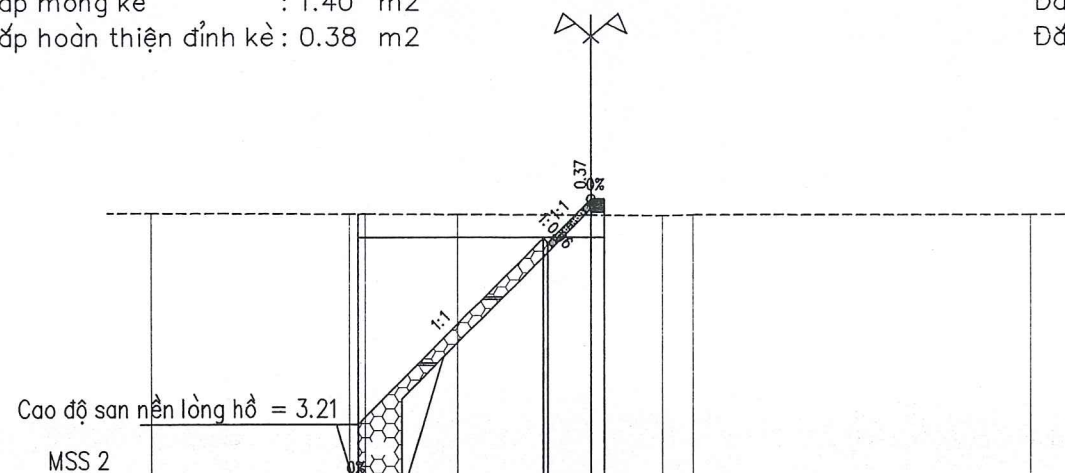
KS. NGUYỄN VĂN DUY
 BẢN VẼ:

TRẦN NGANG THIẾT KẾ
 KÈ HỒ CẢNH QUAN 2

NGÀY: 09/07/2020 TỶ LỆ: 1/500
 HD SỐ: KHCQ2 - 07

Đào hữu cơ : 2.90 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 11.54 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.38 m2

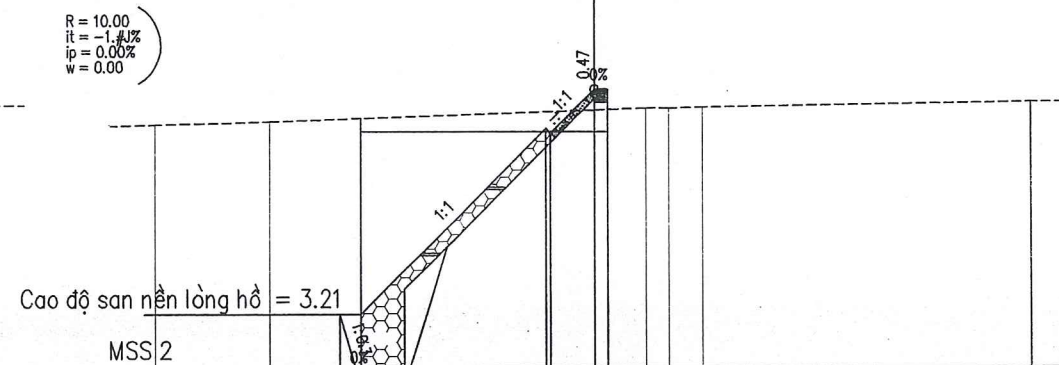
Cọc TC5
Km 0 + 134.67



Cao độ thiết kế	1.90	3.20	7.42	8.31	8.31	
Khoảng cách thiết kế	0.10	4.21	0.10	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.99	7.97	7.96	7.94	7.93	7.94
Khoảng cách lẻ	4.49	0.37	2.11	3.03	0.00	7.68

Đào hữu cơ : 2.27 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 11.12 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.47 m2

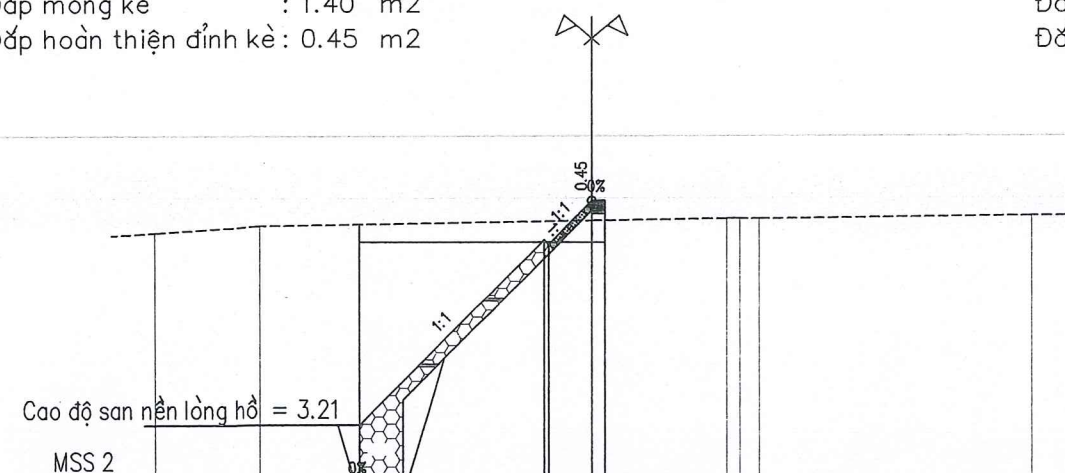
Cọc P6
Km 0 + 161.11



Cao độ thiết kế	3.20	1.90	3.20	7.42	8.31	8.31	
Khoảng cách thiết kế	0.30	0.10	4.21	0.10	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.50	7.57		7.84	7.88	7.89	8.01
Khoảng cách lẻ	2.59		7.41	0.00	0.53	0.76	7.50

Đào hữu cơ : 2.55 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 11.19 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.45 m2

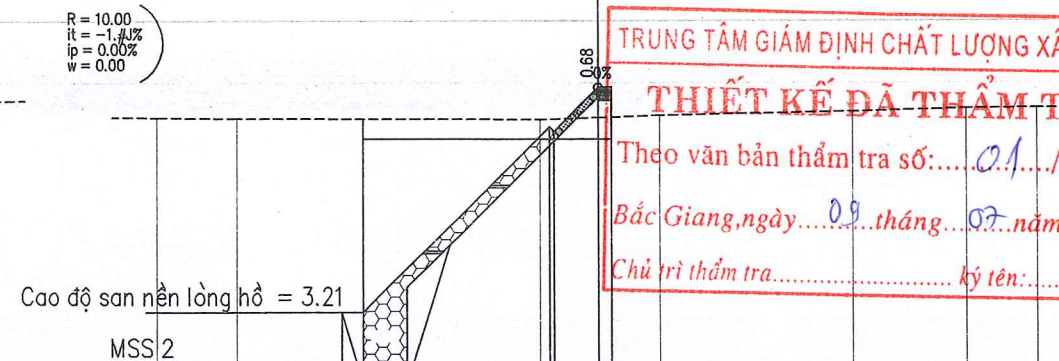
Cọc TD6
Km 0 + 151.53



Cao độ thiết kế	1.90	3.20	7.42	8.31	8.31	
Khoảng cách thiết kế	0.10	4.21	0.10	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.58	7.73		7.86	7.91	7.98
Khoảng cách lẻ	2.44		7.56	0.00	3.05	6.19

Đào hữu cơ : 2.59 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 10.21 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.69 m2

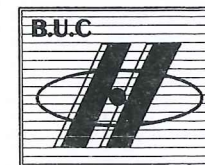
Cọc TC6
Km 0 + 170.68



Cao độ thiết kế	3.20	1.90	3.20	7.42	8.31	8.31	
Khoảng cách thiết kế	0.30	0.10	4.21	0.10	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.61	7.60		7.58	7.63	7.67	7.77
Khoảng cách lẻ	1.80		6.89	1.31	0.42	4.38	2.57

R = 10.00
it = -1.41%
ip = 0.00%
w = 0.00

HẠNG MỤC:
NAO VẾT LÒNG HỒ
ĐỊA ĐIỂM:
THỊ TRẤN ĐỒ NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



ĐỊA CHỈ: 1A HUNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
TEL/FAX (8424) 556789 - EMAIL: BUC@YAHOO.COM

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH:
QUY HOẠCH
XÂY DỰNG
BẮC GIANG
HOÀNG ĐÌNH DUY
CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:
KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
KÈ HỒ CẢNH QUAN 2

NGÀY: 09/07/2020 TỶ LỆ: 1/500

HĐ SỐ: KÝ HIỆU: KHCQ2 - 08

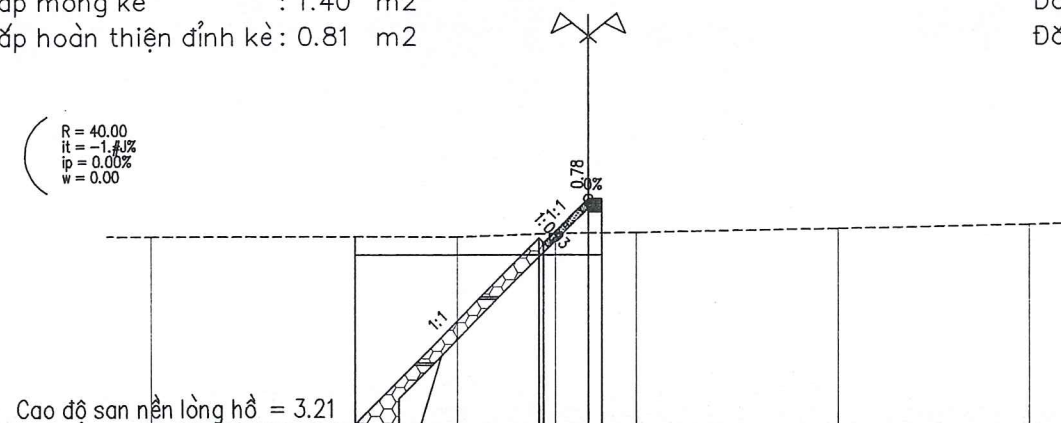
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số: /SXD-
Ngày: tháng: năm 20:.

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số: 01/...
Bắc Giang, ngày: 09 tháng: 07 năm 20: 20.
Chủ trì thẩm tra: ký tên: 28

Đào hữu cơ : 2.50 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 9.78 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.81 m2

Cọc TD7
Km 0 + 179.30

R = 40.00
it = -1.40%
ip = 0.00%
w = 0.00

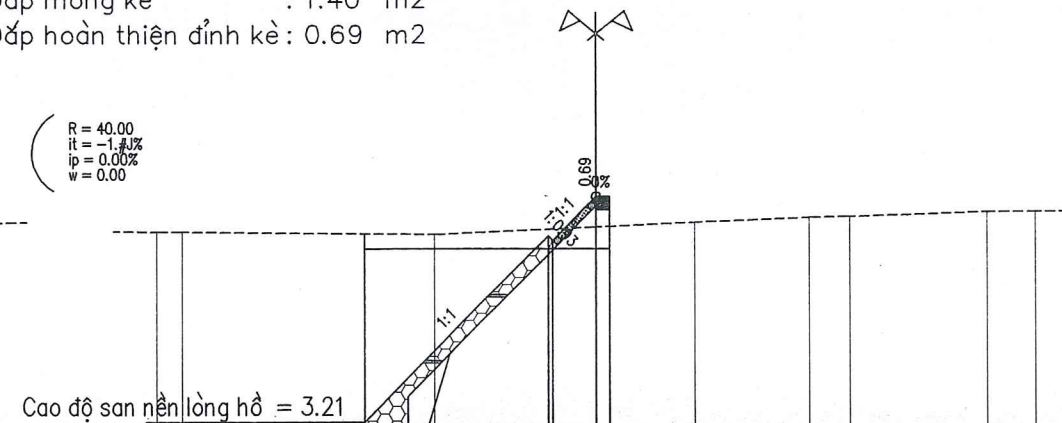


Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	7.31	7.53	7.54	7.63	7.72
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.40	0.00	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.46		7.45	7.52	7.53	7.54	7.63	7.72
Khoảng cách lẻ	7.02		2.23	0.74	0.00	0.06	4.65	4.29

Đào hữu cơ : 2.20 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 10.18 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.69 m2

Cọc TC7
Km 0 + 194.50

R = 40.00
it = -1.40%
ip = 0.00%
w = 0.00



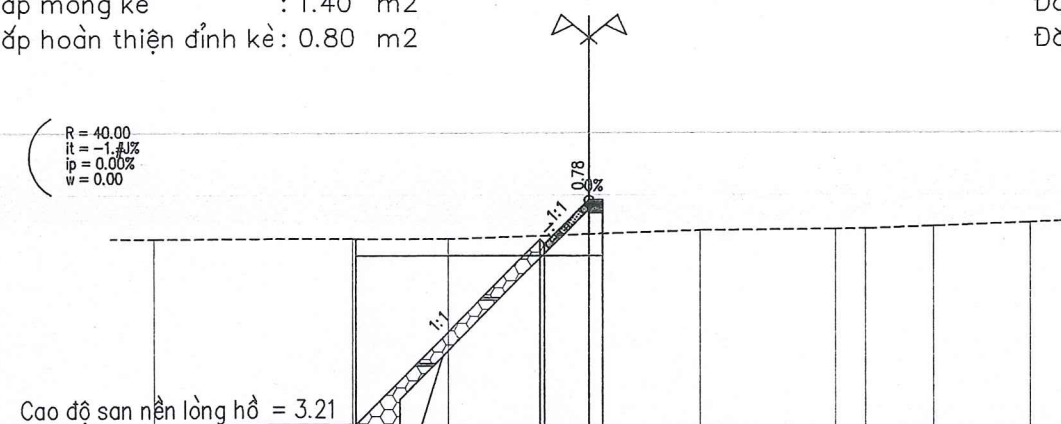
Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	7.31	7.53	7.54	7.63	7.72
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.40	0.00	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.52	7.52	7.45	7.62	7.62	7.72	7.82	7.83
Khoảng cách lẻ	0.59		5.71	3.70	0.00	2.21	2.63	0.93

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cọc KC
Km 0 + 202.51

Đào hữu cơ : 2.35 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 9.81 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.80 m2

Cọc P7
Km 0 + 186.90

R = 40.00
it = -1.40%
ip = 0.00%
w = 0.00

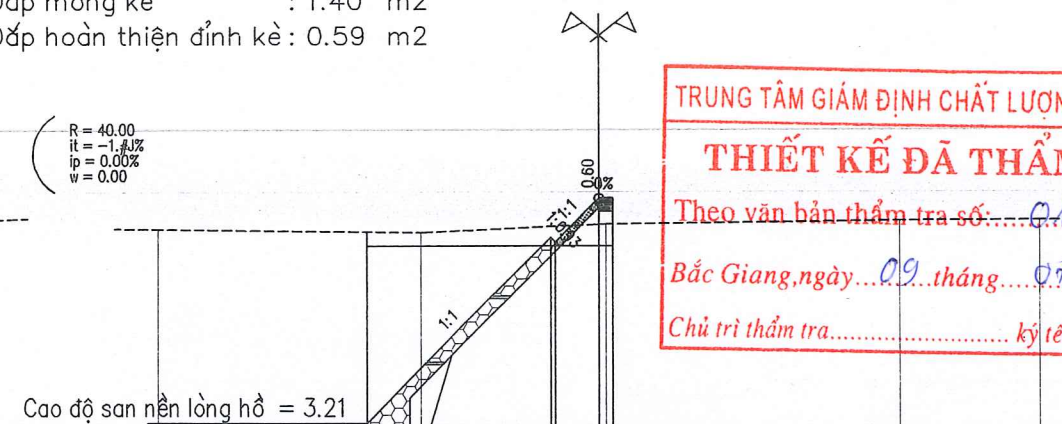


Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	7.31	7.53	7.54	7.63	7.72
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.40	0.00	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.43	7.43	7.42	7.53	7.53	7.62	7.65	7.72
Khoảng cách lẻ	4.61		2.18	3.21	0.00	2.52	3.10	0.69

Đào hữu cơ : 2.18 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 18.66 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.59 m2

Cọc KC
Km 0 + 202.51

R = 40.00
it = -1.40%
ip = 0.00%
w = 0.00



Cao độ thiết kế	3.20	3.20	7.42	7.31	7.53	7.54	7.63	7.72
Khoảng cách thiết kế	0.39	0.10	4.21	0.40	0.00	0.30		
Cao độ tự nhiên	7.60		7.53	7.71	7.72	7.80	7.81	
Khoảng cách lẻ	5.95		4.05	0.00	0.16	6.65	3.20	

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../B.CQP.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra.....ký tên:.....

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTG

SỬA ĐỔI

TT NGÀY TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ

CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

T.N.H.H

TÂN PHÁT LAND

DỰ ÁN:

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ

TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:

NAO VẾT LÒNG HỒ

ĐỊA ĐIỂM:

THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN

HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG

TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG

B.U.C

ĐỊA CHỈ: T. HUNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG

TEL/FAX: (024) 56719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM

PHÓ GIÁM ĐỐC:

QUY HOẠCH

XÂY DỰNG

BẮC GIANG

CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

KÈ HỒ CẢNH QUAN 2

NGÀY:

TỶ LỆ:

1/500

HD SỐ:

KÝ HIỆU:

KHCQ2 - 09

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẬP LÒNG HỒ 2

STT	Tên cọc	KC lẻ	Diện tích thực tính					Khối lượng				
			Đào hữu cơ	Đào mở móng kê	Đào đất hoàn thiện kê	Đắp móng kê	Đắp hoàn thiện đỉnh kê	Đào hữu cơ	Đào mở móng kê	Đào đất hoàn thiện kê	Đắp móng kê	Đắp hoàn thiện đỉnh kê
1	KO		2,67	2,07	10,28	1,4	0,66					
		6,38						17,13	13,21	64,79	8,93	4,43
2	TD1		2,7	2,07	10,03	1,4	0,73					
		9,08						24,65	18,8	88,48	12,71	7,35
3	P1		2,73	2,07	9,46	1,4	0,89					
		9,08						26,01	18,8	84,4	12,71	8,76
4	TC1		3	2,07	9,13	1,4	1,04					
		13,2						27,13	27,32	113,06	18,48	16,50
5	TD2		1,11	2,07	8	1,4	1,46					
		5,47						10,89	11,32	43,54	7,66	8,12
6	P2		2,87	2,07	7,92	1,4	1,51					
		5,47						15,75	11,32	44,2	7,66	7,88
7	TC2		2,89	2,07	8,24	1,4	1,37					
		15,7						44,82	32,5	130	21,98	21,20
8	TD3		2,82	2,07	8,32	1,4	1,33					
		10,08						27,52	20,87	86,84	14,11	12,20
9	P3		2,64	2,07	8,91	1,4	1,09					
		10,08						28,38	20,87	94,35	14,11	10,18
10	TC3		2,99	2,07	9,81	1,4	0,93					
		9,79						29,37	20,27	101,08	13,71	7,15
11	D4		3,01	2,07	10,84	1,4	0,53					
		14,07						41,37	29,12	162,51	19,7	5,63
12	TD4		2,87	2,07	12,26	1,4	0,27					
		5,72						14,21	11,84	72,19	8,01	1,23
13	P4		2,1	2,07	12,98	1,4	0,16					
		5,72						13,73	11,84	37,12	8,01	1,43
14	TC4		2,7	2,07	0	1,4	0,34					

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số: 01.BC.GA
Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020
Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

30

GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
NẠO VẾT LÒNG HỒ	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ VÀ MỘT PHẦN XÃ TÊN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
PHÓ GIÁM ĐỐC:	
TRUNG TÂM	
XÂY DỰNG	
HOÀNG ĐÌNH DUY	
CHỦ NHIỆM	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG THIẾT KẾ	
KÊ HỒ CẢNH QUAN 2	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HD SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ2 - 10

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP LÒNG HỒ 2

STT	Tên cọc	KC lẻ	Diện tích thực tính					Khối lượng				
			Đào hữu cơ	Đào mở móng kê	Đào đất hoàn thiện kê	Đắp móng kê	Đắp hoàn thiện đĩnh kê	Đào hữu cơ	Đào mở móng kê	Đào đất hoàn thiện kê	Đắp móng kê	Đắp hoàn thiện đĩnh kê
14	TC4		2,7	2,07	0	1,4	0,34					
		1,49						4,22	3,08	8,55	2,09	0,54
15	TD5		2,97	2,07	11,47	1,4	0,39					
		6,66						19,65	13,79	76,26	9,32	2,63
16	P5		2,93	2,07	11,43	1,4	0,4					
		6,66						19,41	13,79	76,49	9,32	2,60
17	TC5		2,9	2,07	11,54	1,4	0,38					
		16,86						45,94	34,9	191,61	23,6	7,00
18	TD6		2,55	2,07	11,19	1,4	0,45					
		9,58						23,09	19,83	106,86	13,41	4,41
19	P6		2,27	2,07	11,12	1,4	0,47					
		9,58						23,28	19,83	102,17	13,41	5,56
20	TC6		2,59	2,07	10,21	1,4	0,69					
		8,62						21,94	17,84	86,16	12,07	6,47
21	TD7		2,5	2,07	9,78	1,4	0,81					
		7,6						18,43	15,73	74,44	10,64	6,12
22	P7		2,35	2,07	9,81	1,4	0,8					
		7,6						17,29	15,73	75,96	10,64	5,66
23	TC7		2,2	2,07	10,18	1,4	0,69					
		8,02						17,56	16,6	115,65	11,23	5,13
24	KC		2,18	2,07	18,66	1,4	0,59					
		14,84						35,99	30,72	214,73	20,776	9,28
25	KO		2,67	2,07	10,28	1,4	0,66					
Tổng cộng								567,76	449,92	2251,44	304,28	167,44

GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
DỰ ÁN:	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
NẠO VẾT LÒNG HỒ	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
ĐỊA CHỈ: TA HƯNG YOUNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG	
TEL/FAX: (0210) 666719 P. E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
TRƯỞNG GIÁM ĐỐC	
QUY HOẠCH	
XÂY DỰNG	
BẮC GIANG	
HOÀNG CẢNH TRƯỞNG	
CHỦ NHIỆM:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG THIẾT KẾ	
KÊ HỒ CẢNH QUAN 2	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HD SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ2 - 11

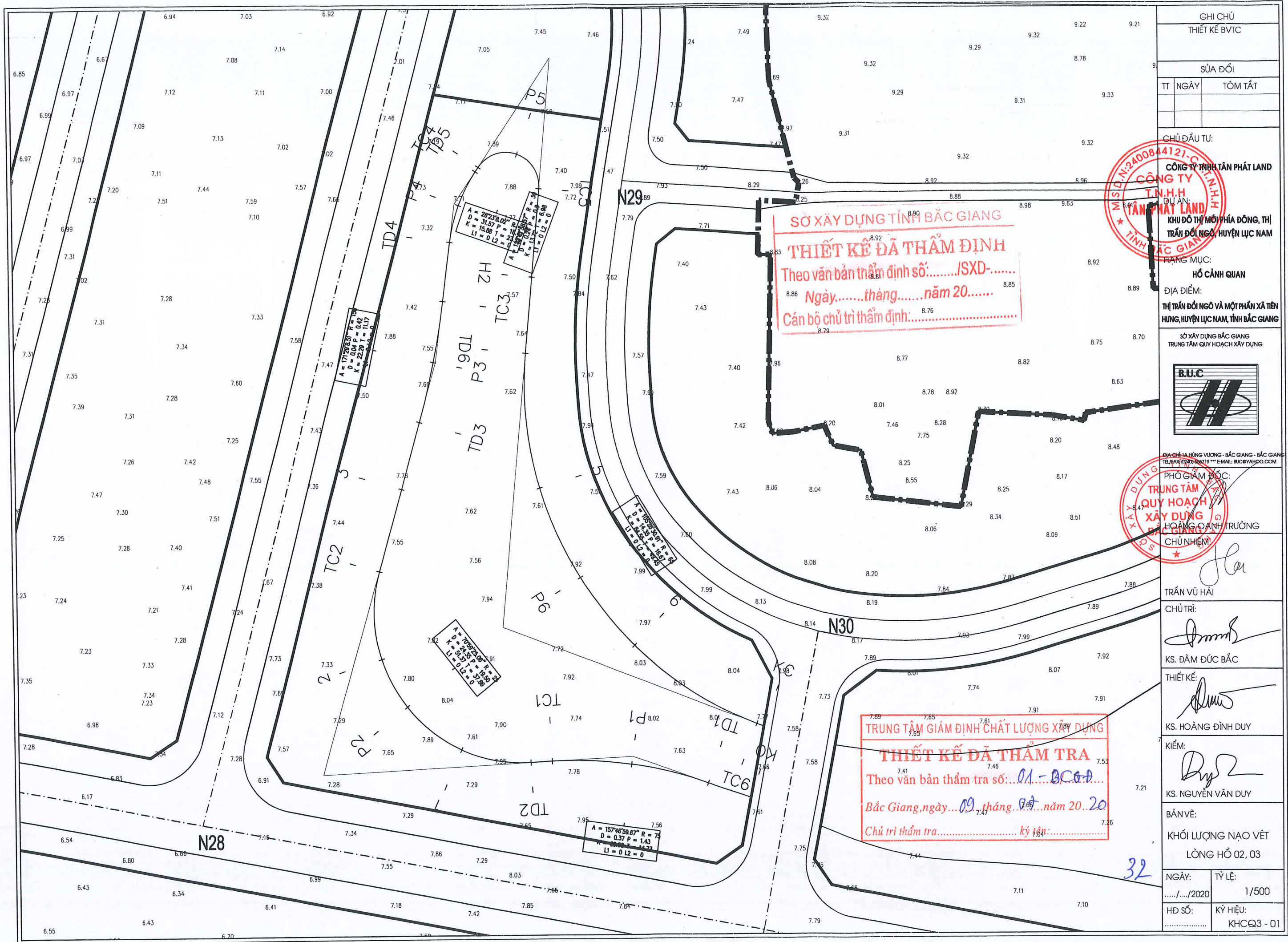
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

Theo văn bản thẩm tra số: 01/BCGA

Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020

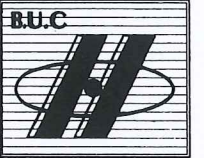
Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....



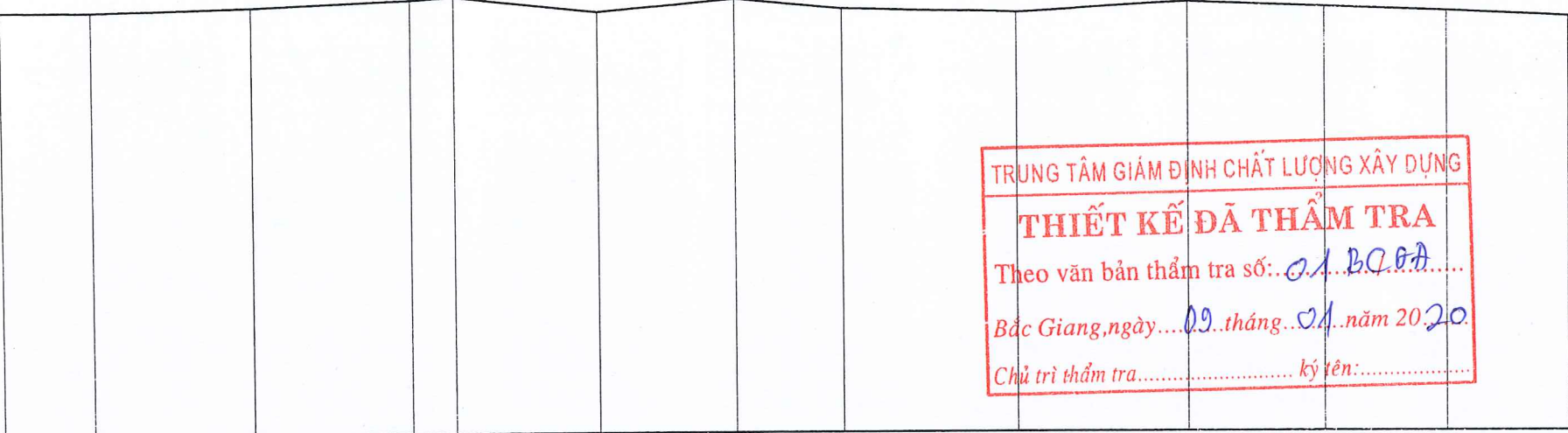
GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
ĐỊA ĐIỂM:	
KHU ĐỒ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
ĐỊA CHỈ: HƯNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG	
TEL/FAX: 0240 626719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
PHÓ GIÁM ĐỐC:	
TRUNG TÂM	
QUY HOẠCH	
XÂY DỰNG	
HỒ CẢNH QUAN	
CHỦ NHIỆM:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG NẠO VẾT	
LÒNG HỒ 02, 03	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HD SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ3 - 01

Km 0+0.00

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
KHU ĐÔ THỊ MỞI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
	
ĐỊA CHỈ: HỒNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG	
TEL: FAX: (020) 556719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
PHÓ GIÁM ĐỐC:	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
BẮC GIANG DANH TRƯỞNG	
CHỦ NHIỆM:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG NẠO VẾT	
LỒNG HỒ 02, 03	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HỆ SỐ:	KÝ HIỆU:
	KHCQ3 - 02

0.68 0.69 0.62 0.50 0.45 0.73 0.50 0.69 0.75 0.57 0.67 0.74 0.84



MSS : 0

Cao độ thiết kế	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31	8.31
Dốc dọc thiết kế														
Cao độ tự nhiên	7.63	7.62	7.69	7.81	7.86	7.58	7.81	7.62	7.56	7.74	7.64	7.57	7.47	7.43
Khoảng cách cộng dồn	0.00	8.21	22.75	37.29	41.20	54.16	66.89	76.64	92.57	107.85	120.38	131.52	142.67	153.41
Khoảng cách lẻ		8.21	14.54	14.54	3.91	12.96	12.72	9.76	15.93	15.28	12.52	11.15	11.15	10.75
Tên cọc	KO	TD1	P1	TC1	TD2	1	P2	2	TC2	3	TD3	P3	TC3	TD4
Lý trình	Km 0+0.00													
Đoạn thẳng đoạn cong		A = 157°46'59.67" R = 75.00 D = 0.37 P = 1.43 K = 29.08 T = 14.73 L1 = 36.00 L2 = 36.00 l1 = 7.00 w1 = 1.40				A = -70°59'25.06" R = 25.00 D = 24.35 P = 19.50 K = 51.37 T = 37.86 L1 = 47.00 L2 = 47.00 l1 = 9.10 w1 = 0.00				A = 171°29'8.51" R = 150.00 A = -153°47' D = 0.04 P = 0.42 K = 22.29 T = 11.17 L1 = 22.00 L2 = 22.00 l1 = 4.20 w1 = 1.30				A = -153°47' D = 0.04 K = 13.00 L1 = 44.00 l1 = 8.60

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG

THIẾT KẾ ĐÁ THẨM ĐỊNH

Theo văn bản thẩm định số /SXĐ-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....

Cán bộ chủ trì thẩm định:

HẠNG MỤC:
HỒ CẢNH QUAN
ĐỊA ĐIỂM:
**THỊ TRẤN ĐỒNG NGÕ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**


 ĐƠN VỊ: HƯNG VIỆT - BẮC GIANG - BẮC GIANG
 TEL/FAX: (0240) 6567187 E-MAIL: BUC@YAHOO.COM
 PHÓ GIÁM ĐỐC: 
 HOÀNG ANH TRƯỜNG
 CHỦ NHIỆM:

CHỦ TRÌ:



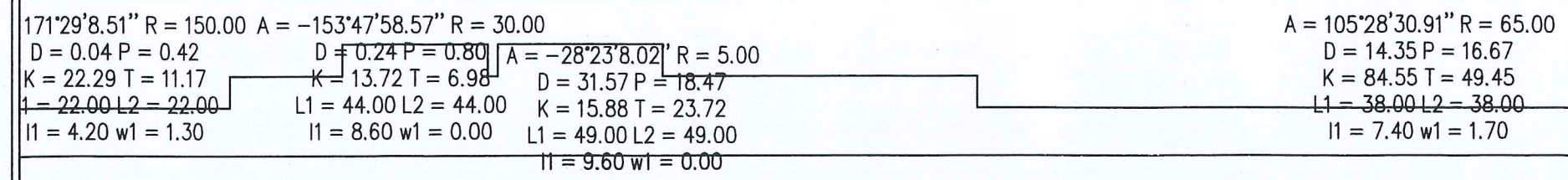
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

KIỂM:



KS. NGUYỄN VĂN DUY

 	NGÀY:/...../2020	TỶ LỆ:/500
	HỒ SƠ:	KÝ HIỆU: KHCQ3 - 03



TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT TÌNH HÌNH XÂY DỰNG Km 0+299.79

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

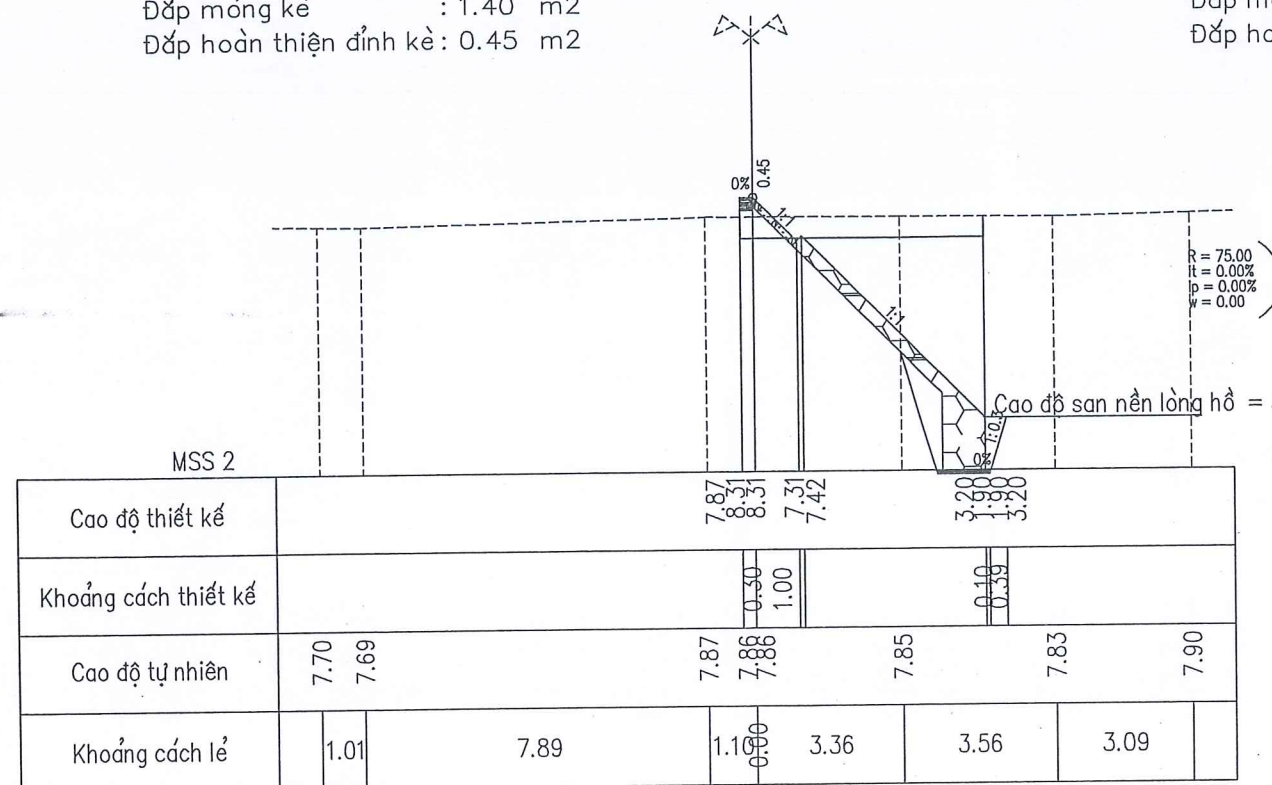
Theo văn bản thẩm tra số: 01.BC.GT

Bắc Giang, ngày 01 tháng 07 năm 2020

Chủ trì thẩm tra: _____ ký tên: _____

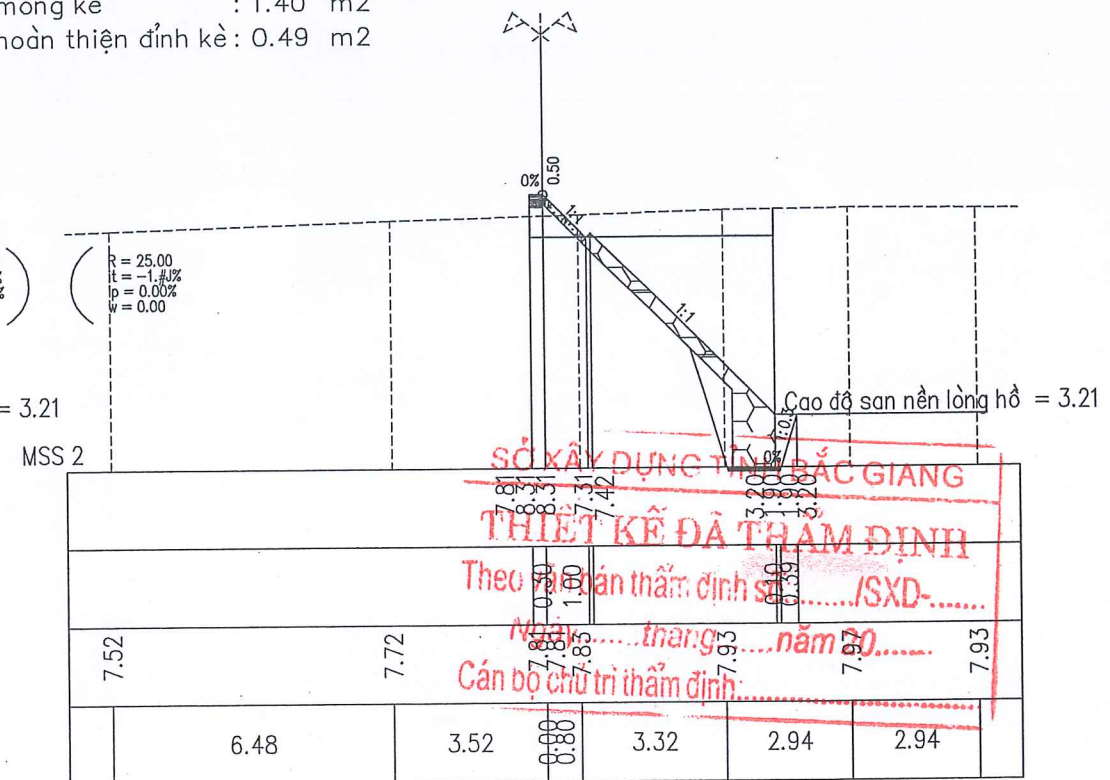
Đào hữu cơ : 2.62 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 11.21 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.45 m2

Cọc TD2
Km 0 + 41.20



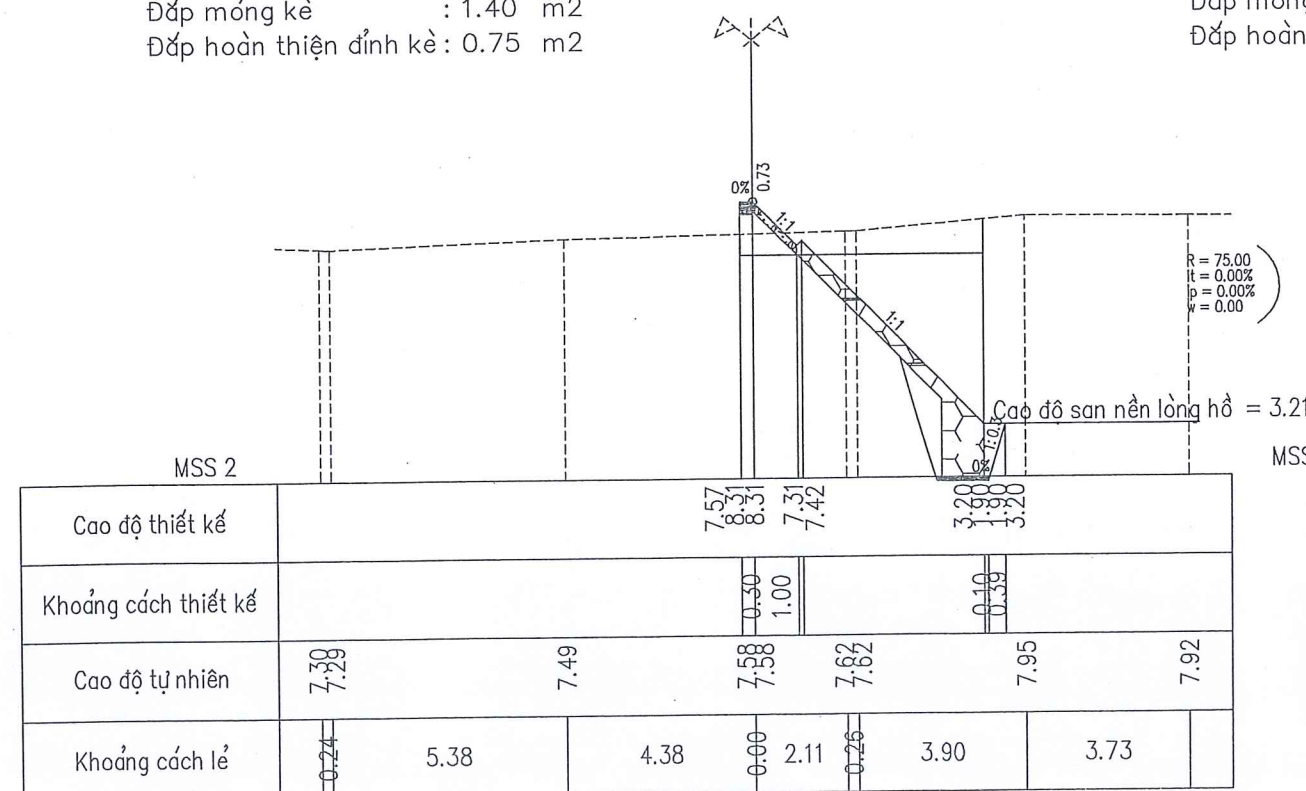
Đào hữu cơ : 2.40 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 11.02 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.49 m2

Cọc P2
Km 0 + 66.89



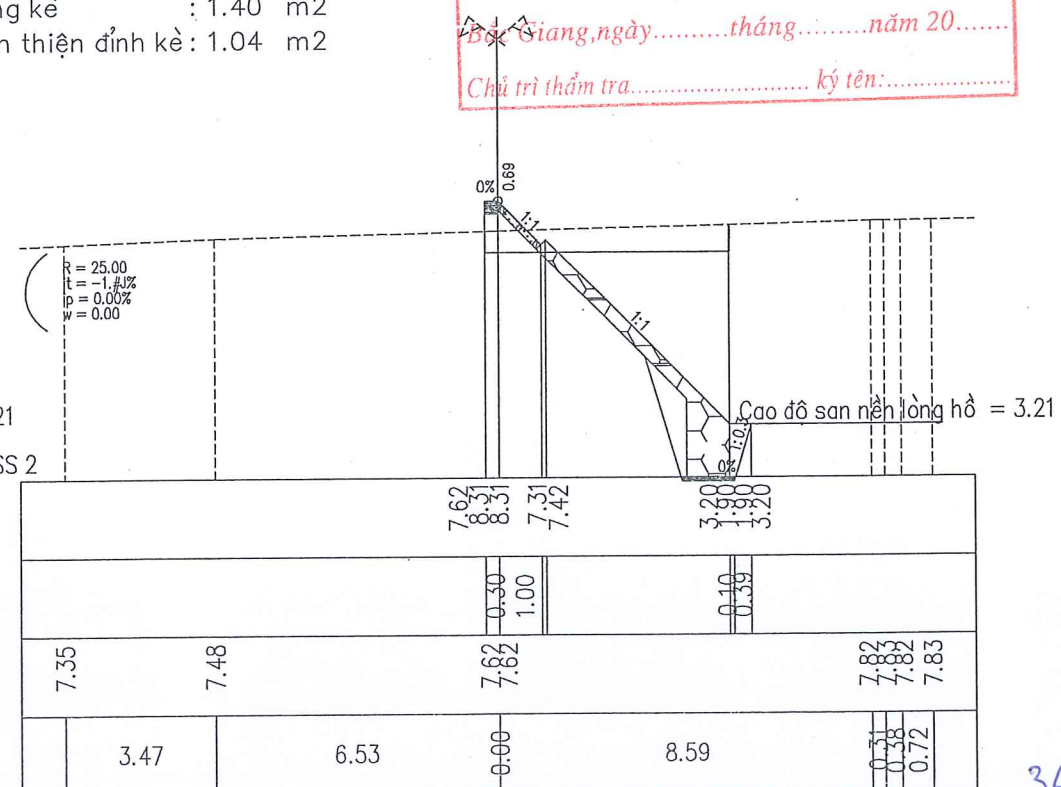
Đào hữu cơ : 2.49 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 9.98 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.75 m2

Cọc 1
Km 0 + 54.16



Đào hữu cơ : 2.46 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 10.19 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 1.04 m2

Cọc 2
Km 0 + 76.64



TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:/.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra.....ký tên:.....

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI
TT NGÀY TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

DỰ ÁN:
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:
HỒ CẢNH QUAN

ĐỊA ĐIỂM:
THỊ TRẤN ĐỒNG NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG

B.C.C

ĐỊA CHỈ: 1A HỒNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
TEL/FAX: (024) 665719 **E-MAIL: BUC@YAHOO.COM

TRƯỞNG GIÁM ĐỐC:
QUY HOẠCH XÂY DỰNG
BẮC GIANG
HOÀNG ANH TRƯỜNG

CHỦ NHIỆM:
TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:
KS. ĐAM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:
KS. NGUYỄN VĂN DUY

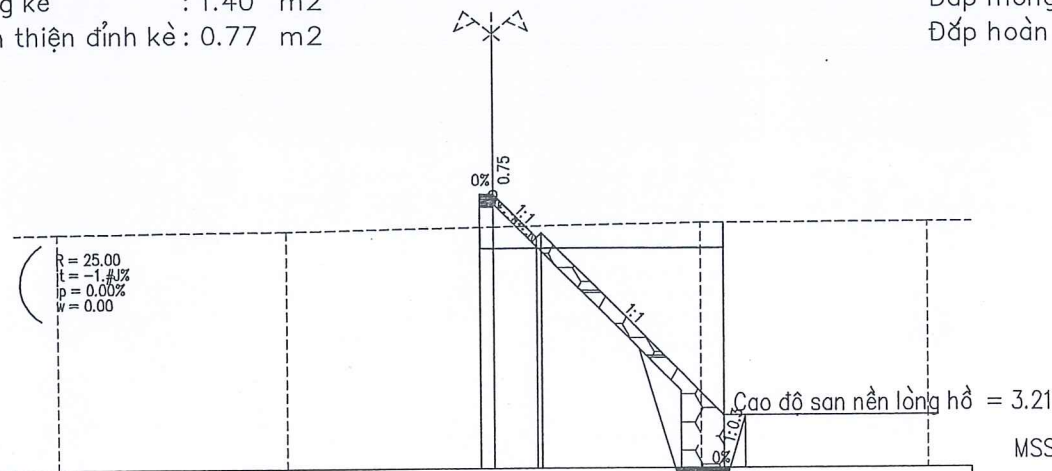
BẢN VẼ:
TRẦN NGANG THIẾT KẾ
KÈ BỜ HỒ CQ 3

NGÀY:/...../2020 TỶ LỆ: 1/500

HỒ SƠ: KÝ HIỆU: KHCQ3 - 05

Đào hữu cơ : 2.53 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 9.89 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.77 m2

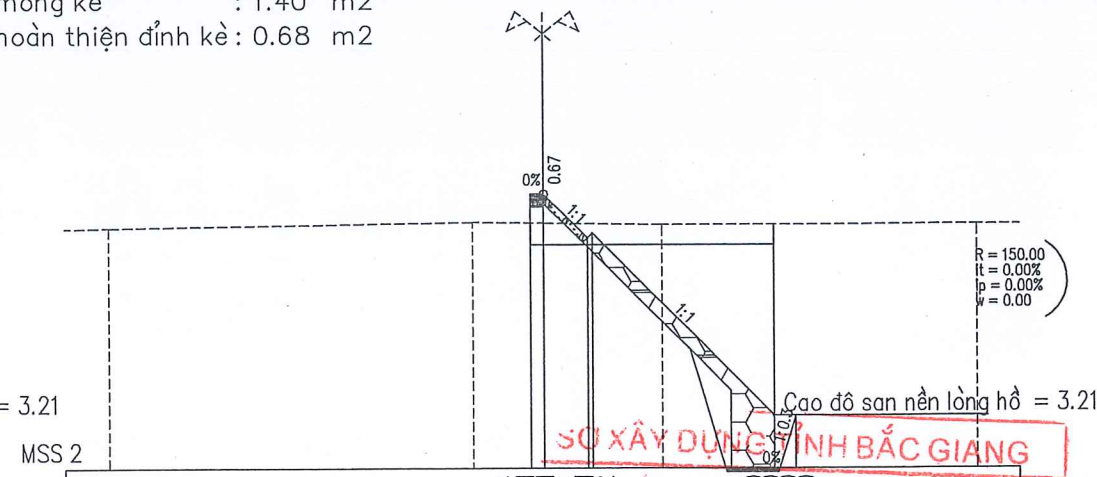
Cọc TC2
Km 0 + 92.57



Cao độ thiết kế	7.56	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.10	0.39		
Cao độ tự nhiên	7.42	7.47	7.56	7.65	7.65	7.65
Khoảng cách lẻ	5.26	4.74	0.00	4.78	5.22	

Đào hữu cơ : 2.82 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 10.24 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.68 m2

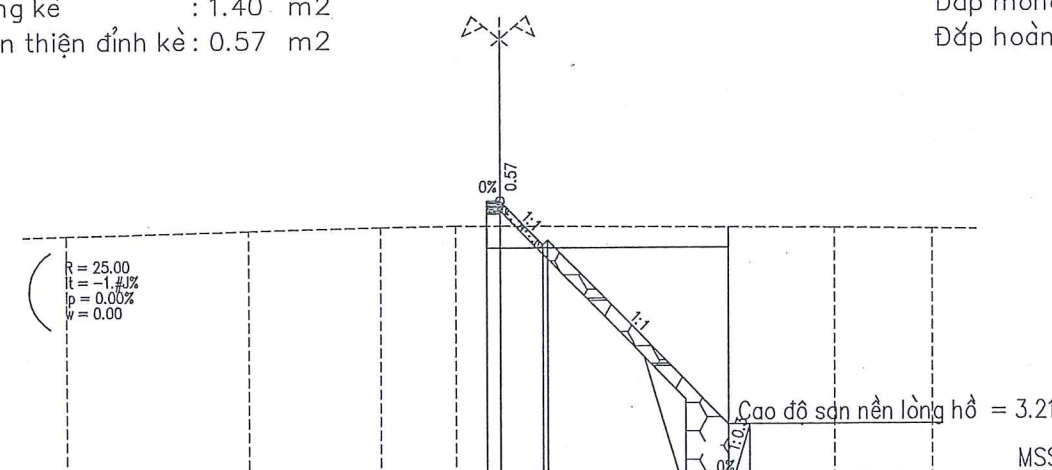
Cọc TD3
Km 0 + 120.38



Cao độ thiết kế	7.64	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.10	0.39		
Cao độ tự nhiên	7.54	7.67	7.64	7.61	7.62	7.62
Khoảng cách lẻ	8.37	1.63	0.00	2.72	7.28	

Đào hữu cơ : 2.71 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 10.65 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.57 m2

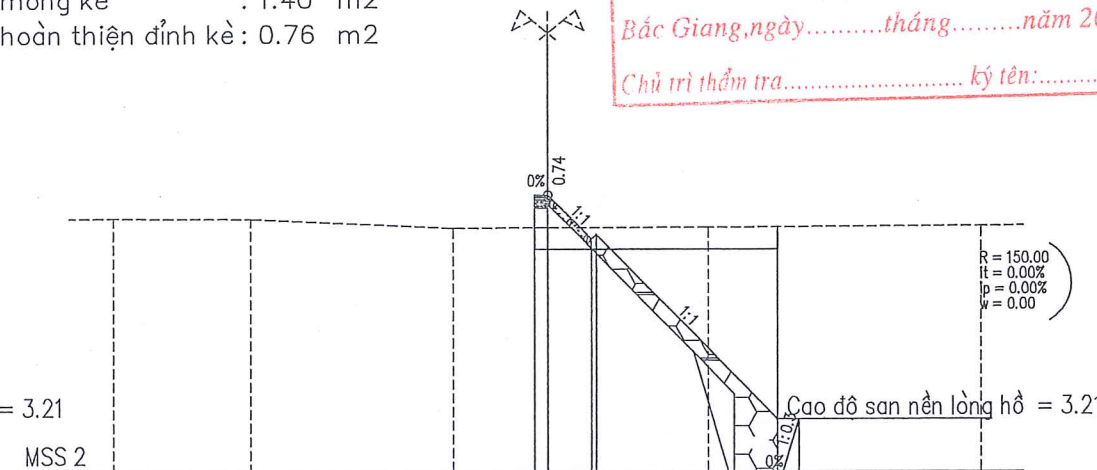
Cọc 3
Km 0 + 107.85



Cao độ thiết kế	7.74	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.10	0.39		
Cao độ tự nhiên	7.56	7.66	7.72	7.74	7.67	7.64
Khoảng cách lẻ	4.23	3.00	1.78	0.90	7.75	2.25

Đào hữu cơ : 3.02 m2
Đào mở móng kè : 2.07 m2
Đào đất hoàn thiện kè : 9.93 m2
Đắp móng kè : 1.40 m2
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.76 m2

Cọc P3
Km 0 + 131.52



Cao độ thiết kế	7.57	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.10	0.39		
Cao độ tự nhiên	7.80	7.78	7.56	7.57	7.58	7.61
Khoảng cách lẻ	3.15	4.67	2.18	0.00	3.70	6.30

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra.....kỹ tên:.....

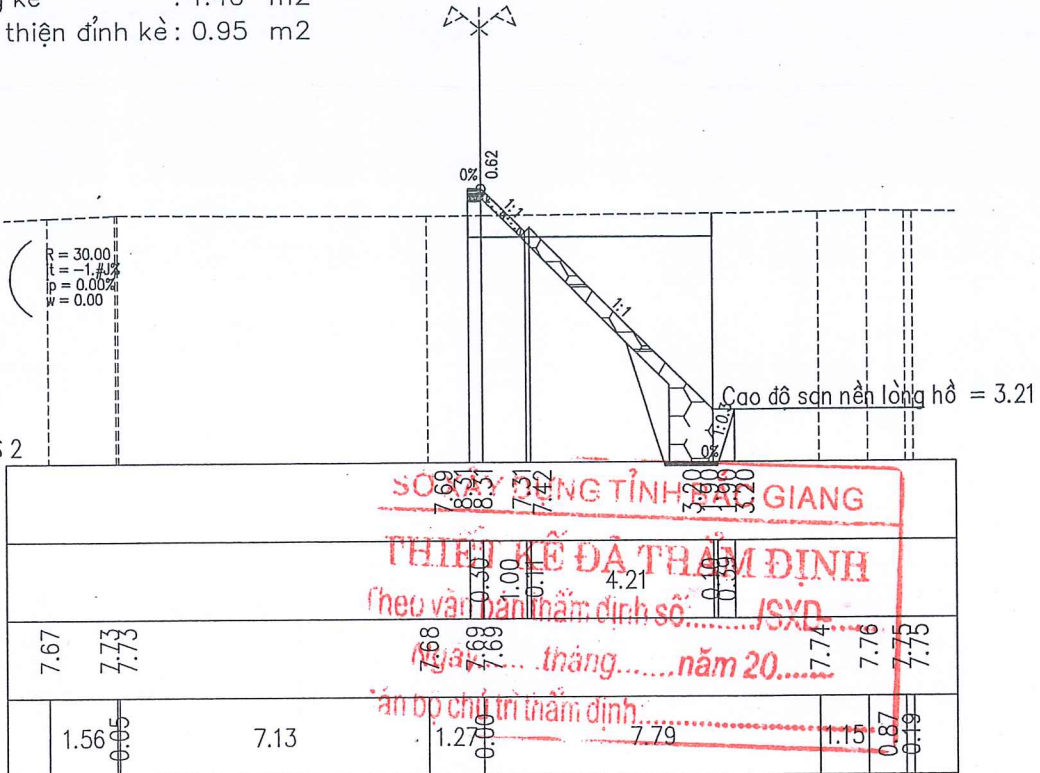
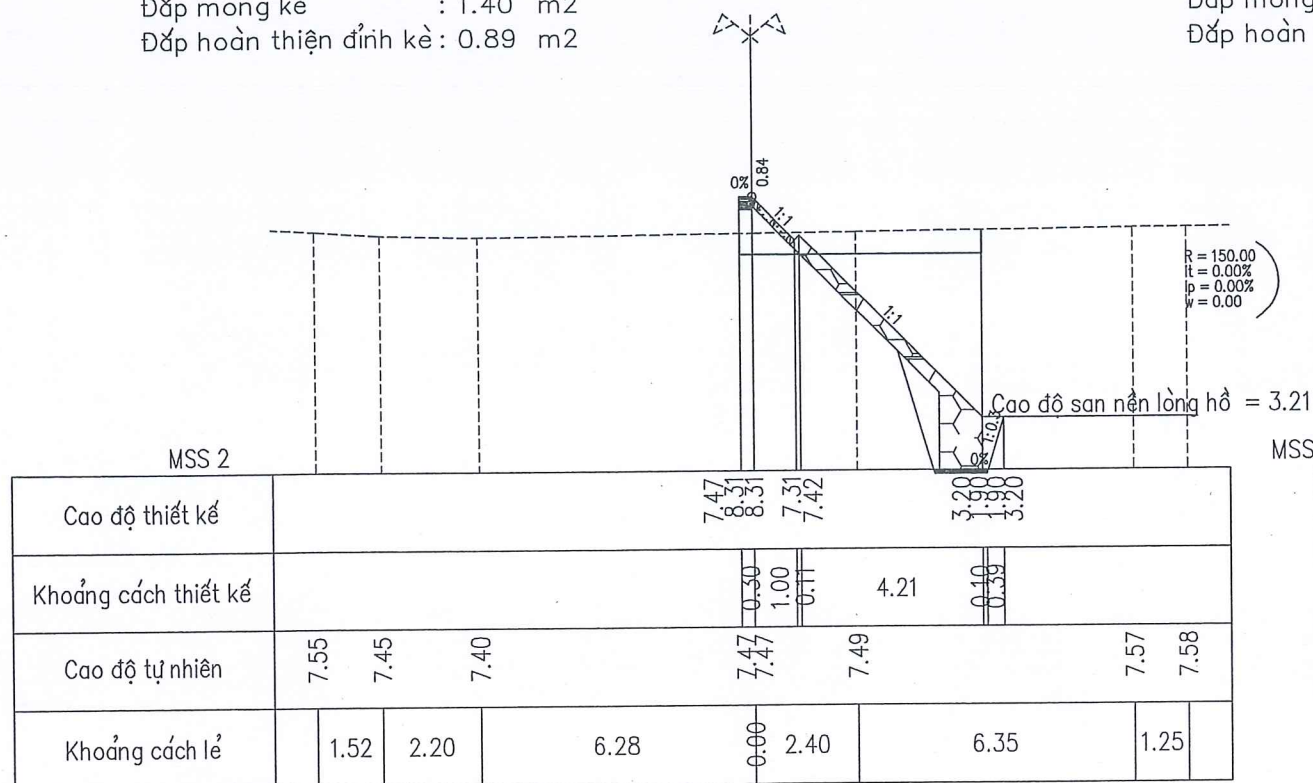
GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
TÓM TẮT	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
DỰ ÁN:	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGỖ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỐI NGỖ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUẢN LÝ XÂY DỰNG	
B.C.C	
ĐỊA CHỈ: 1A HÙNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG	
TEL: 0241 555 117 - EMAIL: BUCRYASDO.COM	
CẤP PHÓ GIÁM ĐỐC	
XÂY DỰNG	
BẮC GIANG	
HOÀNG OANH TRƯỜNG	
CHỨC NHIỆM:	
Trần Vũ Hải	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
TRẮC NGANG THIẾT KẾ	
KÈ BỜ HỒ CQ 3	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HỒ SƠ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ3 - 06

Đào hữu cơ : 2.65 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 9.52 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.89 m²

Cọc TC3
Km 0 + 142.67

Đào hữu cơ : 2.82 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 10.45 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.95 m²

Cọc P4
Km 0 + 160.27

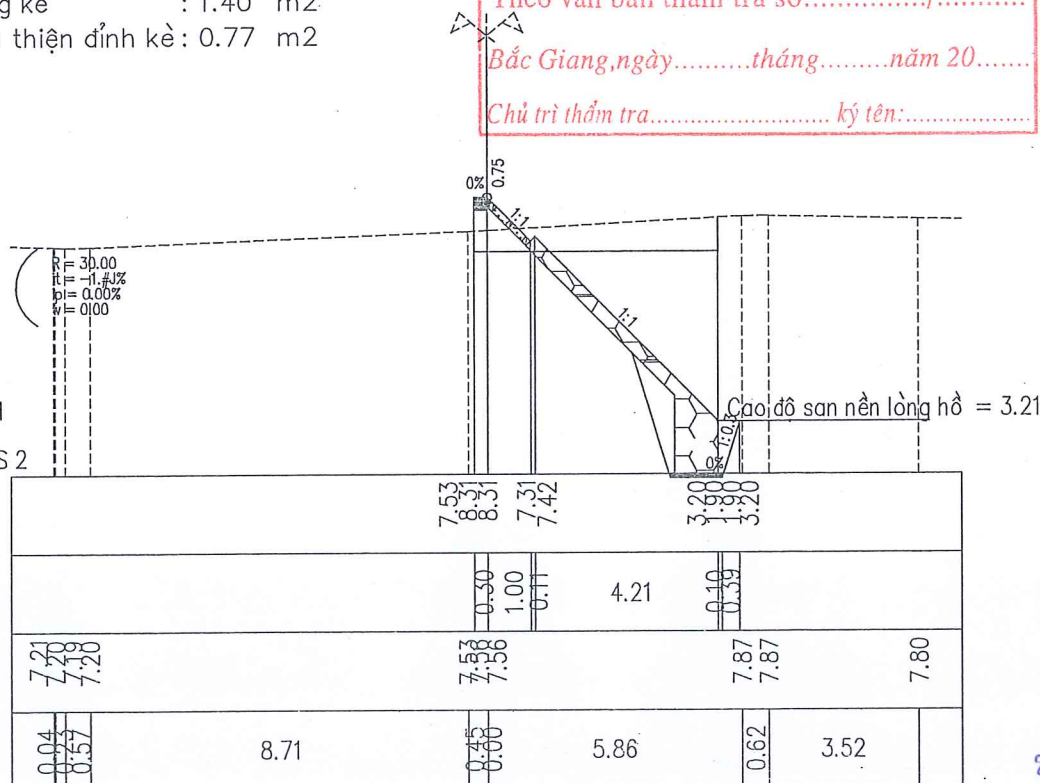
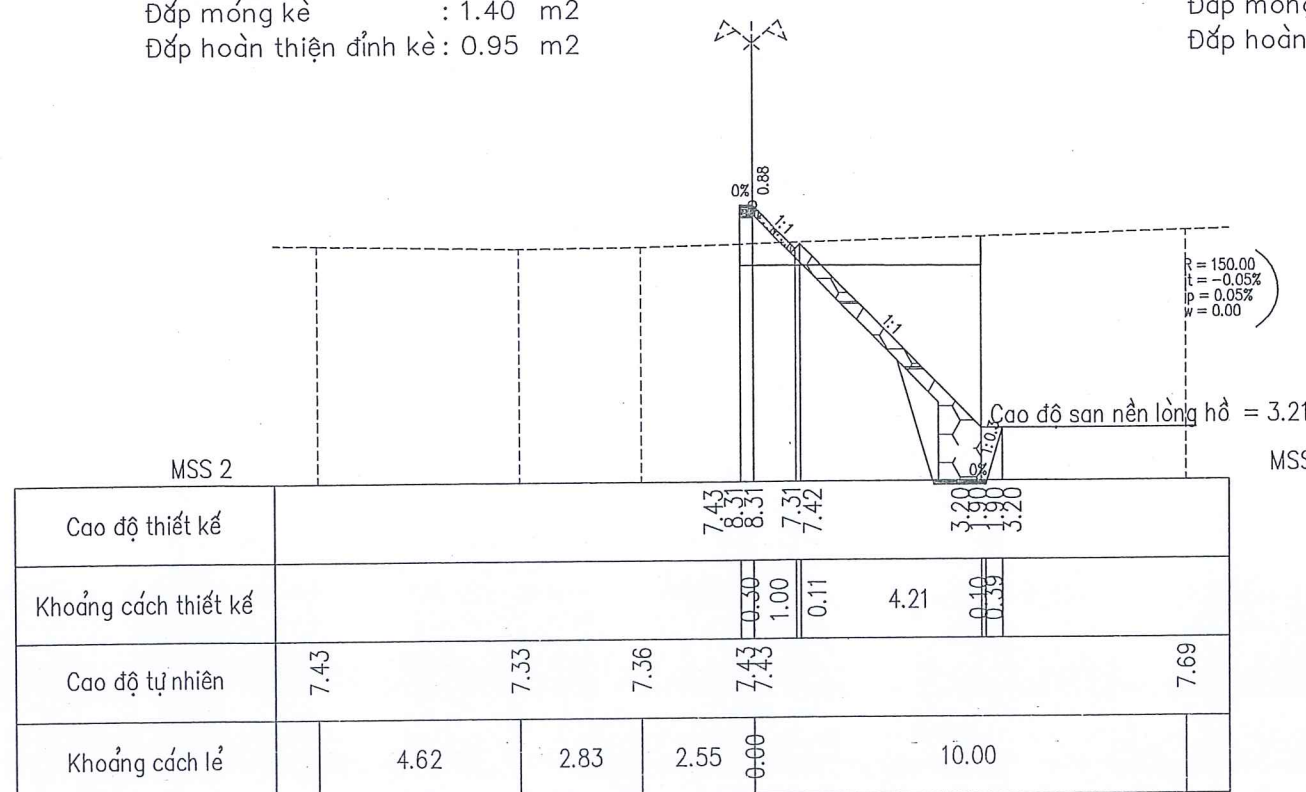


Đào hữu cơ : 2.56 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 9.27 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.95 m²

Cọc TD4
Km 0 + 153.41

Đào hữu cơ : 2.18 m²
Đào mở móng kè : 2.07 m²
Đào đất hoàn thiện kè : 9.92 m²
Đắp móng kè : 1.40 m²
Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.77 m²

Cọc TC4
Km 0 + 167.13



TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI

TT	NGÀY	TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

DỰ ÁN:

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒNG NGÔ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:

HỒ CẢNH QUAN

ĐỊA ĐIỂM:

THỊ TRẤN ĐỒNG NGÔ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG

B.U.C

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
BẮC GIANG

HOÀNG OANH TRƯỞNG
CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

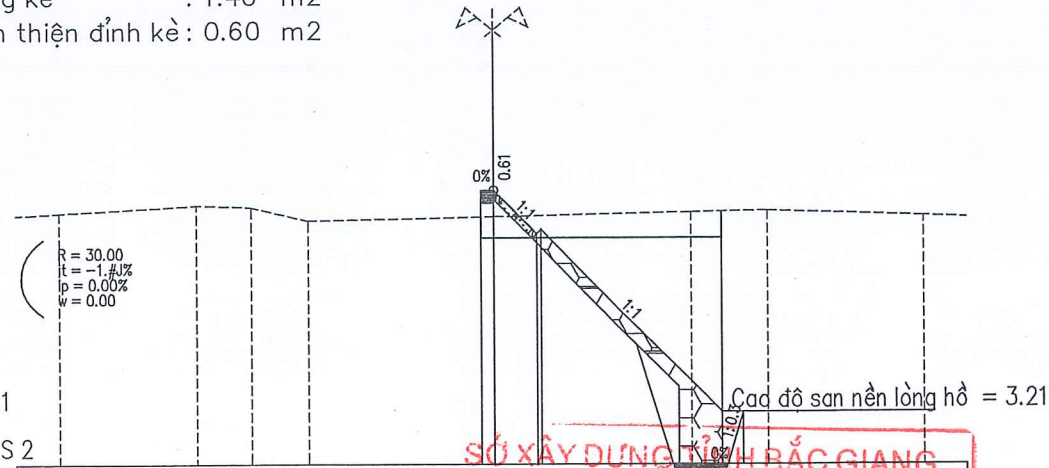
BẢN VẼ:

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
KÈ BỜ HỒ CQ 3

NGÀY:...../...../2020 TỶ LỆ: 1/500

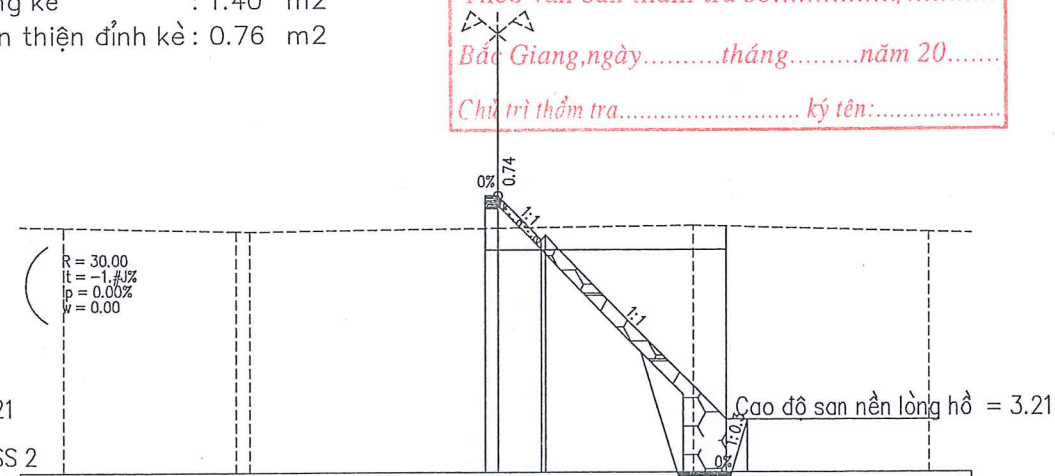
HĐ SỐ:..... KÝ HIỆU: KHCQ3 - 07

Cọc TC5
Km 0 + 183.96



7.79	7.97	7.92	7.61	7.70	7.42	7.80	7.84	7.71
3.15	1.27	1.33	4.25	0.00	4.60	1.76	3.64	

Coc H2
Km 0 + 200.00

[illegible]

GHI CHÚ
THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

DƯ ÁN:

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ
TRẦN ĐỐI NGỖ. HUYỆN LỤC NAM

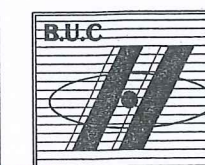
HANG MUC:

HỒ CẢNH QUAN

ĐIỂM ĐIỂM:

THỊ TRẤN ĐÔI NGŨ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
HÙNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



ĐỊA CHỈ: 1A HÙNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
TEL/FAX: (024) 555719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM

PHÓ GIÁM ĐỐC:

HOÀNG OANH TRƯỜNG

CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
KÈ BỜ HỒ CQ 3

NGÀY:
...../...../2020

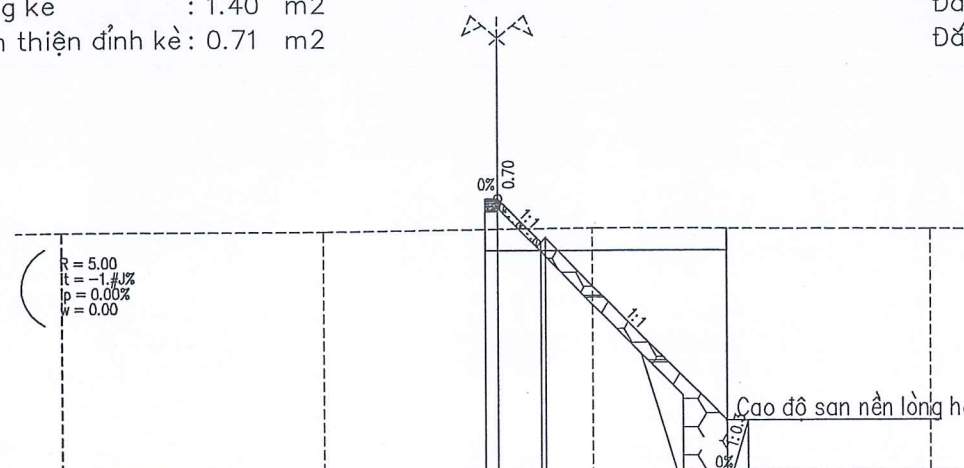
TỶ LỆ:	1/500
--------	-------

HĐ SỐ:

KÝ HIỆU:
KHCQ3 - 08

Đào hữu cơ : 2.64 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 10.11 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.71 m²

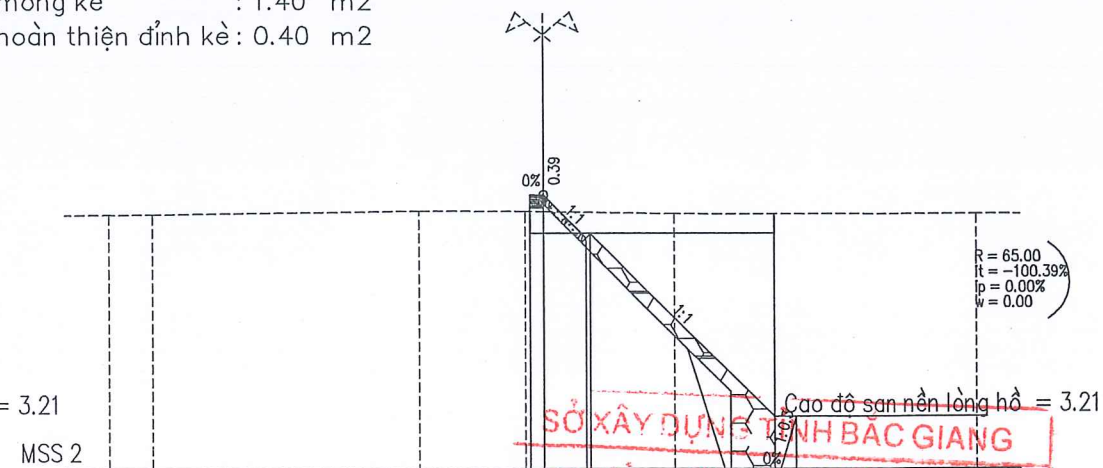
Cọc TD6
 Km 0 + 213.83



MSS 2						
Cao độ thiết kế	7.61	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.11	4.21	0.10	0.39
Cao độ tự nhiên	7.56	7.56	7.61	7.63	7.60	7.60
Khoảng cách lẻ	0.01	6.01	3.98	0.00	2.22	7.78

Đào hữu cơ : 2.88 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 13.90 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.40 m²

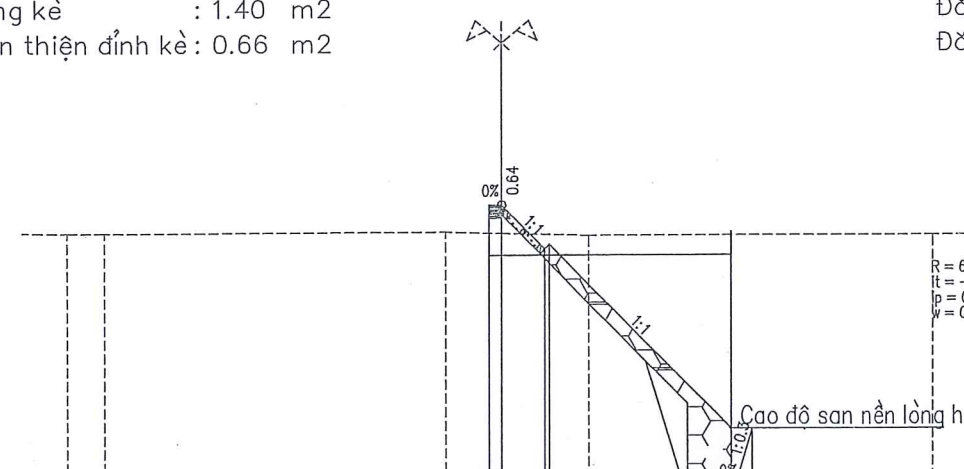
Cọc P6
 Km 0 + 256.11



MSS 2						
Cao độ thiết kế	6.93	7.71	7.42	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.11	4.21	0.10	0.39
Cao độ tự nhiên	7.86	7.87	7.95	7.86	7.86	7.86
Khoảng cách lẻ	1.01	6.13	2.44	0.00	3.04	6.96

Đào hữu cơ : 2.97 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 10.32 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.66 m²

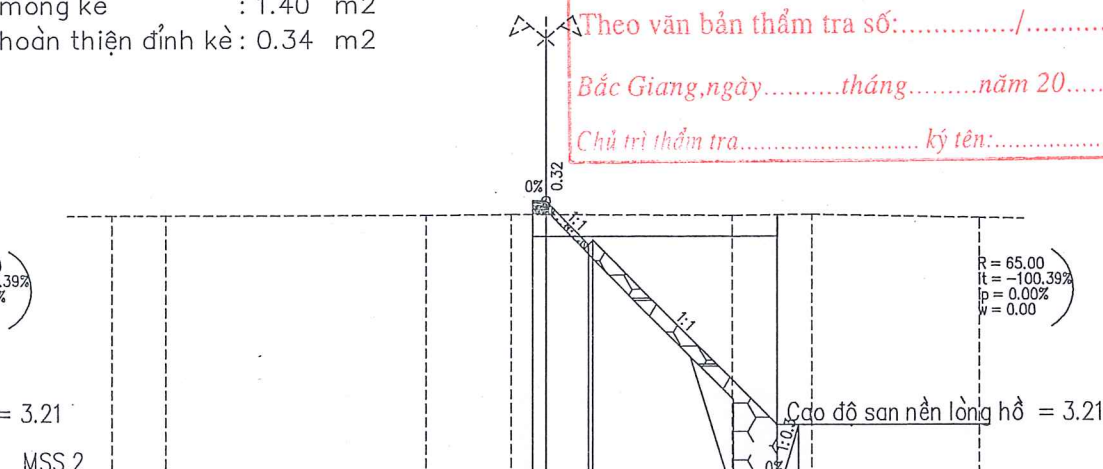
Cọc 5
 Km 0 + 238.43



MSS 2						
Cao độ thiết kế	7.67	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.11	4.21	0.10	0.39
Cao độ tự nhiên	7.68	7.68	7.70	7.67	7.61	7.62
Khoảng cách lẻ	0.85	7.84	1.31	0.00	2.04	7.96

Đào hữu cơ : 2.78 m²
 Đào mở móng kè : 2.07 m²
 Đào đất hoàn thiện kè : 11.82 m²
 Đắp móng kè : 1.40 m²
 Đắp hoàn thiện đỉnh kè : 0.34 m²

Cọc 6
 Km 0 + 271.82



MSS 2						
Cao độ thiết kế	8.01	8.31	7.31	7.42	3.20	3.20
Khoảng cách thiết kế	0.30	1.00	0.11	4.21	0.10	0.39
Cao độ tự nhiên	7.98	7.98	7.98	8.00	7.97	7.99
Khoảng cách lẻ	1.26	5.99	1.95	0.00	4.29	1.82

GHI CHÚ
 THIẾT KẾ BVTC

SỬA ĐỔI

TT	NGÀY	TÓM TẮT

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

DỰ ÁN:

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ
 TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM

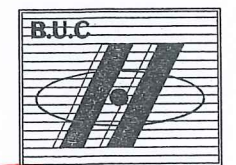
HẠNG MỤC:

HỒ CẢNH QUAN

ĐỊA ĐIỂM:

THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
 HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
 TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



ĐỊA CHỈ: 1A HÙNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
 TEL/FAX: (0240) 6571911 EMAIL: BUC@YAHOO.COM

PHÓ GIÁM ĐỐC:

XÂY DỰNG
 BẮC GIANG

HOÀNG ĐANH TRƯỞNG

CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
 KÈ BỜ HỒ CQ 3

NGÀY:

...../...../2020

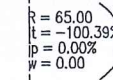
TỶ LỆ:

1/500

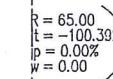
HĐ SỐ:

KÝ HIỆU:
 KHCQ3 - 09

Cọc TC6
Km 0 + 298.38

MSS 2

Km 0 + 299.79

MSS 2

Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

Đan bộ chủ trì thẩm định:.....

*****	KACQ3 -
-------	---------

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẮP LÒNG HỒ 3

STT	Tên cọc	KC lẻ	Diện tích thực tính					Khối lượng				
			Đào hữu cơ	Đào mở móng kê	Đào đất hoàn thiện kê	Đắp móng kê	Đắp hoàn thiện đỉnh kê	Đào hữu cơ	Đào mở móng kê	Đào đất hoàn thiện kê	Đắp móng kê	Đắp hoàn thiện đỉnh kê
1	KO		2,75	2,07	10,18	1,4	0,66					
		6,38						17,39	13,21	67,50	8,93	
2	TC1		2,7	2,07	10,98	1,4	0,5					
		3,91						10,40	8,09	43,38	5,47	
3	TD2		2,62	2,07	11,21	1,4	0,45					
		25,68						64,46	53,16	285,43	35,95	12,07
4	P2		2,4	2,07	11,02	1,4	0,49					
		9,76						23,72	20,2	103,5	13,66	7,47
5	2		2,46	2,07	10,19	1,4	1,04					
		15,93						39,75	32,98	159,94	22,3	14,42
6	TC2		2,53	2,07	9,89	1,4	0,77					
		15,28						40,03	31,63	156,93	21,39	10,24
7	3		2,71	2,07	10,65	1,4	0,57					
		45,56						120,05	94,31	453,78	63,78	34,63
8	TD4		2,56	2,07	9,27	1,4	0,95					
		6,86						18,45	14,2	67,64	9,6	
9	P4		2,82	2,07	10,45	1,4	0,95					
		6,86						17,15	14,2	69,87	9,6	
10	TC4		2,18	2,07	9,92	1,4	0,77					
		0,95						2,07	1,97	9,38	1,33	0,75
11	TD5		2,18	2,07	9,82	1,4	0,8					
		7,94						21,12	16,44	75,59	11,12	7,07
12	P5		3,14	2,07	9,22	1,4	0,98					
		7,94						22,87	16,44	78,41	11,12	6,27
13	TC5		2,62	2,07	10,53	1,4	0,6					
		16,04						42,02	33,2	164,25	22,46	10,91
14	H2		2,62	2,07	9,95	1,4	0,76					

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Thẩm định bản thẩm định số: /SAD/.....
Ngày: .. tháng .. năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
DỰ ÁN:	
KHU ĐO THỊ MỞI PHÍA ĐÔNG, THỊ	
TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN	
HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
B.U.C	
ĐỊA CHỈ: HUNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG	
TEL/FAX: (024) 666719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
PHÓ GIÁM ĐỐC:	
TRUNG TÂM	
HOẠCH	
XÂY DỰNG	
BẮC GIANG	
CHỦ NHIỆM:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG THIẾT KẾ	
KÈ BỜ HỒ CQ 3	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HĐ SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ3 - 11

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐÀO ĐẬP LÒNG HỒ 3													GHI CHÚ		
STT	Tên cọc	KC lẻ	Diện tích thực tính					Khối lượng					THIẾT KẾ BVTC		
			Đào hữu cơ	Đào mở móng kè	Đào đất hoàn thiện kè	Đắp móng kè	Đắp hoàn thiện đĩnh kè	Đào hữu cơ	Đào mở móng kè	Đào đất hoàn thiện kè	Đắp móng kè	Đắp hoàn thiện đĩnh kè	TT	NGÀY	
14	H2		2,62	2,07	9,95	1,4	0,76								
		13,83						36,37	28,63	138,71	19,36				
15	TD6		2,64	2,07	10,11	1,4	0,71								
		24,6						69,00	50,92	251,29	34,44				
16	5		2,97	2,07	10,32	1,4	0,66								
		17,68						51,71	36,6	214,1	24,75				
17	P6		2,88	2,07	13,9	1,4	0,4								
		15,72						44,49	32,54	202,16	22,01				
18	6		2,78	2,07	11,82	1,4	0,34								
		26,56						77,69	54,98	300,13	37,18				
19	TC6		3,07	2,07	10,78	1,4	0,54								
		1,41						4,34	2,92	15,07	1,97				
20	KC		3,08	2,07	10,59	1,4	0,59								
		13,01						37,92	26,93	135,11	18,21				
21	KO		2,75	2,07	10,18	1,4	0,66								
Tổng cộng								761,00	583,55	2992,17	394,64	184,60			

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH

Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

Theo văn bản thẩm tra số:...../.....

Bắc Giang, ngày...01...tháng...07...năm 20...20...

Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND

T.N.H.H

TÂN PHÁT LAND

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ, HUYỆN LỤC NAM

HẠNG MỤC:

HỒ CẢNH QUAN

ĐỊA ĐIỂM:

THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG

TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG

B.U.C

ĐỊA CHỈ: HẸNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG

TEL/FAX: (240) 367.111 *** E-MAIL: BUC@TAHDO.COM

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

QUY HOẠCH XÂY DỰNG

BẮC GIANG

HOÀNG ĐÌNH DUY

CHỦ NHIỆM:

TRẦN VŨ HẢI

CHỦ TRÌ:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

THIẾT KẾ:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

KIỂM:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

BẢN VẼ:

KHỐI LƯỢNG THIẾT KẾ

KÈ BỜ HỒ CQ 3

NGÀY:...../...../2020

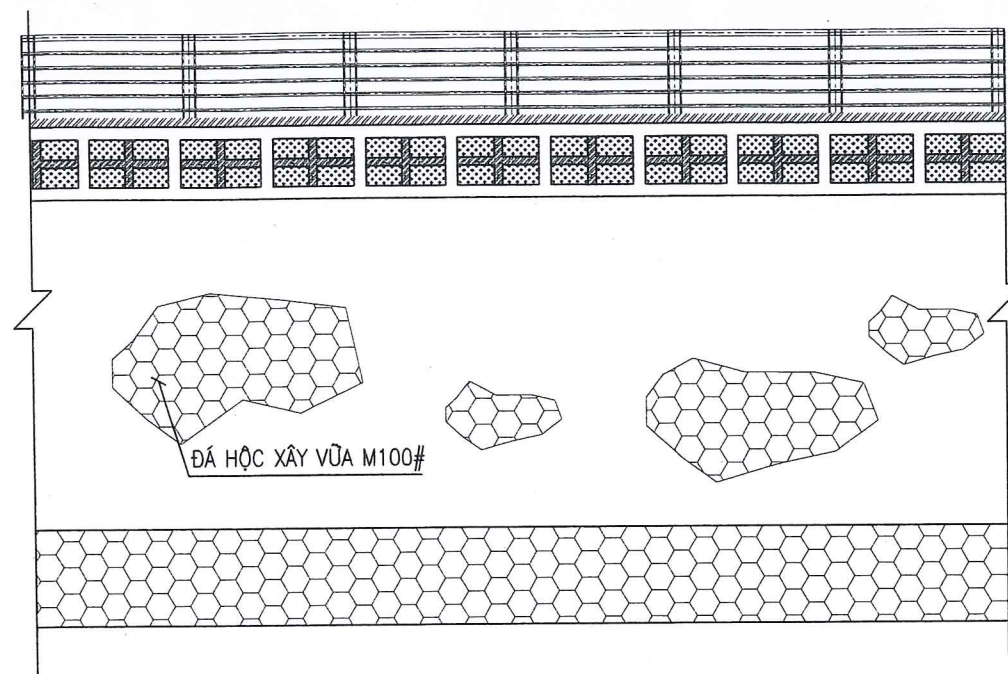
TỶ LỆ: 1/500

HỒ SƠ:

KÝ HIỆU: KHCQ3 - 12

43

Ghi chú					
Thiết kế cơ sở					
Sửa đổi					
TT		Ngày		Tóm tắt	
Chủ đầu tư:					
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND Dự án: KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ, HUYỆN LỤC NAM					
Hạng mục: HỒ CẢNH QUAN					
Địa điểm: THị trấn Đối Ngó và một phần xã Tiên Hưng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang					
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG					
Địa chỉ: Tr. Hùng Vương - Bắc Giang - Bắc Giang Tel/Fax: (024) 2667.19 *** E-mail: buo@yahoo.com					
Phó giám đốc: CÔNG TAM QUY HOẠCH XÂY DỰNG HOÀNG ANH TRƯỜNG Chủ nhiệm.					
 TRẦN VŨ HẢI					
Chủ trì: KS. ĐAM ĐỨC BẮC					
Thiết kế: KS. HOÀNG ĐÌNH DUY					
Kiểm: KS. NGUYỄN VĂN DUY					
Bản vẽ: CHI TIẾT THIẾT KẾ ĐIỂN HÌNH KÈ BỜ HỒ					
Ngày:		tỷ lệ:			
...../...../2020		1/500			
HD số:		Ký hiệu:			
.....		KBH - 01			



MỆ NHÌN TỪ HỒ

KÝ HIỆU:



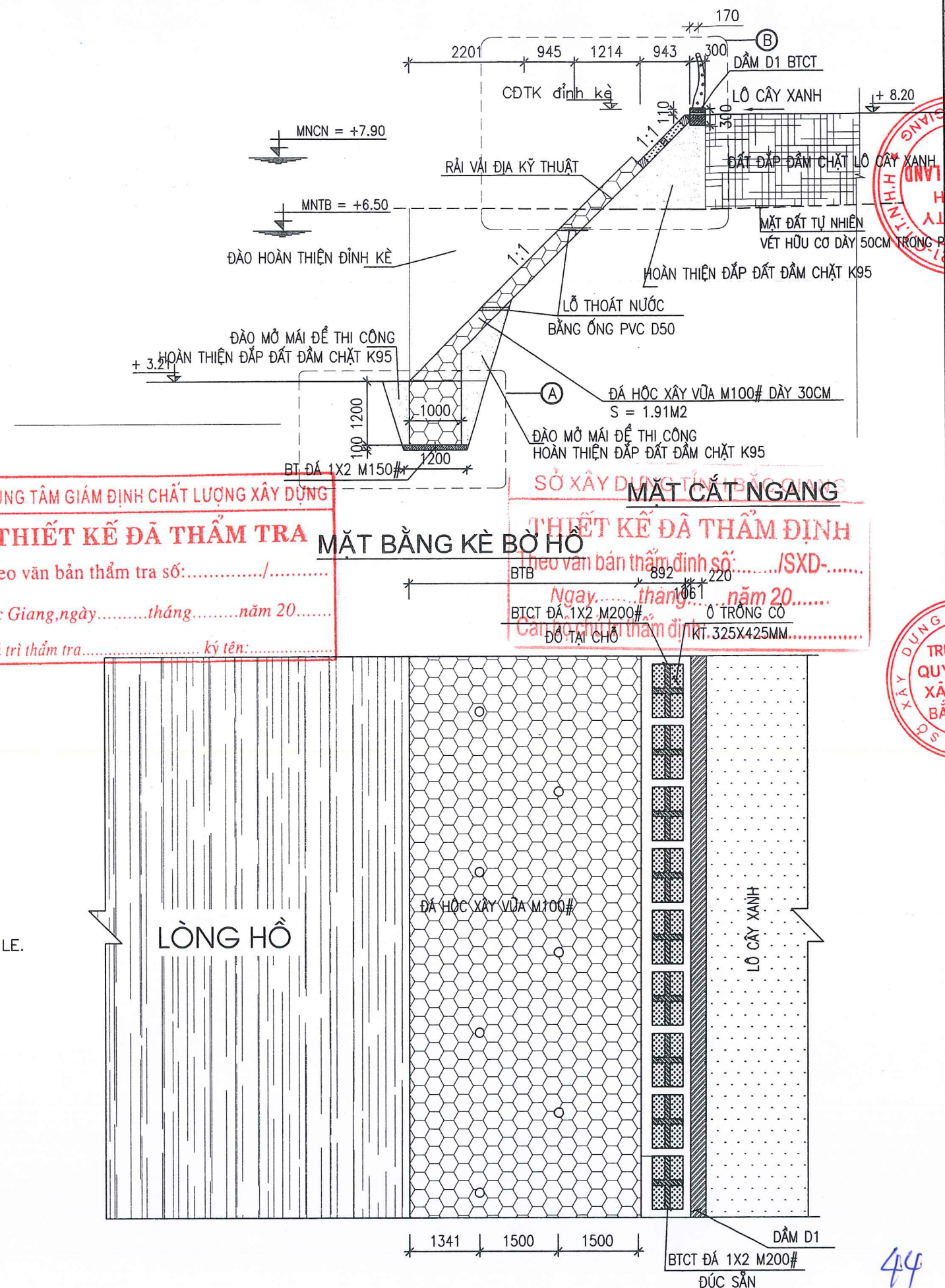
MẶT NƯỚC



ĐÁ HỘC XÂY VỮA M100#

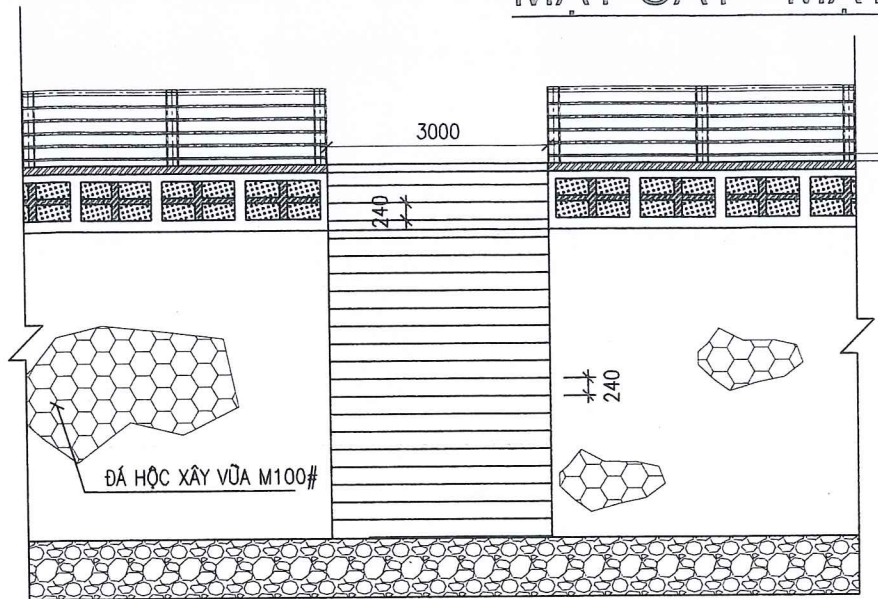
GHI CHÚ :

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ GHI THEO ĐƠN VỊ MM
- DỌC THEO TUYẾN KÈ XÂY ĐÁ CỨ 10 M DÀI BỐ TRÍ 1 KHE CO 2CM BẰNG BAO TẢI TẮM NHỰA ĐƯỜNG
- ĐẮP BỜ QUẦY CHẶN 2 ĐẦU DỪNG MÁY BƠM HÚT NƯỚC
THI CÔNG KÈ THEO TỪNG ĐOẠN $L = 30 - 50 \text{ M}$,
- THOÁT NƯỚC THÂN KÈ BẰNG ỐNG NHỰA PVC D50, BỐ TRÍ 2 HÀNG SƠ LÊ.
KHOẢNG CÁCH GIỮA CÁC LỖ CÙNG HÀNG $L=3\text{M}$.
- THOÁT NƯỚC PHẦN ĐƯỜNG DẠO BẰNG ỐNG NHỰA PVC D30,
KHOẢNG CÁCH GIỮA CÁC LỖ $L=5\text{M}$.
- BỐ TRÍ BẬC THANG LÊN XUỐNG RỘNG 3.0M



44

MẶT CẮT - MẶT ĐỨNG BẬC THANG LÊN XUỐNG

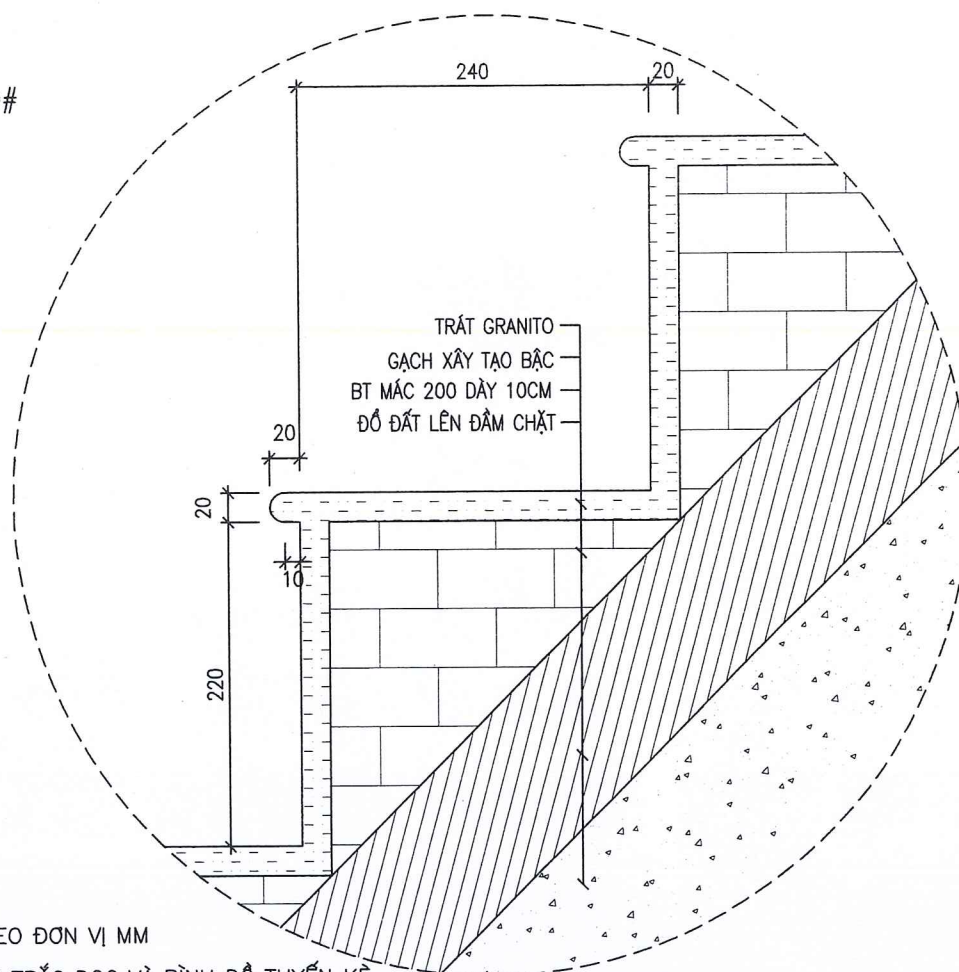


MỘT NHÌN TỪ HỒ

KÝ HIỆU:

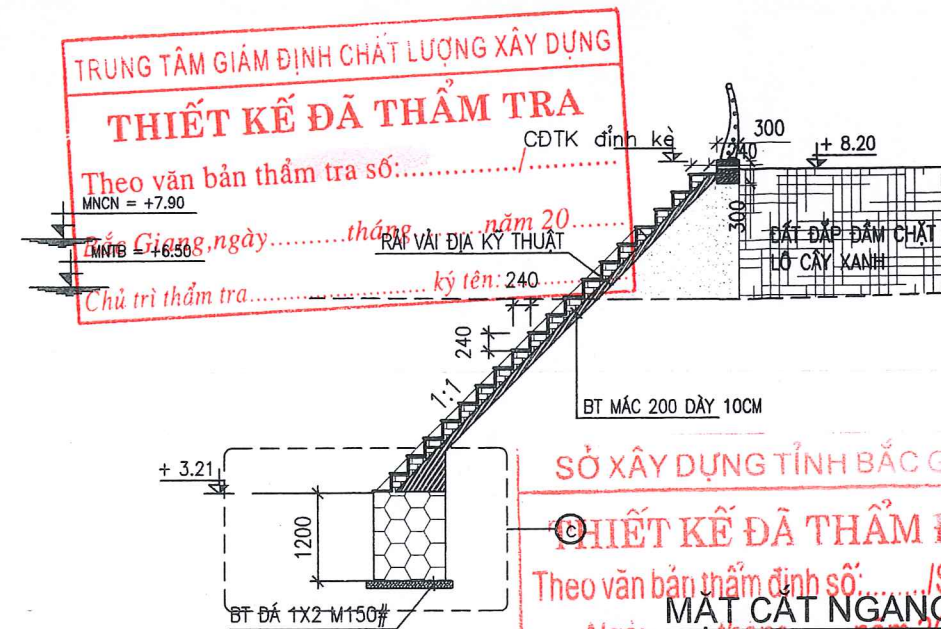


CHI TIẾT BẬC THANG

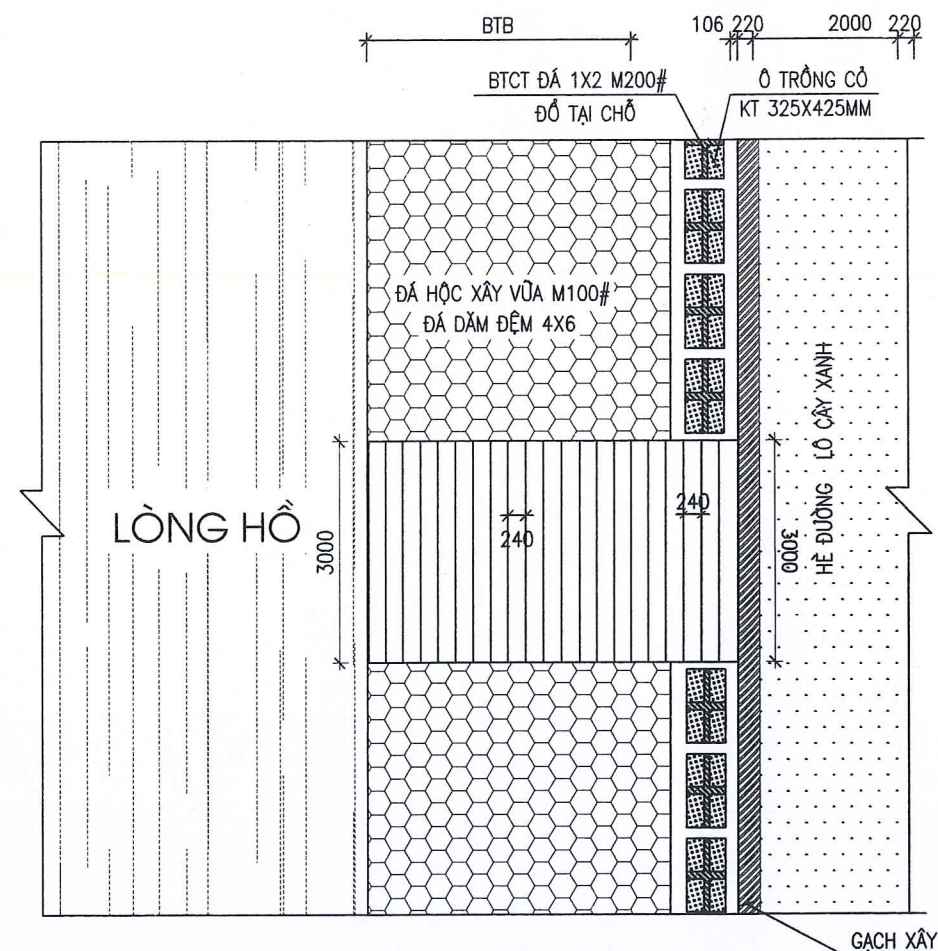


GHI CHÚ :

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ GHI THEO ĐƠN VỊ MM
- BẬC THANG ĐƯỢC BỐ TRÍ XEM TRÊN TRẮC DỌC VÀ BÌNH ĐỒ TUYẾN KẾ
- BỐ TRÍ BẬC THANG LÊN XUỐNG RỘNG 3.0M

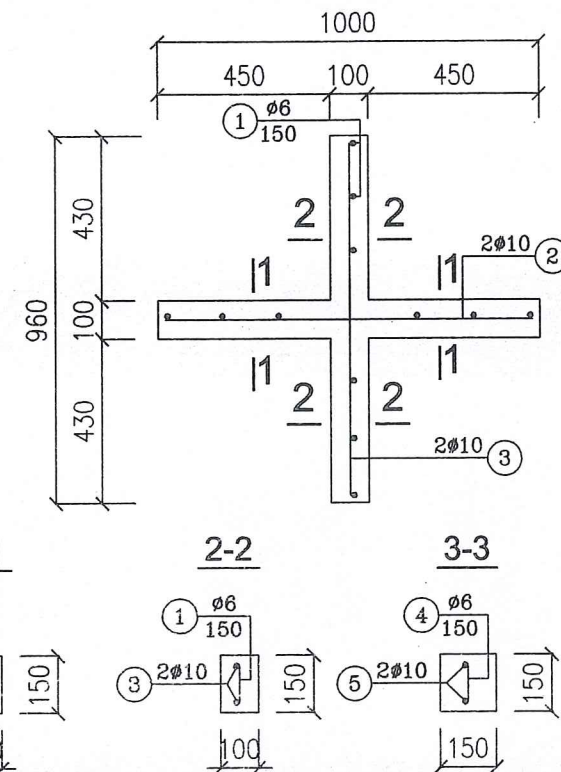
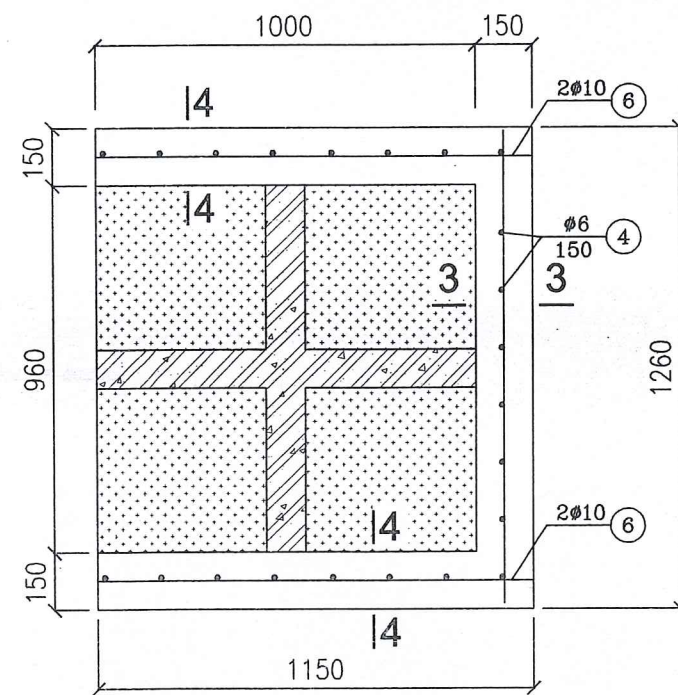


MẶT BẰNG BẬC THANG LÊN XUỐNG



Ghi chú		
Thiết kế cơ sở		
Sửa đổi		
TT	Ngày	Tóm tắt
Chủ đầu tư:		
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND		
Dự án:		
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM		
Hạng mục:		
HỒ CẢNH QUAN		
Địa điểm:		
THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG		
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG		
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG		
B.U.C		
Địa chỉ: 1A Hùng Vương - Bắc Giang - Bắc Giang		
Tel/Fax: (0240) 565719 *** E-mail: buo@yahoo.com		
Phó giám đốc:		
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG		
HOÀNG OANH TRƯỜNG		
Chủ nhiệm:		
TRẦN VŨ HẢI		
Chủ trì:		
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC		
Thiết kế:		
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY		
Kiểm:		
KS. NGUYỄN VĂN DUY		
Bản vẽ:		
CHI TIẾT THIẾT KẾ ĐIỂN HÌNH BẬC LÊN XUỐNG KÈ BỜ HỒ		
Ngày:	tỷ lệ:	
...../...../2020	1/500	
HĐ số:	Ký hiệu:	
	KBH - 02	

CHI TIẾT BỐ TRÍ CỐT THÉP Ô TRỒNG CỎ (176 Ô)



SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
 Theo văn bản thẩm định số:/SXD-.....
 Ngày: tháng năm 20.....
 Cán bộ chủ trì thẩm định:

THỐNG KÊ CỐT THÉP Ô TRỒNG CỎ TÍNH CHO 1.15M DÀI SỐ LƯỢNG : LH2-186 CÁI, LH3-226 CÁI

TÊN C.KIỆN	SỐ TT	HÌNH DÁNG KÍCH THƯỚC	Ø MM	CHIỀU DÀI 1 THANH MM	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI M	TỔNG T.LƯỢNG KG
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
BÊ TÔNG ĐÚC SẴN	1	50 120 50	6	220	12	12	2.64	0.586
	2	970	10	970	2	2	1.94	1.197
	3	930	10	930	2	2	1.86	1.148
BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ	4	50 120 50	6	220	22	22	4.84	1.075
	5	1260	10	1260	2	2	2.52	1.555
	6	1150	10	1150	4	4	4.60	2.838

KHỐI LƯỢNG Ô TRỒNG CỎ TÍNH CHO 1.15M DÀI SỐ LƯỢNG : LH2-186 CÁI, LH3-226 CÁI

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
- BÊ TÔNG ĐÁ 1X2 M200 ĐÚC SẴN	M3	0.0285
- BÊ TÔNG ĐÁ 1X2 M200 ĐỔ TẠI CHỖ	M3	0.0735
- VÁN KHUÔN BÊ TÔNG ĐÚC SẴN	M2	0.588
- VÁN KHUÔN BÊ TÔNG ĐỔ TẠI CHỖ	M2	1.023
- Ô TRỒNG CỎ	M2	0.77

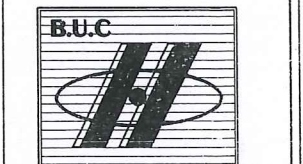
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
 Theo văn bản thẩm tra số:/BCG-ĐP.....
 Bắc Giang, ngày: 09 tháng 07 năm 2020
 Chủ trì thẩm tra: ký tên:

Ghi chú
 Thiết kế cơ sở
 Sửa đổi
 TT Ngày Tóm tắt

Chủ đầu tư:
 CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND
 Dự án:
 KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ
 TRẦN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM
 Hạng mục:

HỒ CẢNH QUAN
 Địa điểm:
 THỊ TRẦN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN
 HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG
 TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG



Địa chỉ: 3A Hùng Vương - Bắc Giang - Bắc Giang
 Tel/Fax: (0210) 265719 *** E-mail: buco@yahoo.com

Phó giám đốc/
 TRUNG TÂM
 QUY HOẠCH
 XÂY DỰNG
 BẮC GIANG, OANH TRƯỜNG
 Chủ nhiệm:

TRẦN VŨ HẢI

Chủ trì:

KS. ĐÀM ĐỨC BẮC

Thiết kế:

KS. HOÀNG ĐÌNH DUY

Kiểm:

KS. NGUYỄN VĂN DUY

Bản vẽ:

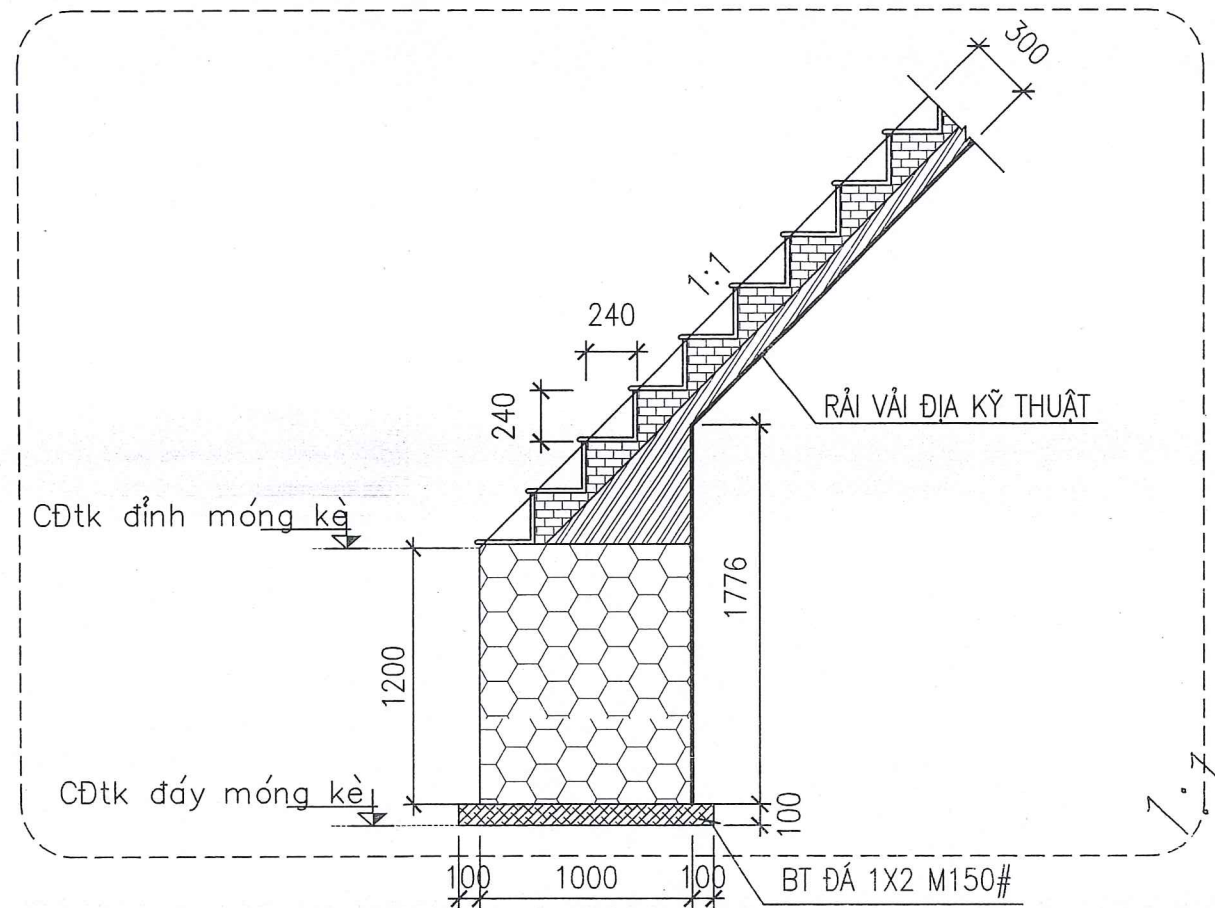
CHI TIẾT Ô TRỒNG CỎ
 KÈ BỜ HỒ

Ngày:/...../2020

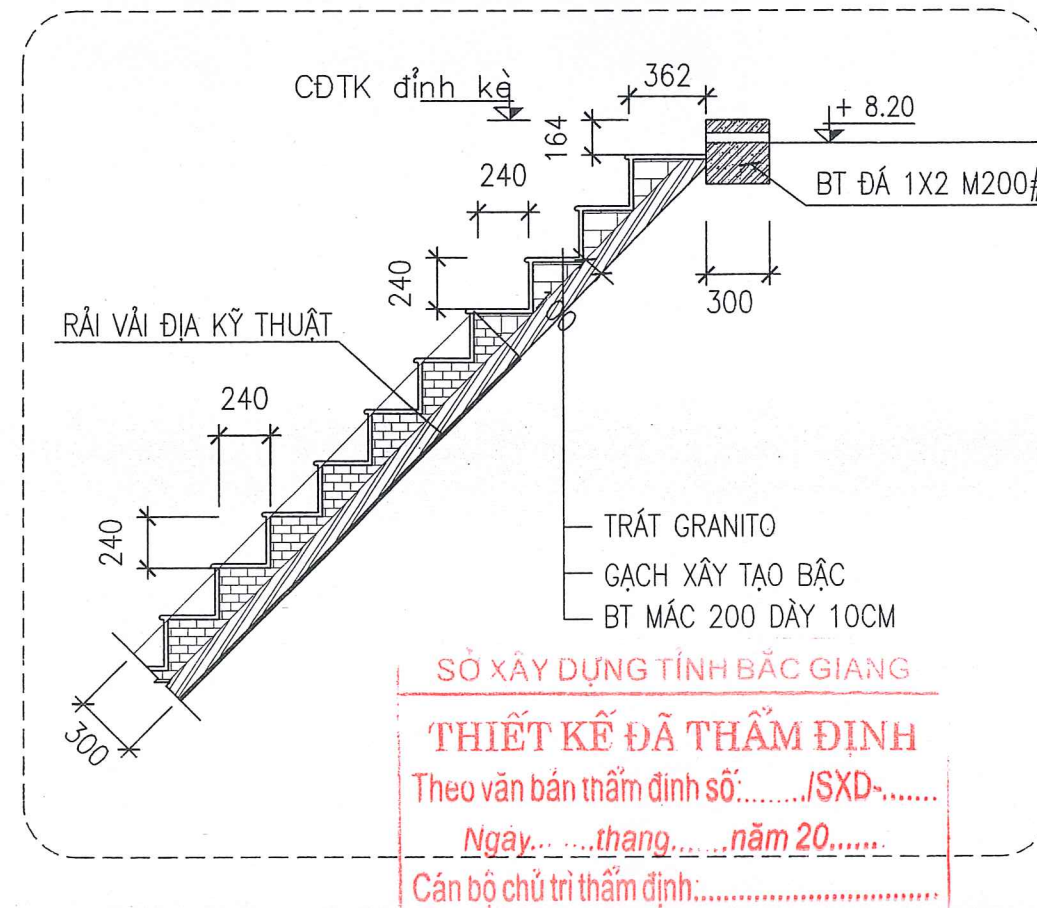
tỷ lệ: 1/500

HĐ số: Ký hiệu: KBH - 03

CHI TIẾT C



CHI TIẾT D



KHỐI LƯỢNG BẬC THANG TÍNH CHO 1 BẬC CÓ 8 VỊ TRÍ CHO 2 LÒNG HỒ

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
- BÊ TÔNG BẢN THANG M200	M3	2.25
- VÁN KHUÔN BÊ TÔNG BẢN THANG M200	M3	1.83
- XÂY GẠCH BẢN THANG	M3	1.80
- TRÁT GRANITO	M2	27.00

GHI CHÚ :

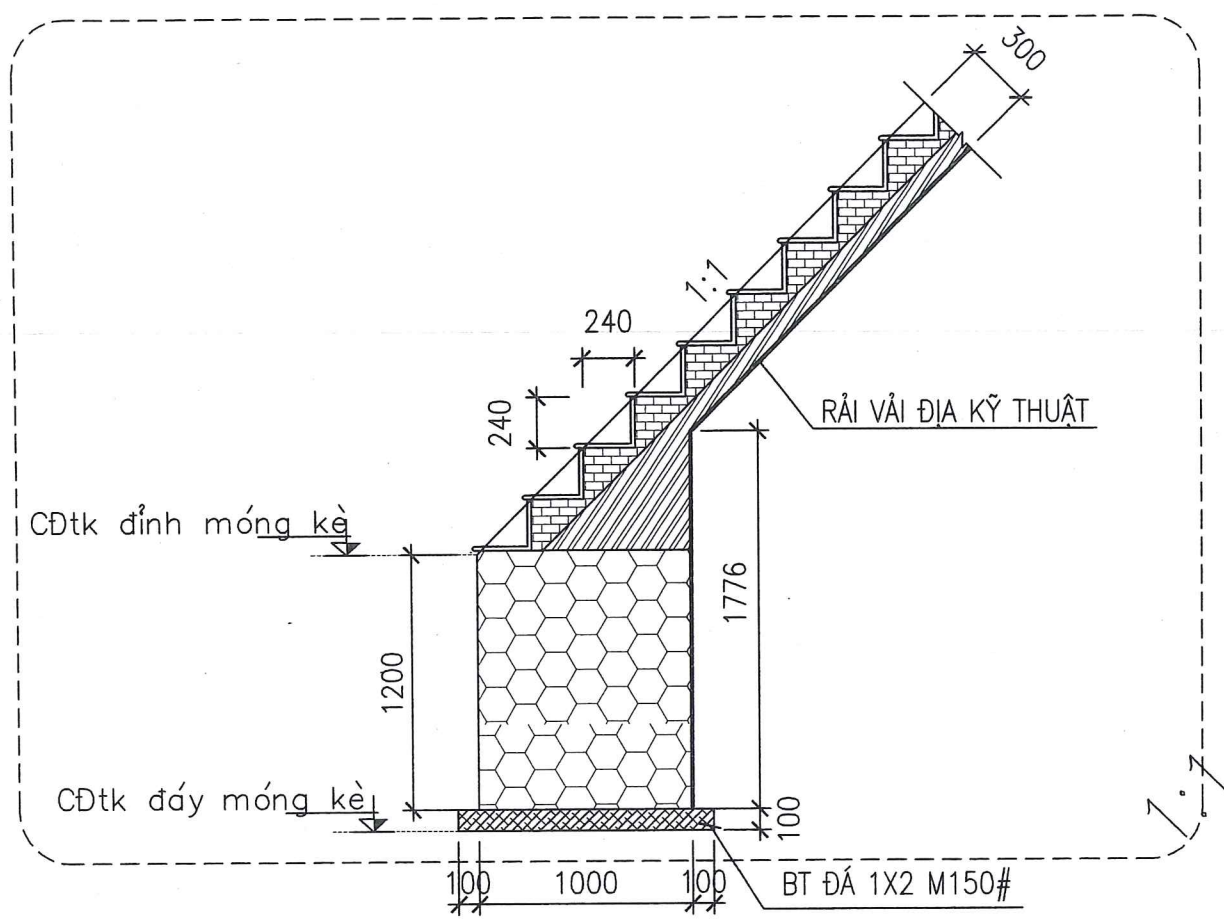
- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ GHI THEO ĐƠN VỊ MM

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số: 01/KGT
Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020.
Chủ trì thẩm tra: ký tên: [Signature]

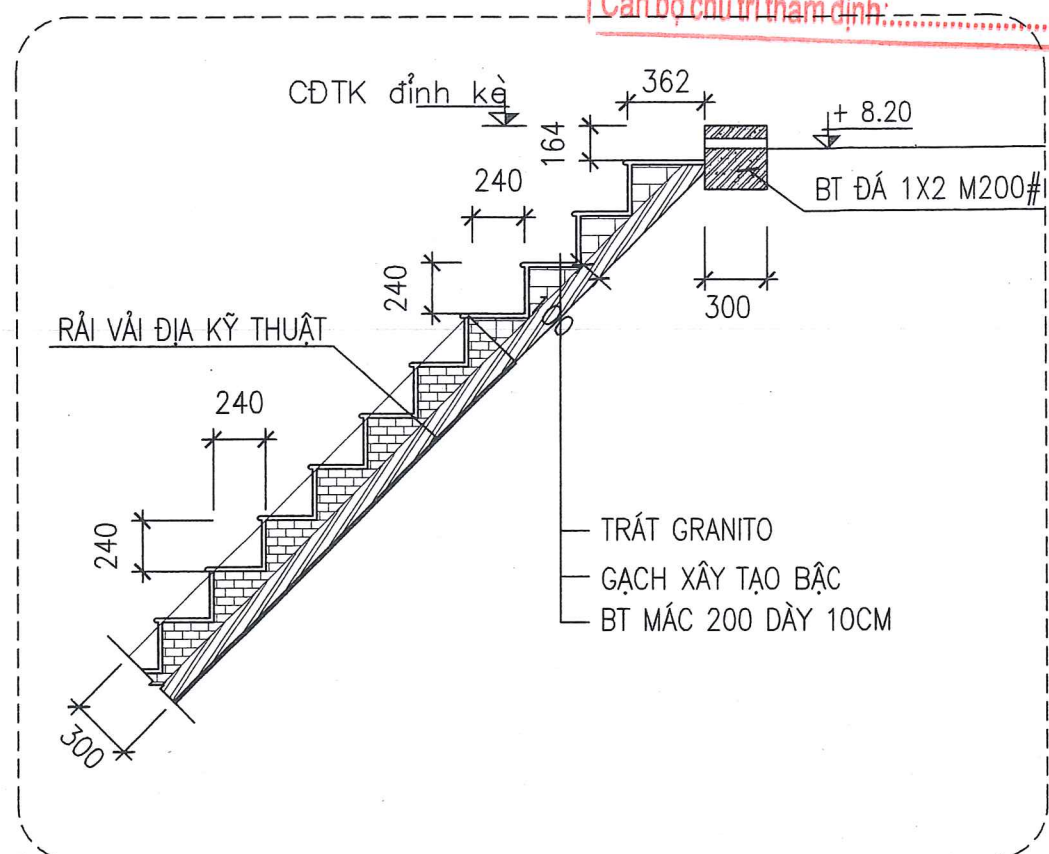
Ghi chú		
Thiết kế cơ sở		
Sửa đổi		
TT	Ngày	Tóm tắt
Chủ đầu tư:		
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND Dự án: H.H KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒNG NGÔ, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG Hàng mục:		
HỒ CẢNH QUAN		
Địa điểm:		
THỊ TRẤN ĐỒNG NGÔ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG		
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG		
Địa chỉ: 1A Hùng Vương - Bắc Giang - Bắc Giang Tel/Fax: (0240) 556716 *** E-mail: buo@yahoo.com		
Phó giám đốc: 		
TRẦN VŨ HẢI Chủ trì:		
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC		
Thiết kế:		
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY		
Kiểm:		
KS. NGUYỄN VĂN DUY		
Bản vẽ:		
CHI TIẾT ĐIỂN HÌNH BẬC LÊN XUỐNG KÈ BỜ HỒ		
Ngày:	tỷ lệ:	
09/07/2020	1/500	
HĐ số:	Ký hiệu:	
	KBH - 05	

48

CHI TIẾT C



CHI TIẾT D



KHỐI LƯỢNG BẬC THANG TÍNH CHO 1 BẬC
CÓ 8 VỊ TRÍ CHO 2 LÒNG HỒ

HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
- BÊ TÔNG BÀN THANG M200	M3	6.75
- VÁN KHUÔN BÊ TÔNG BÀN THANG M200	M3	5.49
- XÂY GẠCH BÀN THANG	M3	5.40
- TRÁT GRANITO	M2	81.00

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

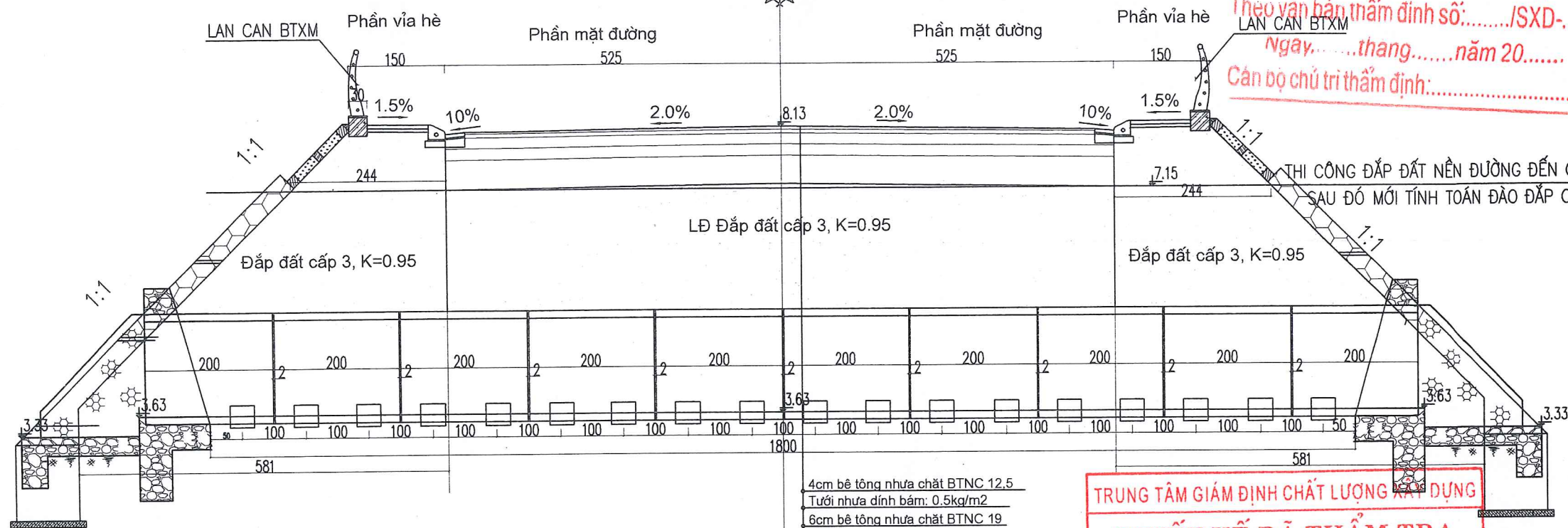
GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ GHI THEO ĐƠN VỊ MM

49

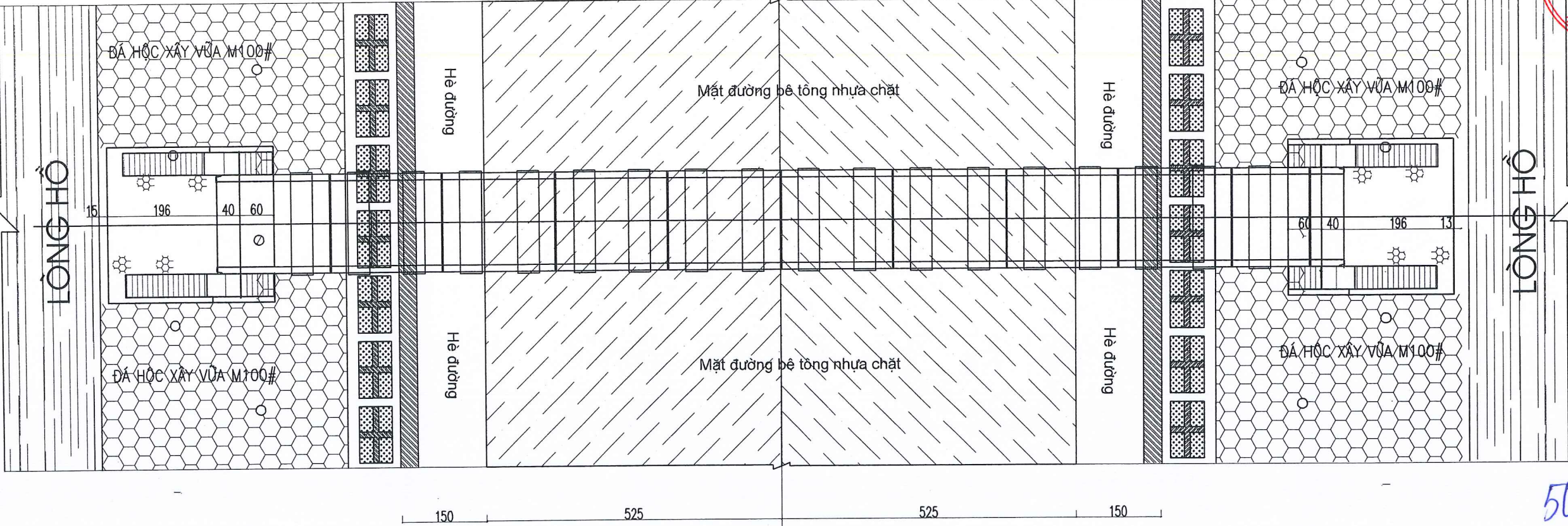
Ghi chú	
Thiết kế cơ sở	
Sửa đổi	
TT	Ngày
Tóm tắt	
Chủ đầu tư:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
Dự án:	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
Hạng mục:	
HỒ CẢNH QUAN	
Địa điểm:	
THỊ TRẤN ĐỒI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
B.U.C	
Địa chỉ: 1A Hùng Vương - Bắc Giang - Bắc Giang	
Tel/Fax: (0240) 555710 E-mail: buong@yahoo.com	
Phó giám đốc	
TRUNG TÂM	
QUY HOẠCH	
XÂY DỰNG	
BHOANG DANH TRUONG	
Chủ nhiệm:	
TRẦN VŨ HẢI	
Chủ trì:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
Thiết kế:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
Kiểm:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
Bản vẽ:	
CHI TIẾT ĐIỂN HÌNH	
BẬC LÊN XUỐNG KÈ BỜ HỒ	
Ngày:	tỷ lệ:
...../...../2020	1/500
HĐ số:	Ký hiệu:
.....	KBH - 05

MẶT CẮT CỐNG D1500 THOÁT NƯỚC GIỮA 2 LÒNG HỒ



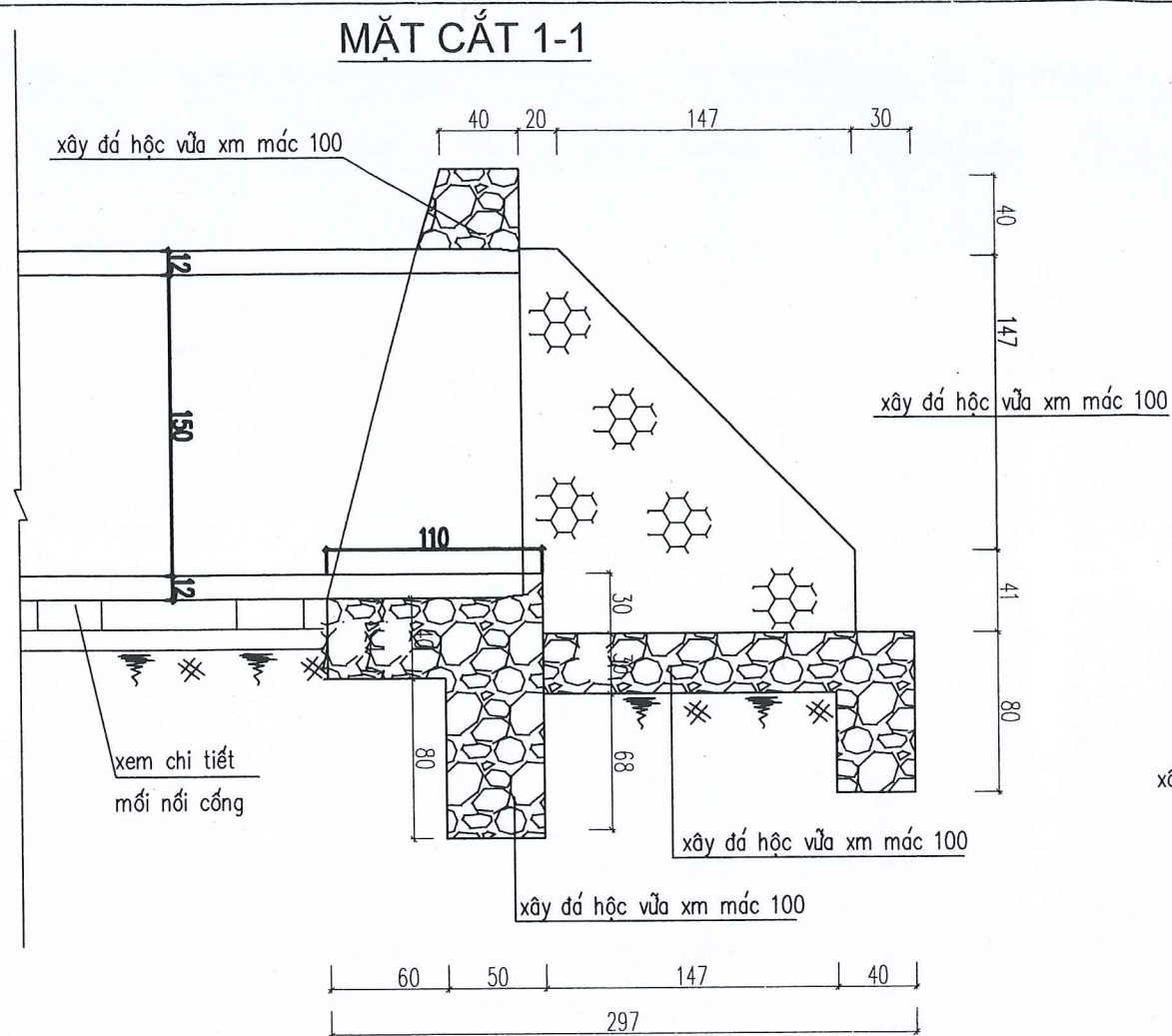
4cm bê tông nhựa chặt BTNC 12.5
Tưới nhựa dính bám: 0.5kg/m²
6cm bê tông nhựa chặt BTNC 19
Tưới nhựa thấm bám: 1kg/m²
Cấp phối đá dăm loại I dày 17cm
Cấp phối đá dăm loại II dày 18cm
Đất đồi đầm chặt K>=0.98 dày 50cm
Đốt cống D1500
Đế cống D1500

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra.....ký tên:.....

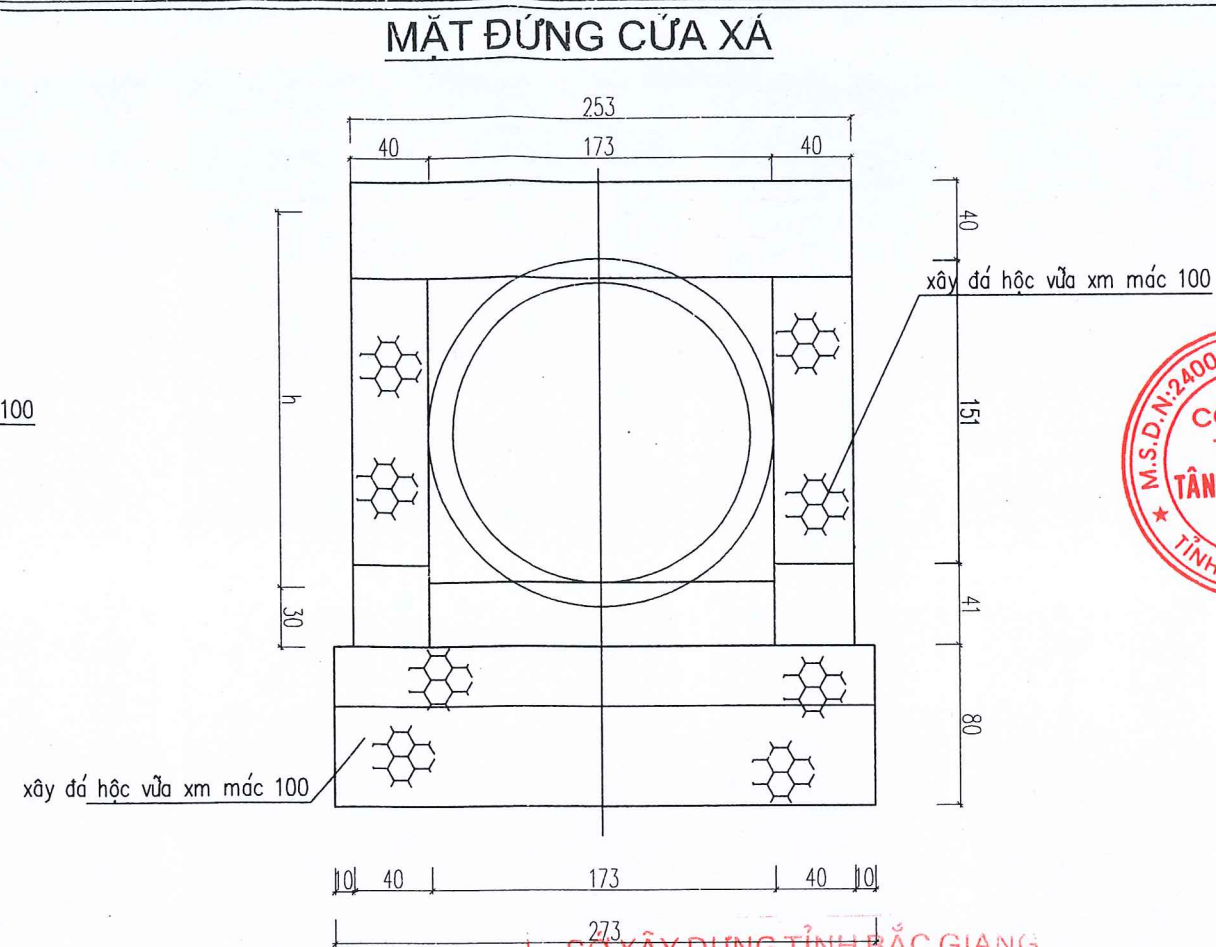
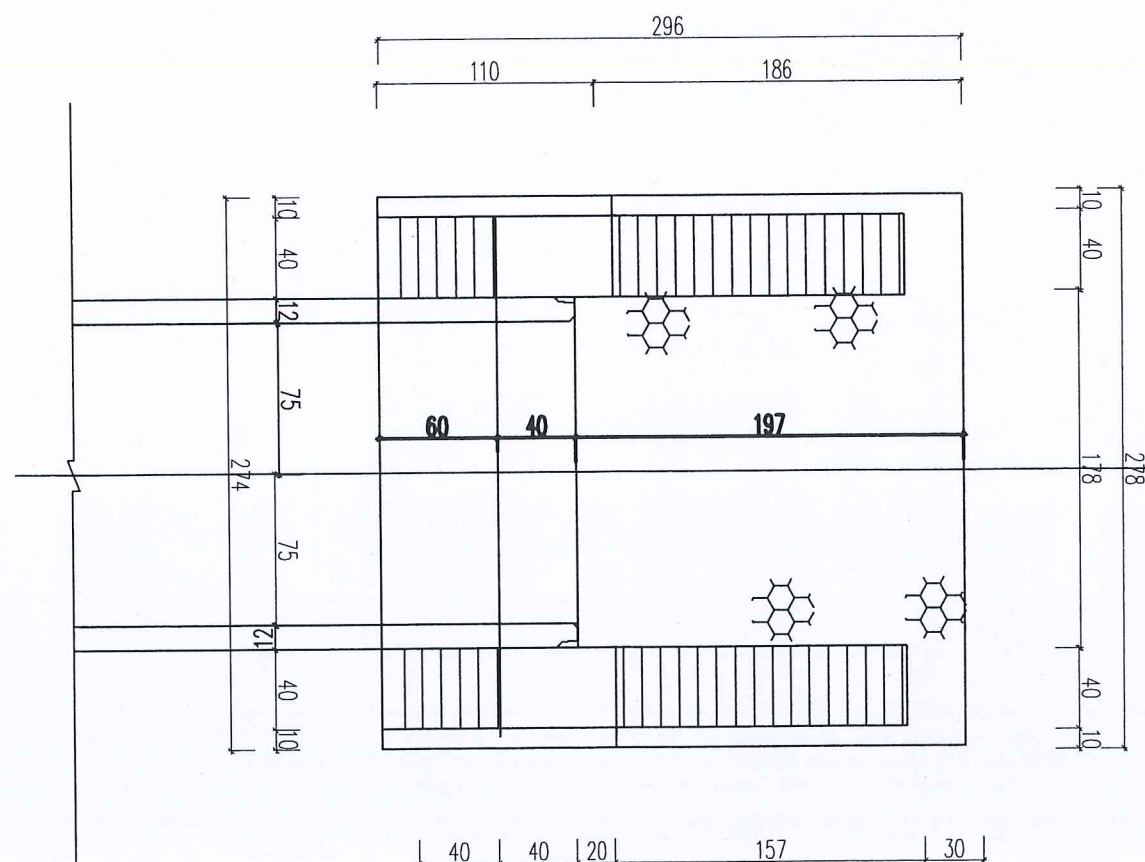


SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

GHI CHÚ THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
TÓM TẮT	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
DỰ ÁN:	
KHU ĐO THỊ MỞI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGỒ, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
HANG MỤC	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỐI NGỒ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
ĐỊA CHỈ: X. HƯNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG TEL/FAX: 0240. 688719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG	
QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG	
HOÀNG CẢNH TRƯỜNG	
CHỦ NHIỆM:	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ CỐNG D1500	
NỐI 2 LÒNG HỒ CQ	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HD SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ - 04



CẤU TẠO CỦA XẢ D1500 (2 CÁI)



SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH

Theo văn bản thẩm định số:...../SXĐ-.....

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

GHI CHÚ

- Kính thước trong bản vẽ là cm.
- tường đá xây dày 40cm, vxm mức 100#.
- lắp đặt cống xem chi tiết bản vẽ nối cống.
- khi thi công cống cần kết hợp xem bản vẽ có liên quan.

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG

THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA

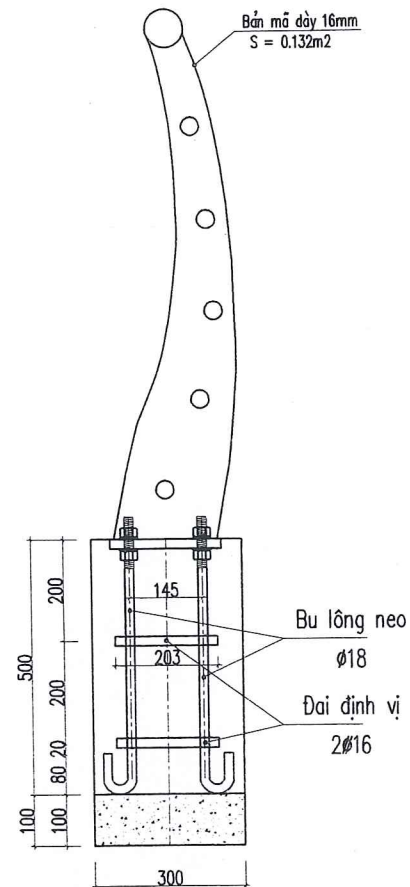
Theo văn bản thẩm tra số: 01...../.....

Bắc Giang, ngày 09 tháng 07 năm 2020

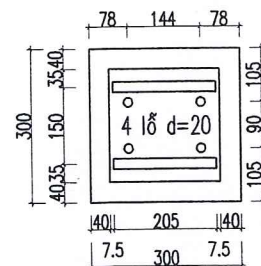
Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
ĐỊA ĐIỂM:	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐÔI NGÕ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐÔI NGÕ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
ĐỊA CHỈ: HƯNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG TEL/FAX: (021) 666719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM	
PHÓ GIÁM ĐỐC:	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG	
HOÀNG ANH TRƯỜNG	
CHỦ NHIỆM	
TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
KS. ĐAM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
CHI TIẾT THIẾT KẾ CỦA XÃ CỐNG D1500	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	1/500
HĐ SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KHCQ - 05

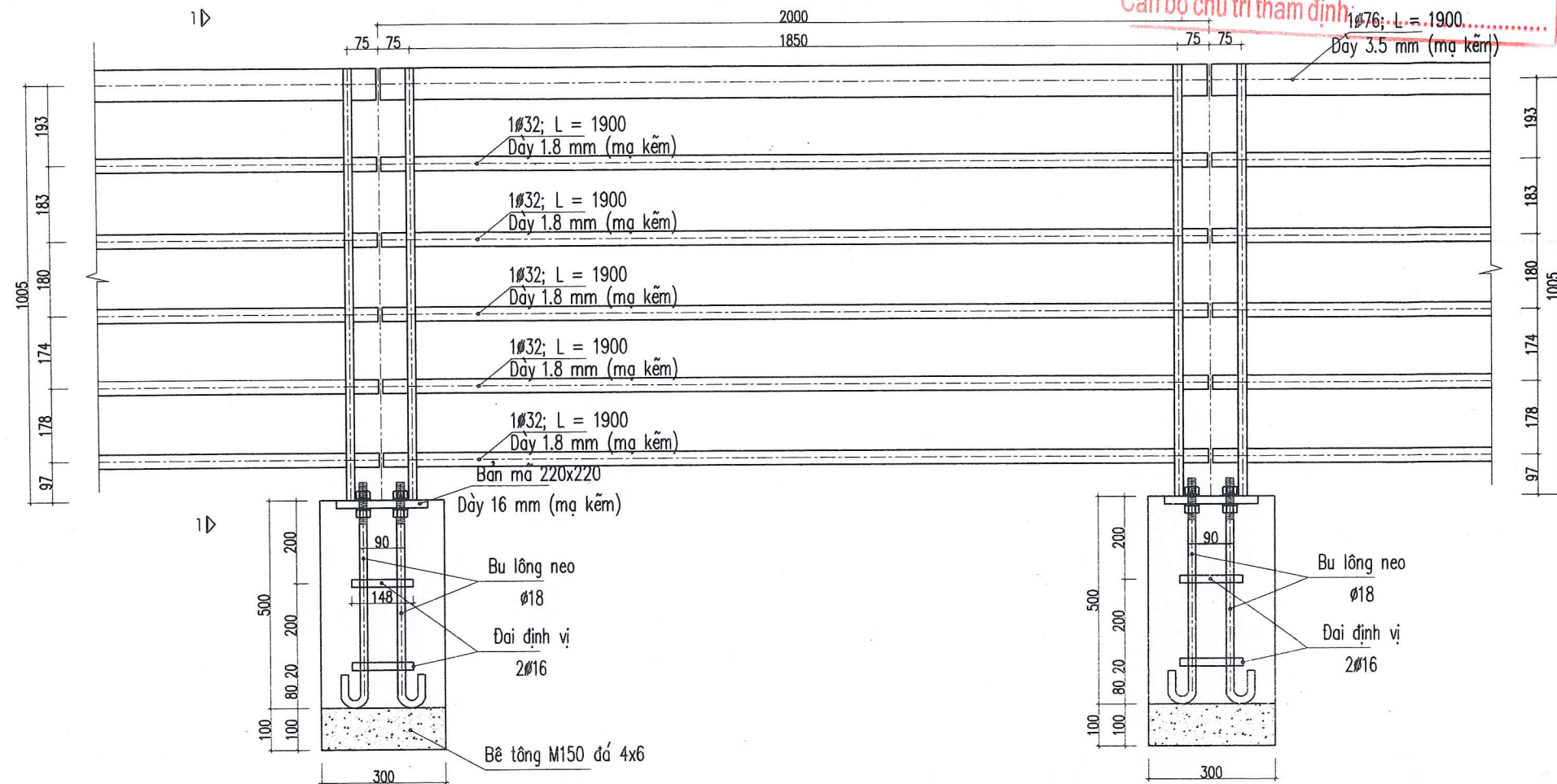
MẶT CẮT 1 - 1



MẶT BẰNG MÓNG LAN CAN



MẶT ĐÚNG LAN CAN



GHI CHÚ

- móng lan can bê tông mác 200 đá 2x4
- cốt thép $\phi < 10$, ai $R_s = 225$ mPA; $\phi \geq 10$, ai $R_s = 280$ mPA
- Đơn vị trong bản vẽ là mm
- Tổng chiều dài Lan Can đoạn kè lòng hồ 2 là 212.39m có 106 khoảng và 107 móng.
- Tổng chiều dài Lan Can đoạn kè lòng hồ 3 là 313.99m có 154 khoảng và 153 móng.

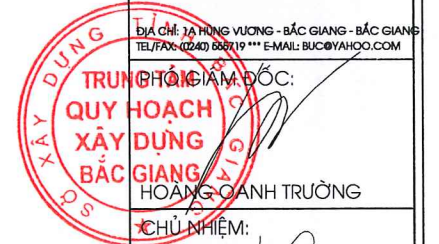
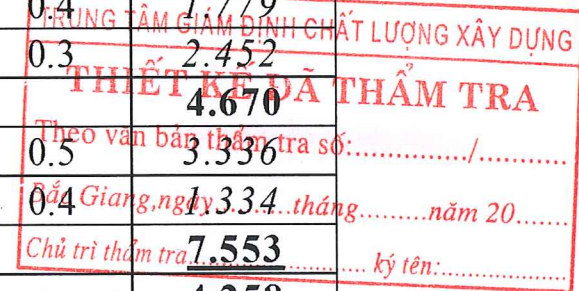
SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Theo văn bản thẩm định số:...../SXD-.....
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Cán bộ chủ trì thẩm định:.....

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐÃ THẨM TRA
Theo văn bản thẩm tra số:...../.....
Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì thẩm tra..... ký tên:.....

Ghi chú	
Thiết kế cơ sở	
Sửa đổi	
TT	Ngày
Tóm tắt	
Chủ đầu tư:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
Dự án:	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGỖ, HUYỆN LỤC NAM	
Hạng mục:	
HỒ CẢNH QUAN	
Địa điểm:	
THỊ TRẤN ĐỐI NGỖ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HÙNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG	
B.C.C	
Địa chỉ: 1A Hùng Vương - Bắc Giang - Bắc Giang	
Tel/Fax: (0240) 665719 E-mail: buc@yinhoo.com	
Phó giám đốc:	
HOÀNG DANH TRƯỜNG	
Chức nhiệm:	
TRẦN VŨ HẢI	
Chủ trì:	
KS. ĐAM ĐỨC BẮC	
Thiết kế:	
KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
Kiểm:	
KS. NGUYỄN VĂN DUY	
Bản vẽ:	
CHI TIẾT LAN CAN	
BỜ HỒ CẢNH QUAN	
Ngày:	tỷ lệ:
...../...../2020	
HĐ số:	Ký hiệu:
	LC - 01

53

BẢNG DIỄN GIẢI KHỐI LƯỢNG							GHI CHÚ
CỐNG TRÒN D1500 THOÁT NƯỚC GIỮA 2 KÈ HỒ CẢNH QUAN							THIẾT KẾ BVTC
STT	Tên Công Việc	Đơn vị	Số lượng	kích thước			Khối lượng
				Dài(m)	Rộng(m)	Cao(m)	
1	Đào móng cống, móng sân cống	m3					223.172
	Khối lượng đào cống trong phần đường		1	13.5	1.74-:-4.09	3.52	138.521
	Khối lượng đào cống trong phần kè đá học						
			1	2.44-:-5.81	1.74-:-4.09	3.52	42.326
			1	2.44-:-5.81	1.74-:-4.09	3.52	42.326
2	Đá dăm đệm đế cống dày 10cm	m3					1.018
			20	1.34	0.38	0.1	1.018
3	Xây móng cống đá học vữa XM mác 100	m3					8.902
3.1	Sân cống						4.231
			2	2.78	0.8	0.4	1.779
			2	2.78	1.47	0.3	2.452
3.2	Chân khay						4.670
			2	2.78	1.2	0.5	3.336
			2	2.78	0.6	0.4	1.334
4	Xây tường thẳng bằng đá học vữa XM mác 100	m3					7.553
4.1	Tường đầu						4.258
			2	2.58	0.4-:1.0	2.1	7.585
	Trừ cống chiếm chỗ		-2	0.4-:1.0	Cống D1500		-3.327
4.2	Tường cánh						3.295
			4	0.2	1.88	0.4	0.602
			4	1.47	1.47	0.4	1.729
			4	0.41	1.47	0.4	0.964
5	Lắp đặt đế cống tròn BTCT D1500	đế					18.000
			18		1		18.000
6	Lắp đặt cống tròn BTCT D1500 (2m/ cống)	đoạn					
			10		1		10.000
6	Đắp đất hoàn trả móng cống	m3					168.357
	Khối lượng đào cống trong phần đường		1	13.5	1.74-:-4.09	3.52	138.521
	Trừ KL cống chiếm chỗ		13.5		cống D1500		-32.085
	Khối lượng đào cống trong phần kè đá học						
			1	2.44-:-5.81	1.74-:-4.09	3.52	42.326
			1	2.44-:-5.81	1.74-:-4.09	3.52	42.326
	KL cống chiếm chỗ		6.5		cống D1500		-15.448
	KL đế cống chiếm chỗ		18		đế cống D1500		-6.264
	KL móng đá dăm đệm chiếm chỗ		20	1.34	0.38	0.1	-1.018
7	Khối lượng cửa xả chiếm chỗ						
	Diện tích cửa xả chiếm chỗ	m2					16.920
	Khối lượng cửa xả chiếm chỗ	m3					5.076



ĐỊA CHỈ: 7A HÙNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG
TEL/FAX: (0240) 862719 *** E-MAIL: BUC@YAHOO.COM

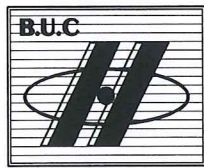
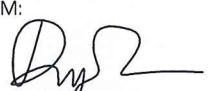
CHỨC VỤ: CHỦ TRÌ
HỌ TÊN: TRẦN VŨ HẢI
CHỨC VỤ: CHỦ TRÌ
HỌ TÊN: ĐÀM ĐỨC BẮC
CHỨC VỤ: THIẾT KẾ
HỌ TÊN: HOÀNG ĐÌNH DUY
CHỨC VỤ: KIỂM
HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN DUY
BẢN VẼ: CHI TIẾT THIẾT KẾ CỐNG D1500

NGÀY: 1/5/2020
TỶ LỆ: 1/500
HỌ SỐ: KÝ HIỆU: KHCQ - 06

54

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG KÈ CẢNH QUAN 2 LÒNG HỒ

STT	Hạng mục	Đơn vị	Bờ hồ CX2	Bờ hồ CX3	Tổng cộng
1	Chiều dài lòng hồ	m			
a	Chiều dài dầm D1	m	218.39	313.99	532.38
b	Chiều dài ô trồng cỏ	m	207.87	303.35	511.22
c	Chiều dài phân thân kè đá học	m	194.16	283.06	477.22
d	Chiều dài móng kè đá học	m	182.52	275.19	457.71
2	BT lót móng kè đá học				
a	Ván khuôn bê tông lót	m2	36.50	55.04	91.54
b	KL bê tông lót móng	m3	21.90	33.02	54.93
3	Xây móng kè đá học	m3	219.02	330.23	549.25
4	Xây thân kè đá học	m3			
a	Rải vải địa kỹ thuật	m2	1283.40	1871.03	3154.42
b	Xây thân kè bằng đá học VXM M100#	m3	370.85	540.64	911.49
c	Quét nhựa bi tum và dán bao tải làm khe lún	m2	38.50	56.13	94.63
d	Ống thoát nước D50	m	129.44	188.71	318.15
5	Ô trồng cỏ				
a	Số ô BTCT đúc sẵn	cái	179.00	262.00	441.00
a1	Cốt thép ô BTCT đúc sẵn	kg	524.65	767.92	1292.57
a2	Ván khuôn ô BTCT đúc sẵn	m2	105.25	154.06	259.31
a3	KL bê tông ô BTCT đúc sẵn	m3	5.102	7.467	12.57
a4	Lắp đặt ô BTCT đúc sẵn	cái	179.00	262.00	441.00
b	BTCT đổ tại chỗ				
b1	Cốt thép ô BTCT đổ tại chỗ	kg	978.77	1432.62	2411.39
b2	KL bê tông ô BTCT đổ tại chỗ	m3	13.16	19.26	32.41
c	Trồng cỏ mái kè cảnh quan	m2	53.35	77.86	131.21
6	Dầm D1				
a	Ván khuôn dầm D1	m2	131.03	188.39	319.43
b	BT dầm D1	m3	19.66	28.26	47.91
c	Cốt thép dầm D1	kg	1233.88	1774.01	3007.89
d	Ống thoát nước D50	m	32.76	47.10	79.86
7	Bạc lên xuống hồ cảnh quan				
a	Số lượng bạc lên xuống HCQ (rộng 3m)	cái	2	2	4.00
b	Đổ bê tông bản mái dày 10cm				
b1	Ván khuôn đổ bê tông bản mái	m2	1.96	1.96	3.91
b2	KL đổ bê tông bản mái dày 10cm	m3	0.76	0.76	1.51
c	Xây gạch BTKN bậc thang	m3	1.46	1.46	2.92
d	Trát gradivo mặt bậc	m2	10.80	10.80	21.60
8	Lan can sắt mạ kẽm	md	212.39	307.99	520.38

GHI CHÚ	
THIẾT KẾ BVTC	
SỬA ĐỔI	
TT	NGÀY
	TÓM TẮT
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT LAND	
DỰ ÁN:	
KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA ĐÔNG, THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ, HUYỆN LỤC NAM	
HẠNG MỤC:	
HỒ CẢNH QUAN	
ĐỊA ĐIỂM:	
THỊ TRẤN ĐỐI NGÓ VÀ MỘT PHẦN XÃ TIỀN HUNG, HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG	
SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
	
ĐỊA CHỈ: TA HÙNG VƯƠNG - BẮC GIANG - BẮC GIANG TEL/FAX: (0240) 866719 *** EMAIL: BUC@YAHOO.COM	
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG BẮC GIANG HOÀNG ANH TRƯỞNG CHỦ NHIỆM:	
 TRẦN VŨ HẢI	
CHỦ TRÌ:	
 KS. ĐÀM ĐỨC BẮC	
THIẾT KẾ:	
 KS. HOÀNG ĐÌNH DUY	
KIỂM:	
 KS. NGUYỄN VĂN DUY	
BẢN VẼ:	
KHỐI LƯỢNG KÈ BỜ HỒ LÒNG HỒ 02, 03	
NGÀY:	TỶ LỆ:
...../...../2020	
HĐ SỐ:	KÝ HIỆU:
.....	KBH - THKL

55